

**CHƯƠNG TRÌNH GIÁO LÝ CÔNG GIÁO  
GIÁO PHẬN QUI NHƠN**

**GIÁO LÝ KINH THÁNH 1**

# **BƯỚC ĐI TRONG SỰ THẬT**

**Nghĩ thật – Nói thật – Hành động ngay chính**

**(12 tuổi)**

**NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO  
2009**

# **CHUẨN ÁN VÀ CHÚC LÀNH CỦA ĐỨC GIÁM MỤC**

\*\*\*\*\*

Tôi phê chuẩn bộ sách Giáo Lý Kinh Thánh này để dùng cho việc dạy Giáo lý trong toàn Giáo phận Qui Nhơn.

Tôi cũng ưu ái chúc lành cho toàn thể học sinh Giáo lý, các giáo lý viên, các hội cha mẹ học sinh Giáo lý, các ban Giáo lý Giáo xứ và Ban Giáo lý Giáo phận.

Qui Nhơn, Thứ Năm Tuần Thánh 09-04-2009

✠ Phêrô Nguyễn Soạn

Giám mục Giáo phận Qui Nhơn

# Lời Giới Thiệu

*Ban Giáo lý Giáo Phận xin giới thiệu đến quý cha, các giáo lý viên, các gia đình Công Giáo và các em học Giáo lý*

## **CHƯƠNG TRÌNH GIÁO LÝ CÔNG GIÁO GIÁO PHẬN QUI NHƠN.**

*Bắt đầu từ niên khoá 2009-2010, chúng ta sẽ áp dụng toàn bộ chương trình Giáo lý của Giáo phận cho tất cả các khối :*

- *Khối Đồng Cổ Non (1,2,3) : dành cho các em 4, 5 và 6 tuổi;*
- *Khối Sơ Cấp (1,2) : dành cho các em chuẩn bị Xưng Tội và Rước Lễ lần đầu;*
- *Khối Căn Bản (1,2,3) : dành cho các em chuẩn bị lãnh nhận Bí Tích Thêm Sức.*
- *Khối Kinh Thánh (1,2,3) : dành cho các em 12, 13 và 14 tuổi, sau khi lãnh nhận Bí Tích Thêm Sức.*
- *Khối Vào Đời (1,2,3) : dành cho các em 15, 16 và 17 tuổi.*

*Đây là chương trình Giáo lý chung của Giáo phận và là chương trình bắt buộc của các kỳ thi Giáo lý sắp tới.*

*Chúng con xin chân thành cảm tạ **Đức Giám Mục Chủ Tịch Ủy Ban Phụng Tự** đã cho phép chúng con sử dụng bản dịch Kinh Thánh của Ủy Ban với tính cách thử nghiệm.*

*Xin chân thành cảm ơn **Ban Biên Soạn Chương trình Giáo Lý Phổ Thông** tại Giáo phận Nha Trang đã vui lòng cho phép chúng tôi sử dụng và cập nhật các bản văn, các tập tin vi tính, để thực hiện bộ **Sách Giáo Lý Công Giáo Giáo Phận Qui Nhơn**.*

*Ước mong chương trình này đem lại cho con em trong Giáo phận Qui Nhơn chúng ta nhiều kết quả tốt đẹp trong việc hiểu biết Giáo lý cũng như yêu mến và thực thi Lời Chúa.*

*Xin Chúa chúc lành cho tất cả những ai cộng tác trong công việc dạy dỗ cũng như học hỏi Giáo Lý của Chúa.*

*Qui Nhơn, Lễ Phục Sinh 12-04-2009*

***Ban Giáo Lý Giáo phận Qui Nhơn***

## ***Thư gửi các học sinh giáo lý***

*Bạn thân mến,*

*Kinh Thánh là tài liệu căn bản của đạo Chúa. Mọi hiểu biết của chúng ta về giáo lý đều bắt nguồn từ Kinh Thánh.*

*Từ năm nay, chương trình giáo lý sẽ giúp bạn làm quen nhiều hơn với các bản văn và sách Kinh Thánh.*

*Cuối tập này là phụ lục các đoạn Lời Chúa dùng cho các giờ học trong năm, có ghi số đoạn, số câu như trong sách Kinh Thánh. Bạn nên đọc và suy nghĩ trước đoạn Kinh Thánh của giờ giáo lý lần tới, để đến lớp, bạn có thể cùng với các bạn trong tổ thảo luận dưới sự hướng dẫn của giáo lý viên.*

*Dưới mỗi bài học, mục “bạn có biết?” sẽ cung cấp thêm những hiểu biết cần thiết về Kinh Thánh. Phần này dễ hiểu, mời bạn xem riêng và ghi nhớ.*

*Năm nay, chúng ta học về thời Cựu Ước. Thiên Chúa Chân Thật đã tự mặc khải cho con người. Ngài muốn cho con người được hạnh phúc. Thế nhưng con người kiêu căng tự mãn, lìa bỏ sự thật, chạy theo cái nhìn chủ quan và không vâng phục Thiên Chúa, nên đã chuốc lấy đau thương bất hạnh. Thiên Chúa hứa ban ơn cứu chuộc và Ngài luôn trung tín giữ lời đã hứa. Qua bí tích Rửa tội, ta đã được hưởng ơn cứu chuộc, ta luôn sống chân thật, khiêm nhường, vững tin và vâng phục.*

*Chúc bạn yêu mến, hiểu biết Kinh Thánh và sống theo Kinh Thánh để xứng đáng là người bạn của Chúa Giêsu.*

***Ban Biên Soạn***

## **CÁC CÂU HỎI ĐỂ HỌC KINH THÁNH**

*(Xem các bản văn ở cuối sách)*

### **I. TÌM TRỌNG TÂM**

- 1a. Nếu đoạn văn là một chuyện kể thì hỏi :
  - *Đoạn văn nói tới những nhân vật nào?*
  - *Ai là nhân vật chính?*
- 1b. Nếu đoạn văn là một bài giảng thì hỏi :
  - *Đoạn văn có những từ ngữ (hoặc cụm từ) nào quan trọng?*
  - *Từ ngữ nào chính yếu nhất?*
2. Câu nào hoặc cụm từ nào tóm tắt được ý chính cả đoạn?
3. Hãy đặt cho đoạn văn một tựa đề ngắn.

### **II. BÀI HỌC TÂM LINH**

1. Đoạn văn giúp ta biết gì về Thiên Chúa và tình thương của Ngài?
2. Có gương tốt nào nên theo và có gương xấu nào phải tránh?
3. Qua đoạn văn này, hôm nay Thiên Chúa muốn dạy riêng tôi điều gì?

# PHẦN I

## THIÊN CHÚA ĐẾN GẶP GỠ CON NGƯỜI

Bạn đang đứng trước ngưỡng cửa thế giới của người lớn. Bạn đang dệt những ước mơ cho tương lai. Thế nhưng, không chỉ có mình bạn dệt ước mơ cho bạn. Từ lâu, ba má bạn đã ấp ủ một hoài bão cho bạn, và trên hết, chính Thiên Chúa, từ muôn thuở, đã dệt cho bạn một ước mơ thật tuyệt diệu.

Nếu để ý, bạn sẽ thấy được ước mơ của ba má. Các ngài sẵn sàng hy sinh tất cả, chỉ mong sao bạn có được một tương lai tốt đẹp. Mong ước như thế nhưng lắm khi cũng không thể thực hiện được. Thiên Chúa thì khác. Ngài không chỉ dệt cho bạn một tương lai tốt đẹp nhưng Ngài còn có khả năng thực hiện điều ấy. Nhưng với một điều kiện nho nhỏ, đó là bạn lắng nghe tiếng Ngài và để Lời Ngài hướng dẫn cuộc đời bạn.

Trong năm nay, bạn sẽ gặp rất nhiều người đã dám để Lời Chúa dẫn dắt cuộc sống của mình. Cao niên như cụ Abraham cũng có, mà bằng tuổi bạn như Samuel, Daniel..., cũng có. Bên cạnh đó là cả một dân tộc: dân Israel. Những người ấy hôm nay cũng sẵn sàng đồng hành với bạn. Những kinh nghiệm của họ sẽ soi sáng và nâng đỡ bước chân của bạn đang cố gắng đi tới.

## Bài 1

### THIÊN CHÚA NÓI VỚI TA

*Có lẽ Samuel chỉ bằng tuổi bạn khi xảy ra việc Thiên Chúa gọi cậu. Samuel nằm ngủ trong đền thờ như nhiều bạn trẻ giúp lễ ngày nay. Thiên Chúa gọi Samuel nhưng cậu cứ nghĩ là thầy cậu gọi. Làm sao Samuel dám nghĩ rằng Thiên Chúa lại ngỏ lời với con người? Thế nhưng ông thầy của cậu có nhiều kinh nghiệm hơn. Ông biết rõ là Thiên Chúa đã từng ngỏ lời với các tổ phụ ông thì hôm nay Ngài cũng có thể ngỏ lời với cậu bé.*

*“Con hãy đi ngủ; nếu có tiếng gọi con nữa, con hãy thưa: Lạy Chúa, xin hãy phán, vì tôi tớ Chúa đang lắng nghe.”*

*(1Sm 3,9; x. 1Sm 3,1-10.19).*

#### I. THIÊN CHÚA ĐÃ NÓI

Rất nhiều người không nghĩ rằng Thiên Chúa đã nói. Thế nhưng, thật sự Ngài đã nói, không chỉ với Samuel, mà với tất cả mọi người.

Các nhà thơ vẫn nhận ra được những ý lạ trong thiên nhiên. Mỗi người cũng có thể nhìn vào thiên nhiên mà nhận biết Đấng Tạo Hoá đang ngỏ lời.

Bất cứ ai cũng có thể nghe Thiên Chúa khen ngợi hoặc khiển trách trong cõi lòng.

Ông Nôê là đại biểu cho mọi người thiện chí xưa nay ở ngoài Kitô giáo. Những người thiện chí ấy thật đông đảo, thuộc mọi nơi và mọi thời đại. Họ như những người con thật ngoan, đã nhận ra và đáp lại tình thương của Cha trên trời dù chưa được nghe Ngài nói bằng lời. Họ hướng về Thiên Chúa vì đã thoáng thấy dấu vết Ngài trong thiên nhiên, trong lương tâm và nơi cuộc sống.

#### II. THIÊN CHÚA NÓI BẰNG VIỆC LÀM

Thiên Chúa không mặc khải theo kiểu nói suông nhưng bằng những hành động và lời nói liên kết với nhau. Để dạy loài người nhận ra tình Ngài, Thiên Chúa đã chứng tỏ tình yêu ấy bằng hành động: Ngài trao ban mọi sự



cho ta và cứu giúp ta trước. Ngài hành động như thế liên tục nhiều ngàn năm lịch sử mà không nói bằng lời. Tựa như người mẹ thương con, hy sinh lo lắng cho con từ khi nó còn trong bụng; bà hy sinh tận tụy cho con mà không cần phải nói gì. Đứa con thật sự hiếu thảo cũng không cần đợi phải nghe người mẹ kể về nỗi vất vả của bà mới hiểu rằng bà thương nó. Nó đọc được tất cả trong từng hy sinh âm thầm của mẹ.

### III. THIÊN CHÚA NÓI BẰNG LỜI

Có khi, vì gặp phải đứa con hư, bất đắc dĩ, người mẹ phải nói về tình thương của bà, về những hy sinh vất vả bà đã chịu vì nó, những điều mà lẽ ra bà chỉ muốn giấu kín trong lòng. Cũng có khi người mẹ sung sướng vì đứa con ngoan, tin cậy nó, muốn nó học được những điều tốt của bà nên bà đã ngồi tâm sự, nói cho nó nghe cả những điều thầm kín. Thiên Chúa cũng thế, Ngài nói bằng lời lẽ con người vừa để mời gọi ta từ bỏ tội lỗi vừa để giúp ta nên giống Ngài.

Thiên Chúa tỏ rõ sự can thiệp của Ngài trong lịch sử, đặc biệt là trong lịch sử của dân tộc Ngài đã chọn là dân Israel. Nhờ các ngôn sứ, Ngài đã dùng chính ngôn ngữ con người để giúp loài người hiểu tình thương cứu rỗi của Ngài sẽ được thực hiện nơi Đức Giêsu Kitô.

### IV. THIÊN CHÚA NÓI TẤT CẢ NƠI ĐỨC GIÊSU KITÔ

Thư gửi tín hữu Do Thái viết: *“Thuở xưa, nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã phán dạy cha ông chúng ta qua các ngôn sứ; nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta nơi Người Con”* (Dt 1,1-2).

Con Thiên Chúa đến cứu chuộc chúng ta trước hết là bằng cách nói cho ta biết về Thiên Chúa: *“Không ai đã thấy Thiên Chúa bao giờ, nhưng Con Một là Thiên Chúa và là Đấng hằng ở nơi cung lòng Chúa Cha, chính Ngài đã tỏ cho chúng ta biết.”* (Ga 1,18).

Đức Giêsu Kitô là đỉnh cao nhất của mặc khải. Ngài là lời nói cuối cùng và trọn vẹn của Chúa Cha nói với loài người. Sau Đức Kitô, không còn mặc khải chính thức nào khác nữa (x.SGLC 65-67). Do đó, muốn nghe được Lời Thiên Chúa, cần phải đến với Đức Giêsu Kitô.

Thiên Chúa nói và muốn ta lắng nghe. Ta lắng nghe Chúa nói nơi Kinh Thánh, lương tâm, thiên nhiên, cuộc sống và các nhà giáo dục. Tin là lắng nghe Thiên Chúa và vâng phục Ngài.

Hãy đến với Thiên Chúa bằng tấm lòng đơn sơ bé nhỏ như Samuel.

**Cầu nguyện:** *Lạy Chúa, xin hãy phán dạy, vì tôi tớ Chúa đang lắng tai nghe.*

**Tâm niệm :** *Chúa là Cha chân thật,  
Em là con chân thành.*



## GHI NHỚ

Con người được dựng nên để sống hiệp thông với Thiên Chúa. Chỉ nơi Ngài con người mới tìm được hạnh phúc đích thực và trọn vẹn.

Khi lắng nghe lời nhắn gửi của vạn vật và tiếng nói của lương tâm, trí khôn tự nhiên con người có thể nhận ra chắc chắn có Thiên Chúa. Nhưng để con người có thể đi vào cuộc sống thân mật với Ngài, Thiên Chúa còn đích thân đến với con người và bày tỏ cho họ biết về Ngài và về chương trình yêu thương của Ngài.

Thiên Chúa dùng lời nói và hành động mà bày tỏ dần dần qua từng giai đoạn trong lịch sử cứu rỗi. Sau cùng, Thiên Chúa đã nói tất cả nơi Con Một Ngài là Chúa Giêsu Kitô.

Chúa Giêsu Kitô là Lời duy nhất, hoàn hảo và trọn vẹn của Chúa Cha. Sau Chúa Giêsu, không còn mặc khải nào khác nữa.



### ***Bạn Có Biết ?***

#### **THIÊN CHÚA**

✦ Thiên: *trời*; Chúa: *chủ*.

⇒ Thiên Chúa: *Đấng làm chủ trời đất này.*

#### **KINH THÁNH**

✦ Kinh: *sách*; thánh: *thuộc về Thiên Chúa*

⇒ Kinh Thánh: *Cuốn sách ghi lời của Thiên Chúa.*

#### **MẶC KHẢI / MẶC KHẢI**

✦ Mặc: *màn*

✦ Mặc: *kín nhiệm*

✦ Khải: *mở*

⇒ Mặc khải / Mặc khải: Thiên Chúa vén màn hé mở cho ta được biết các mầu nhiệm của Ngài.

*Thiếu lắng nghe, ta sẽ thành chủ quan, không đáp ứng đúng thực tế*

## Bài 2

### KINH THÁNH, SÁCH GHI LẠI LỊCH SỬ CỨU RỖI

*Lời Thiên Chúa nói với loài người được ghi lại trong Kinh Thánh. Kinh Thánh ví như bức thư tình Thiên Chúa gửi đến từng người chúng ta. Trong bài này, ta tìm hiểu về hình thức và nội dung của Kinh Thánh. Trong bài sau, ta sẽ tìm hiểu về tác giả và giá trị của Kinh Thánh.*

*Các điều này đã được ghi chép lại để anh em tin rằng  
Chúa Giêsu là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa,  
và bởi tin thì anh em được sống nhờ danh Ngài.*

*(Ga 20,31; x. Ga 20,30-31)*

#### I. HÌNH THỨC

Kinh Thánh không phải là một cuốn sách đơn lẻ, nhưng là một bộ gồm nhiều sách khác nhau. Bộ Kinh Thánh gồm hai phần chính là Cựu Ước và Tân Ước.

##### 1. Cựu Ước

Gồm 46 cuốn, là những sách ta có chung với đạo Do Thái, hầu hết viết bằng tiếng Hípri, một số bằng tiếng Hy Lạp. Các sách Cựu Ước được viết trong khoảng thời gian từ năm 1200 đến năm 100 trước công nguyên.

##### 2. Tân Ước

Gồm 27 cuốn, là những sách riêng của đạo Chúa Kitô. Những sách này viết bằng tiếng Hy Lạp, trong nửa sau của thế kỷ thứ nhất. Tâm điểm của Tân Ước là bốn sách Tin mừng. Bốn sách này trực tiếp cho ta biết cuộc đời và lời dạy của Chúa Giêsu.

Kinh Thánh đã được viết xong cách đây hai ngàn năm, liệu nay có bị “tam sao thất bản” rồi chăng? Theo những nghiên cứu khoa học rất chính xác hiện nay, có thể nói bản Kinh Thánh chúng ta đang dùng ngày nay cũng chính là bản mà Hội thánh đã dùng trong buổi sơ khai.

## II. NỘI DUNG

Nội dung Kinh Thánh là lịch sử cứu rỗi, với ba giai đoạn: Thời Cựu Ước, thời kỳ Đức Kitô sống ở trần gian và thời của Hội thánh.

### 1. Cựu ước

Thiên Chúa đầy tình yêu thương đã tạo nên mọi loài mọi vật để chúng được chia sẻ sự tốt lành của Ngài. Riêng đối với con người, Thiên Chúa yêu thương đặc biệt. Ngài tạo nên họ giống hình ảnh Ngài, ban cho họ khả năng nhận biết và yêu mến Ngài, đồng thời đặt họ làm chủ mọi thụ tạo trên trái đất để họ cai trị và sử dụng chúng mà ngợi khen Ngài.

Tiểu thay, con người không vâng phục Thiên Chúa. Họ đã vô ơn và ngỗ nghịch chống lại Ngài. Họ đã chủ quan theo đuổi những thú hạnh phúc ngoài Thiên Chúa. Hậu quả là tình nghĩa với Thiên Chúa bị cắt đứt, con người phải xa lìa Thiên Chúa, bị đau khổ, phân rã và cuối cùng là phải chết. Tuy nhiên, Thiên Chúa đầy yêu thương đã hứa sẽ ban Đấng Cứu Thế đến để cứu vớt con người.

Để thực hiện lời đã hứa, Thiên Chúa đã chọn cụ Abraham để qua ông, Ngài gây dựng một dân tộc nhằm chuẩn bị cho Đấng Cứu Thế ra đời. Đó là dân tộc Israel. Qua ông Môisen, với biến cố Vượt qua và Xuất hành, Thiên Chúa đã cứu dân Israel khỏi ách nô lệ Ai Cập. Cũng qua ông Môisen, Thiên Chúa ban cho dân Israel Giao ước và Lễ luật để họ trở thành dân riêng của Ngài. Qua các ngôn sứ, Thiên Chúa dạy dỗ họ đón nhận Đấng Cứu Thế.

### 2. Thời kỳ Đức Kitô

Khi tới giờ đã định, Thiên Chúa đã cho Đấng Cứu Thế ra đời. Chúa Giêsu Kitô, Đấng Cứu Thế, chính là Con Một của Thiên Chúa đã trở thành con người để làm cho ta trở thành con Thiên Chúa. Ngài đã sống giữa chúng ta để cho ta biết tình thương của Chúa Cha và để dẫn đưa ta về cùng Chúa Cha trong gia đình con cái Thiên Chúa tức là Hội Thánh. Chúa Giêsu Kitô đã chết để hoà giải ta với Thiên Chúa, và đã sống lại để ban cho ta sự sống mới làm con Thiên Chúa.

### 3. Thời của Hội thánh

Sau khi về trời, từ nơi Chúa Cha, Chúa Giêsu đã gởi Chúa Thánh Thần đến hướng dẫn để Hội Thánh tiếp tục công việc của Chúa Giêsu là đem ơn cứu rỗi đến cho mọi người.

Chúa Thánh Thần ở với ta, làm cho ta được hợp nhất với Chúa Giêsu. Ngài soi sáng và thúc đẩy ta sống mến Chúa yêu người như Chúa Giêsu dạy để được xứng đáng là con cái Cha trên trời, theo như chương trình yêu thương mà Thiên Chúa đã dành cho ta.

Cùng với mọi người trong Hội Thánh, ta góp phần hoàn tất lịch sử, đợi ngày Chúa Giêsu tỏ bày vinh quang của Ngài và của những người được cứu chuộc. Ngày ấy Chúa Giêsu sẽ tiếp thu mọi sự, biến đổi thành vũ trụ mới mà dâng lên Thiên Chúa Cha.

Như vậy, Kinh Thánh ghi lại lịch sử ơn cứu rỗi: Thiên Chúa yêu thương dựng nên ta; Ngài hứa cứu chuộc ta và trung tín giữ lời đã hứa.

**Cầu nguyện :** *Xin ơn biết noi gương Thiên Chúa, luôn trung tín giữ lời đã hứa.*

**Tâm niệm :** *Này đây là sách Thánh Kinh,  
Em ơi hãy giữ bên mình luôn luôn.  
Cả khi vui lẫn khi buồn,  
Mở ra em sẽ gặp nguồn bình an.*



### GHI NHỚ

Kinh Thánh là sách ghi chép mặc khải của Thiên Chúa dưới sự linh hứng của Chúa Thánh Thần.

Kinh Thánh chia làm hai phần: Cựu Ước gồm 46 cuốn và Tân Ước gồm 27 cuốn. Tâm điểm của Tân Ước cũng như của toàn bộ Kinh Thánh là 4 sách Tin Mừng, nói về cuộc đời và lời dạy của Chúa Giêsu.

Nội dung Kinh Thánh là lịch sử cứu rỗi, với 3 giai đoạn: Thời của Cựu Ước, thời kỳ Đức Kitô sống ở trần gian và thời của Hội thánh.



## *Bạn Có Biết ?*

### **KHUNG CẢNH ĐỊA LÝ CỦA CỰU ƯỚC**

Lịch sử Cựu Ước diễn ra trong vùng tiếp cận giữa châu Á, châu Âu và châu Phi, ngày nay quen gọi là Trung Đông hay Cận Đông. Vùng này tuy không lớn (diện tích chỉ bằng vùng Đông Nam Á) nhưng có một vai trò quan trọng trong lịch sử, vì là nơi phát xuất của những nền văn minh cổ nhất thế giới.

Ở phía tây vùng Trung Đông là Ai Cập. Mạch sống của Ai Cập là sông Nil, dài 6.000 km. Tại đây một nền văn minh đã phát sinh từ 3.000 năm trước công nguyên, với những công trình kiến trúc vĩ đại (các đền đài, các kim tự tháp), những tác phẩm nghệ thuật tinh vi và một nền văn minh phong phú. Ai Cập là một nước sớm thống nhất và đã có những thời kỳ thế lực chính trị khá mạnh.

Ở phía đông là miền Lưỡng Hà. Gọi như thế vì đó là một đồng bằng phì nhiêu có hai con sông lớn chảy qua: Sông Tigra và sông Êuphrát. Văn minh ở vùng này cũng rất xưa và rực rỡ: Tại đây loài người đã phát minh ra chữ viết đầu tiên, cách đây hơn 5.000 năm. Về mặt chính trị, miền này khi thì chia ra những thành phố tự lập, khi thì thống nhất dưới quyền một đế quốc lớn như Assiri (thế kỷ 8-7 trước công nguyên), Babylon (thế kỷ 7-6).

Nối liền Ai Cập và miền Lưỡng Hà là bờ biển Phêniki, một dải đất hẹp nằm giữa núi Libăng và Địa Trung Hải. Văn minh ở vùng này cũng có tự lâu đời, ngôn ngữ rất gần với tiếng Hípri của Israel. Phần phía nam của bờ biển Phêniki là xứ Palestina, nơi các chi tộc Israel sinh sống trong thời Cựu Ước.

Xứ Palestina có chiều dài 240km, chiều rộng từ 40 đến 150km, diện tích chừng 2.500km<sup>2</sup> ; phía bắc giáp núi Libăng; phía đông và nam giáp sa mạc, phía tây giáp Địa Trung Hải. Từ tây sang đông có 4 miền chính, chạy từ bắc tới nam:

• **Miền duyên hải** : Phía bắc có núi Carmel cao 530m. Phía nam là đồng bằng. Bờ biển này không có cửa biển tốt.

• **Miền núi**: là nơi ở chính của dân Israel xưa, cao trung bình 500-900m. Từ bắc xuống nam, miền núi lại chia thành:

- **Xứ Galilê**: Ở phía bắc cao hơn, phía nam thấp hơn (có Nadarét, núi Tabo)

- **Xứ Samari**: Có hai ngọn núi cao nhất là Gôrizim (881m) và Êban (940m), giữa hai ngọn là thung lũng Sikhem.

- **Xứ Giuđa**: cao hơn xứ Samari, có núi Ôliu (814m) ở phía đông thành Giêrusalem (750m); về phía nam có **Bêlem** và **Khéprôn**.

• **Thung lũng sông Giôdan**: Sông này bắt nguồn từ sườn phía nam núi Libăng, rồi chảy vào hồ Tibêria (cũng gọi là hồ Ghê-nê-xarét hay biển Galilê). Mặt hồ ở 220m dưới mực nước Địa Trung Hải. Hồ này dài 21km, rộng 11km, sâu 45m, nước ngọt, nhiều cá.

Ra khỏi hồ Tibêria, sông Giôdan chảy qua một thung lũng sâu (trong thung lũng này có Giêrikhô, một thành cổ bậc nhất thế giới) rồi đổ vào biển Chết. Biển này dài 76km, rộng 16km, mặt nước ở đó thấp hơn mặt Địa Trung Hải 392m, chỗ sâu nhất là 400 m (tức là 792m so với mặt Địa Trung Hải). Nước có muối và khoáng chất đậm đặc gấp 6 lần nước biển thường, không có sinh vật nào sống được, do đó mà gọi là Biển Chết.

• **Cao nguyên** phía đông sông Giôdan, xưa có rừng rậm và đồng cỏ.

Nói chung, khí hậu miền Palestina ôn hoà và lành. Mưa tương đối ít: lượng mưa trung bình hằng năm là 55cm tại Giêrusalem, 20cm trong thung lũng sông Giôdan và vùng giáp sa mạc phía nam. Đất đai không giàu lắm. Nền kinh tế căn bản là nông nghiệp (lúa mì, nho, ô-liu, vả) và chăn nuôi (cừu, dê, bò, lừa). Dân số thời thịnh nhất (thế kỷ 8) ước chừng một triệu. Riêng tại Giêrusalem có khoảng 30.000 dân.



## Bài 3

### KINH THÁNH, LỜI THIÊN CHÚA NÓI VỚI TA

*Samuel lớn lên trong đền thờ Chúa, với tâm tình thường xuyên lắng nghe lời Chúa. Cậu không bỏ qua một lời nào của Chúa, nhờ đó cậu đã nên người. Những lời Samuel nghe được, về sau có lẽ Samuel đã ghi lại vài đoạn, nhưng các môn đệ ông đã gom góp lại và viết nên hai cuốn sách mang tên Samuel. Đó là hai cuốn trong toàn bộ Kinh Thánh.*

*“Tất cả Kinh Thánh đã được Chúa linh hứng, và hữu ích để giảng dạy, biện bác, sửa dạy và giáo dục trong sự công chính”  
(2Tm 3,16; x. 2Tm 3,14-17)*

#### I. TÁC GIẢ

Kinh Thánh là một công trình vĩ đại về văn học nghệ thuật do rất nhiều người đã góp phần tạo nên trong suốt hơn 12 thế kỷ. Kinh Thánh không phải là một cuốn sách đơn lẻ bình thường, nhưng là cả một “thư viện nho nhỏ” chứa đựng một kho tàng tư tưởng phong phú với đủ mọi thể loại văn chương: từ lịch sử, triết lý, luật pháp, thư, kịch, truyện, cho đến các bản thánh ca, tình ca, ca dao, tục ngữ, châm ngôn, các lời tiên tri, những tâm tình cầu nguyện...

Tuy nhiên, Kinh Thánh không đơn thuần là lời của con người, Kinh Thánh trước hết là Lời của Thiên Chúa. Vì là Lời Thiên Chúa, Kinh Thánh luôn có giá trị cho mọi người và mọi thời đại. Chính Chúa Thánh Thần đã tác động và soi dẫn cho những người Ngài chọn để họ viết lên những điều Ngài muốn họ viết ra vì ơn cứu rỗi chúng ta. Thế nên, tác giả của Kinh Thánh là chính Thiên Chúa. Thiên Chúa linh hứng cho các tác giả loài người. Ngài hành động trong họ và nhờ họ. Kinh Thánh là Lời của Thiên Chúa nói với con người bằng ngôn ngữ loài người.

#### II. GIÁ TRỊ CỦA KINH THÁNH

Thiên Chúa là Đấng Chân Thật và chỉ nói sự thật.

Kinh Thánh không có ý dạy các khoa học đời, cho nên ta sẽ không ngạc nhiên nếu thấy trong Kinh Thánh có những chi tiết không được

chính xác theo kiểu khoa học ngày nay. Còn đối với những gì liên quan đến nội dung chính của Kinh Thánh là chân lý cứu rỗi thì Kinh Thánh hoàn toàn đúng, không có một chút nào sai lầm. *“Những điều đã được chép ở đây là để anh em tin rằng Đức Giêsu là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa, và để anh em tin mà được sống nhờ Danh Ngài” (Ga 20,31).*

### III. ĐỌC KINH THÁNH

Như đứa con hư hỏng xa nhà, một hôm nào đó ngồi đọc lại thư mẹ và nhận ra tình mẹ thật bao la mà ấm áp, mỗi người trong chúng ta cũng cần biết dành thời giờ để đọc lại lá thư của Thiên Chúa ghi trong Kinh Thánh để nhận biết chương trình của Thiên Chúa mà hưởng ứng với lòng tôn kính và biết ơn (x. 2 Tm 3,14-17).

Muốn được nhiều lợi ích từ Kinh Thánh, cần thường xuyên đọc và đọc với lòng khiêm nhường: lắng nghe, học hỏi, suy gẫm và làm theo Lời Chúa. Đừng uốn nắn Lời Chúa theo ý mình nhưng cần biết uốn nắn cuộc sống mình theo Lời Chúa (x. Lc 1,19-51; 10,38-42; 11,27-28).

Muốn hiểu Kinh Thánh cho đúng cần phải:

- Khao khát muốn biết sự thật và mở lòng ra với ơn soi sáng.
- Đặt mỗi lời Kinh Thánh trong liên lạc chặt chẽ với toàn bộ các chân lý Chúa dạy.
- Luôn sẵn sàng đón nhận sự hướng dẫn giải thích của các vị có thẩm quyền trong Hội thánh (x. 2Pr 1,20-21; Mt 13,13).

**Cầu nguyện :** *Xin ơn hiểu Lời Chúa và yêu mến Lời Chúa.*

**Tâm niệm :** *Biết theo mắt Chúa mà nhìn,  
Biết đem Lời Chúa nối liền đời ta.*



### GHI NHỚ

Kinh Thánh là lời Thiên Chúa nói với con người bằng ngôn ngữ loài người.

Cần chăm đọc và học hỏi Kinh Thánh vì *"không biết Kinh Thánh là không biết Chúa Kitô"* (Thánh Giêrônimô).

Khi đọc Kinh Thánh, cần khiêm nhường xin Chúa Thánh Thần soi sáng, và nghe theo lời giải thích của Hội thánh, bởi vì Hội thánh được Chúa Kitô trao phó cho nhiệm vụ gìn giữ, giải thích và áp dụng Lời Chúa. Tuy nhiên, điều quan trọng nhất là phải để cho Lời Chúa biến đổi mình qua việc suy niệm và đem áp dụng vào trong cuộc sống thường ngày.



### ***Bạn Có Biết ?***

✦Linh: *thuộc về Chúa Thánh Thần*

✦Hứng: *được cảm xúc đánh động*

⇒Linh hứng: *ơn soi sáng của Chúa Thánh Thần ban cho những người viết ra Kinh Thánh .*

Những vị viết Kinh Thánh đã được Chúa Thánh Thần soi sáng hướng dẫn để biết dùng tài năng riêng mà viết những điều Thiên Chúa muốn và chỉ viết những điều Thiên Chúa muốn. Nhờ đó, Kinh Thánh chứa đựng sự thật cứu rỗi, dạy ta những gì cần biết để sống đầy đủ ý nghĩa làm người và đạt tới hạnh phúc tuyệt đối.

Muốn hiểu Lời Chúa sâu xa, cần có lòng yêu mến sự thật.



## Bài 4

### Dậy men tin mừng 1

### BƯỚC ĐI TRONG SỰ THẬT

*Bạn trẻ thân mến,*

*Xã hội ngày nay phải đối mặt với một khó khăn cực kỳ lớn là sự thiếu chân thật. Người tiêu dùng khó phân biệt được hàng thật hay hàng giả. Sự ham lợi nhuận quá đáng đưa tới những sản phẩm kém chất lượng và cả những sản phẩm độc hại. Không riêng trong việc kinh doanh mà cả nơi nhiều lãnh vực khác, sự giả trá gian dối đang lan tràn khắp thế giới. Tình trạng ấy đặt người Kitô hữu trước thách thức lớn lao là phải dám trở thành men sự thật.*

*Được ơn đón nhận đức tin và được chịu phép Rửa tội để nên con cái Thiên Chúa, người Kitô hữu được mời gọi sống trong sự thật. Thiên Chúa là Sự Thật cho nên những người tin Thiên Chúa cần phải đi đầu trên đường sự thật, nghĩa là luôn suy nghĩ trung thực, nói thật và hành động ngay chính.*

#### I. THIÊN CHÚA BIẾT HẾT

Con người ngày nay coi thường tội gian dối vì quên rằng Thiên Chúa vẫn ở với mọi người mọi nơi mọi lúc, thấu suốt mọi sự, hằng quan tâm chăm sóc mọi loài và sẽ thưởng phạt mỗi người xứng với mọi điều họ nghĩ, nói và làm. Người Kitô hữu vui sống chân thật vì biết có Chúa luôn âu yếm nhìn:

*Lạy Chúa, Ngài dò xét con và Ngài biết rõ,*

*<sup>2</sup>biết cả khi con đứng con ngồi.*

*Con nghĩ tưởng gì, Ngài thấu suốt từ xa,*

*<sup>3</sup>đi lại hay nghỉ ngơi, Chúa đều xem xét,*

*mọi nẻo đường con đi, Ngài quen thuộc cả.*

*<sup>4</sup>Miệng lưỡi con chưa thốt nên lời,*

*thì lạy CHÚA, Ngài đã am tường hết.*

*<sup>5</sup>Ngài bao bọc con cả sau lẫn trước,*

*bàn tay của Ngài, Ngài đặt lên con.*

<sup>6</sup>*Kỳ diệu thay, tri thức siêu phàm,  
quá cao vời, con chẳng sao vươn tới !*

<sup>7</sup>*Đi mãi đâu cho thoát thần trí Ngài,  
lẫn nơi nào cho khuất được Thánh Nhan ?*

<sup>8</sup>*Con có lên trời, Chúa đang ngự đó,  
nằm dưới âm ty, vẫn gặp thấy Ngài.*

<sup>9</sup>*Dù chấp cánh bay từ phía hừng đông xuất hiện,  
đến ở nơi chân trời góc biển phương tây,*

<sup>10</sup>*tại đó cũng tay Ngài đưa dẫn,  
cánh tay hùng mạnh giữ lấy con.*

<sup>11</sup>*Con tự nhủ: “Ước gì bóng tối bao phủ tôi  
và ánh sáng quanh tôi thành đêm tối !”*

<sup>12</sup>*Nhưng đối với Ngài, tối tăm chẳng có chi mù昧,  
và đêm đen sáng tỏ như ban ngày,  
bóng tối và ánh sáng cũng như nhau.*

(Tv 138/139 – bản dịch CGKPV)

## **II. LUÔN SUY NGHĨ TRUNG THỰC, NÓI THẬT VÀ HÀNH ĐỘNG NGAY CHÍNH**

Thiên Chúa thấu suốt cả những ý nghĩ thầm kín nhất trong ta. Thiên Chúa rất vui khi ta suy nghĩ trung thực và rất buồn khi ta suy nghĩ gian dối. Ta càng suy nghĩ chân thật càng xứng đáng là con cái Thiên Chúa vì Thiên Chúa là Đấng Chân Thật Vô Cùng.

Để biết luôn suy nghĩ trung thực, bạn cần tập xét mình. Khi xét thấy nhược điểm và lầm lỗi của mình, bạn không thanh minh biện hộ nhưng khiêm nhường nhìn nhận trách nhiệm về những điều mình sai sót. Để thành người khách quan và trung thực, bạn cũng cần can đảm nhìn nhận ưu điểm cũng như thành công của người khác và thẳng thắn chúc mừng khen ngợi họ. Hơn nữa, bạn cần dám nhìn nhận quyền lợi người khác và quảng đại bênh vực cho quyền lợi ấy.

Trong lời nói, con cái Chúa luôn nói đúng sự thật, như lời Chúa Giêsu dạy: “Hễ ‘có’ thì phải nói ‘có’, ‘không’ thì phải nói ‘không’. Thêm thắt điều gì là do ác quỷ” (Mt 5,37). Chúng ta cần tránh cả những lời nói

đối đầu, để ai cũng biết rằng mọi lời chúng ta nói ra đều đúng sự thật.

Trong việc làm, con cái Chúa luôn có tinh thần trách nhiệm cao độ. Ta luôn chu toàn mọi sự cách tươm tất vì biết rằng ta luôn sống dưới ánh mắt âu yếm của Thiên Chúa Ba Ngôi. Thiên Chúa ghét những kẻ giả đạo đức. Để khỏi rơi vào thói giả đạo đức, dù khi ở một mình, ta vẫn luôn ý thức sự hiện diện của Thiên Chúa và sống thật nghiêm túc.

### III. THIÊN CHÚA SẼ ÂN THƯỞNG

Khi xung quanh lắm người quay cốp, bạn được mời gọi sống trung thực vì bạn là con cái Chúa. Khi nhiều người cần việc làm mà cơ hội ít ỏi, ai không lo lót chạy chọt sẽ không được việc, các con cái Chúa vẫn sống ngay thẳng. Sống trung thực như thế có vẻ sẽ bị thiệt thòi thấy rõ. Thế nhưng Kinh Thánh dạy:

*Đường đi của người chính trực tựa như ánh bình minh,*

*Sáng lên mãi cho đến hồi chính ngọ.*

*Đường của phường gian ác như bóng tối tăm,*

*chúng không biết mình sẽ vấp phải gì.*

*(Châm Ngôn 4,18-19)*

Chính Chúa Giêsu đã hứa những ai bỏ mọi sự vì Ngài và vì Tin Mừng sẽ được bù lại gấp trăm (x. Mc 10,28-31).

Câu hỏi đặt ra là ta có dám tin như thế hay không? Quả thật, cần có một đức tin kiên vững mới có thể luôn nghĩ thật, nói thật và hành động ngay chính. Ông Abraham xưa đã tin Chúa đến nỗi dám hy sinh người con duy nhất. Khi dám chấp nhận thiệt thòi để sống xứng đáng là con cái Thiên Chúa, bạn là Abraham trong điều nhỏ. Vững tin vào lời Chúa hứa và luôn trung thực từ những điều rất nhỏ, bạn sẽ được Thiên Chúa rèn luyện thành chứng nhân đức tin cho thời đại này.

**Cầu nguyện :** *Lạy Chúa Giêsu, Chúa đã phán: “Ta là đường, là sự thật và sự sống”. Xin cho chúng con nhớ rằng, là môn đệ Chúa, chúng con phải bước đi trong sự thật, và khi bước đi trong sự thật là chúng con đang bước đi trong Chúa.*

**Tâm niệm:** *Biết rằng có Chúa đang nhìn,*

*Một mình em cũng giữ gìn nét na.  
Biết rằng có Chúa thương ta,  
Một mình em vẫn thật là chăm ngoan.*

### Suy nghĩ và thảo luận

1. Làm thế nào để ai cũng có thể tin vào chúng ta?
2. “Sự thật sẽ làm cho các con được tự do” (Ga 8,32). Bạn có kinh nghiệm gì về điều ấy?
3. “Và Cha của anh, Đấng thấu suốt những gì kín đáo, sẽ trả lại cho anh” (Mt 6,4.6.18). Đó là một lời đầy an ủi, có sức động viên chúng ta bước đi trong sự thật. Bạn nghĩ sao?



***Bạn Có Biết ?***

### THỦ BẢN BIỂN CHẾT

Người Do Thái xưa chép Kinh Thánh trên những cuộn giấy da. Họ sao chép từng bản, hết sức tỉ mỉ, không để sai chạy một nét nào. Những cuộn Kinh Thánh đã quá cũ được xếp vào một chỗ riêng để tự hoại theo thời gian. Vì thế, ta không có được những thủ bản bằng tiếng Hípri trước thế kỷ 9. May thay, vào năm 1947, tại Qumran (Cumran) gần biển Chết, giữa tàn tích của một tu viện phái Essêni, người ta tìm thấy một thư viện chôn giấu từ thế kỷ I sau công nguyên. Trong đó, có những miếng da sao chép Kinh Thánh của tất cả các sách trong bộ Cựu Ước (trừ sách Este). Lắm bản còn nguyên vẹn. Sách Isaia đầy đủ từ đầu đến cuối. Những tài liệu này có từ thế kỷ 2 hoặc thế kỷ 1 trước công nguyên, nhưng đem đối chiếu với các bản văn tiếng Hípri thế kỷ 9, ta thấy một sự trùng khít đáng kinh ngạc.

## Bài 5

### CÁC SÁCH CỰU ƯỚC

*Đối với đa số các bạn trẻ, Cựu Ước có vẻ xa lạ. Nhưng nếu có dịp đọc, ta sẽ khám phá ra cả một kho tàng phong phú ẩn giấu trong đó vì Cựu Ước là một phần không thể thiếu của toàn bộ Kinh Thánh. Nhờ đọc Cựu Ước, ta sẽ hiểu Tân Ước rõ hơn. Cũng nhờ đọc Cựu Ước dưới ánh sáng Tân Ước, ta sẽ hiểu rõ chương trình tình thương Thiên Chúa đối với loài người chúng ta, chương trình đó bắt đầu ra sao và đã được thể hiện nơi Chúa Giêsu Kitô thế nào.*

*Rồi bắt đầu từ Môisen và tất cả các tiên tri,  
Ngài giải thích cho họ những gì liên quan đến Ngài  
trong toàn bộ Thánh kinh. (Lc 24,27; x. Lc 24,13-27)*

#### I. CỰU ƯỚC GỒM NHỮNG SÁCH NÀO ?

Cựu Ước gồm 46 cuốn, xếp theo 4 loại sau đây:

- *5 cuốn luật* Môisen (Ngũ kinh): Sáng thế, Xuất hành, Lêvi, Dân số, Đệ nhị luật.
- *16 cuốn lịch sử*: Giôsuê, Thủ lãnh (Thẩm phán), Rút, 2 sách Samuel, 2 sách Các vua, 2 sách Sử biên niên, Esdra, Nêhêmia, Tôbia, Giudích, Êste, 2 sách Macabê.
- *7 cuốn thi phú*: (Cũng gọi là giáo huấn hoặc khôn ngoan): Gióp, Thánh vịnh, Châm ngôn, Giảng viên, Diễm ca, Khôn ngoan, Huấn ca.
- *18 cuốn tiên tri* (Hay ngôn sứ): Isaia, Giêrêmia, Ai Ca, Barúc, Êzêkiel, Daniel, Ôsê (Hôsê), Gioel, Amos, Abdias (Ôvađia), Giona, Mika, Nahum (Nakhum), Habacúc (Khabacúc), Sôphônia (Xôphônia), Aggêô (Khácgai), Dacaria, Malakia.

Chú ý : Để nhớ các loại sách, ta giản lược 5, 16, 7, 18 thành 5, 6, 7, 8: *5 luật Môisen, 16 lịch sử, 7 thi phú, 18 ngôn sứ.*



Trong những sách kể trên, có mấy cuốn không được anh em Tin lành kể là Kinh Thánh. Đó là: Tôbia, Giudích, 2 sách Macabê, Barúc, Khôn ngoan và Huấn ca. Ta gọi là các sách “đệ nhị kinh”.

## II. THỂ VĂN CỰU ƯỚC

Có những cuốn viết bằng văn xuôi, kể lại lịch sử, những tích truyện hoặc ghi chép những luật lệ. Có những cuốn viết theo thể thơ, với những lời tiên tri, lời cầu nguyện, châm ngôn hoặc tục ngữ.

## III. ĐỐI VỚI CHÚNG TA, CỰU ƯỚC CÓ GIÁ TRỊ NÀO ?

Cựu Ước nói về việc Thiên Chúa chọn dân Israel làm dân riêng, dạy dỗ và hướng dẫn họ qua lịch sử để chuẩn bị cho họ đón nhận Tin mừng Chúa Kitô. Dân Israel thường xuyên phải đấu tranh giữa trung thành với luật Chúa và chạy theo sở thích riêng.

Khi Chúa Kitô đến, Ngài có nói: *“Ta đến không phải để bãi bỏ Cựu Ước, nhưng để làm cho Cựu Ước được đầy đủ ý nghĩa”* (Mt 5,17). Mặc dầu có một số điều chưa hoàn toàn, Cựu Ước vẫn rất giá trị, vì Thiên Chúa phán trong Cựu Ước vẫn là Thiên Chúa phán trong Tân Ước, và vì Cựu Ước vẫn có thể dạy chúng ta là dân mới của Thiên Chúa, biết đón nhận Tin mừng Chúa Kitô và sống với Ngài.

Chính vì những lý do đó, Hội thánh luôn trân trọng các sách Cựu Ước và vẫn đọc Cựu Ước trong phụng vụ. Bài đọc thứ nhất trong các Chúa nhật và đại lễ thường là một bài Cựu Ước. Riêng các thánh vịnh đã được dùng làm lời cầu nguyện chính thức của Hội thánh.

**Cầu nguyện :** *Xin ơn biết luôn lắng nghe và vâng theo tiếng Chúa.*

**Tâm niệm :** *Chu toàn ý Chúa chăm chuyên,  
Lời Ngài ta đọc thường xuyên mỗi ngày.*



## GHI NHỚ

Cựu Ước gồm 46 cuốn: 5 luật Môisen, 16 lịch sử, 7 thi phú, 18 ngôn sứ.

Các sách Cựu Ước nói về lời hứa cứu rỗi của Thiên Chúa và những gì Ngài đã thực hiện trong lịch sử dân Do

Thái để dọn đường cho Đấng Cứu Thế ra đời. Các sách Cựu Ước cho ta thấy đường lối giáo dục đầy nhân hậu và khôn ngoan của Thiên Chúa đối với loài người, đồng thời cũng đem lại cho ta một kho tàng kinh nghiệm phong phú về cuộc sống.

Cần đọc Cựu Ước dưới ánh sáng của Tân Ước bởi vì: "Tân Ước được tiềm ẩn trong Cựu Ước và Cựu Ước trở nên sáng tỏ trong Tân Ước".



***Bạn Có Biết ?***

### **CÁCH TRƯNG DẪN KINH THÁNH**

Khi trưng dẫn Kinh Thánh, ta không nêu số trang nhưng nêu số chương (cũng gọi là đoạn) và số câu: Ví dụ, trưng dẫn sách Samuel quyển 1:

- 1 Sm 2 : chương 2
- 1 Sm 2-3 : chương 2 đến hết chương 3
- 1 Sm 2, 18 : chương 2 câu 18
- 1 Sm 2, 18-21: chương 2 câu 18 đến hết câu 21
- 1 Sm 2, 18, 26: chương 2 câu 18 và câu 26
- 1 Sm 2, 18-3, 19: chương 2 câu 18 đến chương 3 câu 19
- 1 Sm 2, 18; 3, 19 : chương 2 câu 18 và chương 3 câu 19.

### **NGÔN SỨ**

- Ngôn: *Lời nói*
  - Sứ: người được sai đến.
- ⇒ Ngôn sứ: người được Thiên Chúa sai đến để nói lời của Ngài.

## Bài 6

### THIÊN CHÚA SÁNG TẠO

*Các khoa học tự nhiên tạo dịp cho ta suy nghĩ nhiều hơn về công trình sáng tạo của Thiên Chúa. Chẳng hạn khi học về sinh vật hoặc nông nghiệp, ta thấy người nông phu gieo hạt cho nảy mầm rồi miệt mài chăm sóc: nhổ cỏ, tưới nước, bón phân, xịt thuốc... cho đến ngày đạt được hoa màu như ước nguyện. Thiên Chúa cũng thế, Ngài đã khởi đầu công việc sáng tạo và vẫn tiếp tục hướng dẫn mọi loài mọi vật Ngài đã dựng nên.*

<sup>1</sup>Lúc khởi thủy Thiên Chúa đã tạo thành trời và đất. (St 1,1; St 1,1-2.4a)

#### I. TỪ NHỮNG BÀI KHOA HỌC

Nến là một chất đốt (nhiên năng). Đem đốt, nến hao dần nhưng lại chuyển thành sức nóng (nhiệt năng) và ánh sáng (quang năng). Nước trên đập cao có sức rơi xuống (cơ năng) được hướng dẫn rơi vào cánh quạt của máy phát điện tạo nên điện (cơ năng chuyển thành điện năng). Khoa học cho thấy các năng lượng chuyển từ dạng này sang dạng khác chứ không mất đi. Người ta gọi đó là định luật bảo toàn năng lượng.

Khoa thiên văn ngày nay chứng minh rằng vũ trụ của chúng ta đã khai sinh từ một vụ nổ năng lượng cách đây 15 tỷ năm và lần lượt tạo thành các thiên thể (các ngôi sao, mặt trời, mặt trăng, trái đất). Trái đất xuất hiện cách đây 5 tỷ năm. Sự sống bắt đầu xuất hiện trên mặt đất cách đây hơn 500 triệu năm, bắt đầu là rong rêu cây cỏ, những sinh vật đơn giản rồi đến các động vật cấp cao và sau cùng là con người.

Thế nhưng ai đã tạo ra vũ trụ vật chất này? Ai đã làm ra định luật bảo toàn năng lượng và đặt định luật này vào trong vật chất? Ai đã làm cho sự sống được nảy sinh và tiến triển theo một chiều hướng đi lên?

#### II. ĐẾN ĐOẠN MỞ ĐẦU BỘ KINH THÁNH

Những đoạn văn mở đầu sách Sáng thế (St 1,1-2.4) viết cách đây đã 3.000 năm, trả lời cho ta câu hỏi trên. Với những hình ảnh thật đơn sơ

nhưng lại hàm chứa những ý nghĩa thật súc tích, sách Sáng thế cho chúng ta biết rằng:

- Thiên Chúa đã sáng tạo nên vũ trụ. Trời đất và muôn vật không phải tự nhiên tình cờ mà có, nhưng do chính Thiên Chúa đã tạo nên (x. St 1,1; x. Kn 4,11; Ga 1,3; Dt 3,4).

- Thiên Chúa đã sáng tạo mọi sự từ hư không. Ngài không cần dùng một vật liệu nào có trước nhưng chỉ phán một lời liền có mọi sự (x. St 1,1-2. 4). Quả thật, “nếu Thiên Chúa rút vũ trụ ra từ một cái gì có trước đó thì có gì là phi thường đâu? Nếu đủ vật liệu, một thợ thủ công loài người cũng có thể làm ra tất cả những gì anh ta muốn. Thiên Chúa tỏ rõ quyền năng chính là vì Ngài làm nên mọi sự từ hư không” (Thánh Thêôphilê).

- Thiên Chúa đã sáng tạo nên vũ trụ này có trật tự và tốt lành (x. St 1,4.10).

Thế tại sao Kinh Thánh lại nói Thiên Chúa tạo nên mọi sự trong sáu ngày và ngày thứ bảy Thiên Chúa nghỉ ngơi? Đó là vì tác giả sách Sáng thế muốn dạy ta mỗi tuần chỉ nên làm việc sáu ngày và dành một ngày để thờ phượng Thiên Chúa (x. St 2,1-4a).

### III. ĐÁP LẠI TÌNH YÊU

Thiên Chúa không có lý do nào khác để sáng tạo ngoài tình thương và lòng nhân hậu: “Tình yêu là chìa khoá đã mở bàn tay của Ngài để tạo thành vạn vật” (thánh Tôma Aquinô). Thiên Chúa đã tạo nên vũ trụ vạn vật vì Ngài muốn cho tất cả được hưởng dư tràn mọi ân phúc Ngài ban cho, tức là được tham dự vào vinh quang, sự tốt lành và vẻ đẹp của Ngài (x. Kinh nguyện Thánh Thể IV).

Cùng với việc sáng tạo, Thiên Chúa còn luôn tiếp tục nâng đỡ mọi loài mọi vật để chúng tồn tại và tiến triển theo hướng Ngài muốn.

Đáp lại tình yêu Thiên Chúa, ta cố gắng sống xứng đáng là con cái Chúa và cộng tác vào công trình sáng tạo, cho tất cả đạt tới sự hoàn hảo

Chúa muốn, để Thiên Chúa được vinh danh hơn.

**Cầu nguyện :** *Khoa học đã giúp khám phá thêm những điều kỳ diệu trong công trình sáng tạo. Cảm tạ và ngợi khen Chúa. Xin ơn chuyên cần học hỏi để thêm khả năng phụng sự Chúa.*

**Tâm niệm :** *Một ngày không đọc sách,  
Soi gương thấy thụt lùi,  
Đọc nhiều và đúng cách,  
Sẽ tiến bộ và vui.*



## GHI NHỚ

Vì yêu thương, Thiên Chúa đã tạo nên trời đất và mọi loài mọi vật, để chúng được dự phần vào vinh quang, sự thật, sự tốt lành và vẻ đẹp của Ngài.

Thiên Chúa đã dùng Lời quyền năng của Ngài mà sáng tạo mọi sự từ hư không. Chỉ một mình Thiên Chúa mới làm được như vậy.

Khi nói Thiên Chúa tạo nên mọi sự trong sáu ngày và ngày thứ bảy Thiên Chúa nghỉ ngơi, Kinh Thánh muốn dạy Dân Chúa mỗi tuần chỉ nên làm việc sáu ngày và dành một ngày để thờ phượng Thiên Chúa.



## Bạn Có Biết ?

### SÁNG TẠO

- Sáng: làm ra lần đầu tiên; tạo: gây nên, làm nên.

⇒ Sáng tạo: do không mà làm ra có.

### QUAN PHÒNG

- Quan : Xem, xem xét,
- Phòng: dự liệu, canh chừng

⇒ Quan phòng: Xem xét để dự liệu và chăm lo.

### CÁC THẾ KỶ TRƯỚC VÀ SAU CÔNG NGUYÊN

- Thế kỷ: 100 năm

- Nguyên: *khởi đầu*
- Kỷ nguyên: *cái mốc để tính năm.*
- Công nguyên: *Cái mốc chung, cả thế giới ngày nay hiện dùng để tính năm, đánh dấu từ việc Chúa Giêsu giáng sinh.*

Năm 722 trước công nguyên có thể viết tắt là năm -722

\* Thế kỷ 1 trước công nguyên: Đếm số thì ta tính từ năm 1 ngược lên năm 100 trước khi Chúa giáng sinh. Tính xuôi theo thời gian là từ đầu năm 100 trước Chúa giáng sinh đến năm 1 trước Chúa giáng sinh.

\* Thế kỷ 2 trước công nguyên: Từ năm 101 đến năm 200 trước Chúa giáng sinh.

\* Thế kỷ 5 sau công nguyên: Từ năm 401 đến năm 500 sau Chúa giáng sinh.

\* Thế kỷ 10, thế kỷ 11: khi không ghi trước hoặc sau công nguyên thì hiểu là sau.



## Bài 7

### CON NGƯỜI LÀ HÌNH ẢNH THIÊN CHÚA

*Bước lên bậc Trung học, bạn đã lớn hơn. Bạn muốn xây dựng chính mình theo nhiều mẫu mực bạn gặp trong cuộc sống hoặc thấy trên phim ảnh, sách báo. Thế nhưng trên hết, chính bạn và mọi người đều đã được dựng nên theo hình ảnh Thiên Chúa.*

*<sup>7</sup>Chúa là Thiên Chúa lấy bụi từ đất nặn ra con người và thổi sinh khí vào lỗ mũi nó: thế là con người trở thành một sinh vật. (St 2,7; x. St 2,4b-7)*

#### I. HÌNH ẢNH THIÊN CHÚA

Hơi thở gắn liền với sự sống và được coi như biểu tượng của sự sống. Trước khi chạy, ta phải lấy hơi. Làm những việc khó, ta phải thở mạnh. Có ai mới chết, ta nói: “Người ấy đã trút hơi thở cuối cùng”.

Hơi thở cũng diễn tả sự sống sâu xa của con người. Kinh Thánh nói: Thiên Chúa tạo nên con người và “hà hơi sống” cho con người, làm cho con người có sự sống. Đó là sự sống tự nhiên. Thiên Chúa còn cho con người làm bạn với Ngài: tình bạn với Thiên Chúa là sự sống siêu nhiên. Sự sống siêu nhiên còn gọi là sự sống đời đời, vì nó làm cho ta sau khi chết được sống mãi mãi với Thiên Chúa và hưởng hạnh phúc vô cùng với Ngài (x. Ga 6, 37-40; Ep 1, 5-8; Rm 8,14).

Chính sự sống Thiên Chúa nơi con người khiến con người cao cả hơn mọi loài trên trái đất. Thiên Chúa muốn con người là chóp đỉnh công trình sáng tạo của Ngài. Ngài ban cho con người linh hồn bất tử, có trí tuệ vượt hơn loài vật, có trái tim biết yêu thương đến vô hạn, có khả năng nhận biết và yêu mến Thiên Chúa.

Có học thuyết cho rằng loài người là do một loài vượn người tiến hoá lên. Tuy nhiên, nếu loài người là do một loài vượn người tiến hoá lên thì cũng phải có sự can thiệp của Thiên Chúa. Chính Thiên Chúa đã ban cho con người có sự sống cao quý hơn các sinh vật khác. Riêng linh hồn mỗi người thì thiêng liêng và bất tử, do Thiên Chúa trực tiếp tạo nên chứ

không do vật chất hoặc cha mẹ sinh ra.

Kinh Thánh cũng có nói Thiên Chúa lấy xương sườn ông Adam để tạo nên bà Evà. Chuyện ấy có ý nói rằng : Người nam và người nữ được Thiên Chúa tạo nên để trợ giúp và bổ túc cho nhau trong sự yêu thương và tôn trọng lẫn nhau, vì cả hai đều là hình ảnh Thiên Chúa, có cùng một phẩm giá như nhau; trong hôn nhân, vợ chồng kết hợp với nhau nên một để cộng tác vào công trình sáng tạo của Thiên Chúa.

## **II. ĐỐI THOẠI VỚI THIÊN CHÚA VÀ ANH CHỊ EM**

So với muôn loài, con người trội vượt hơn ngàn lần, vì chỉ có con người được Thiên Chúa tạo nên giống hình ảnh Ngài, được ban cho có khả năng nhận biết và yêu mến Đấng tạo ra mình. Thiên Chúa còn muốn cho con người được làm con cái Ngài, tham dự vào sự sống thần linh của chính Ngài mà sống hạnh phúc thân mật với Ngài mãi mãi. Thiên Chúa nói. Thiên Chúa đã ngỏ lời. Con người là hình ảnh Thiên Chúa nên cũng biết nói và biết đối thoại để có tương quan xã hội, trao đổi và cảm thông đối với Thiên Chúa cũng như đối với mọi người. Chúng ta không thể có một phẩm giá nào cao quý hơn phẩm giá Thiên Chúa đã trao ban.

## **III. TÁC PHẨM TRONG TAY TÁC GIẢ**

Kinh Thánh nhiều lần nhắc lại hình ảnh Thiên Chúa là thợ gốm còn chúng ta là đất sét trong tay Ngài. Là tác phẩm trong tay Thiên Chúa, chúng ta chỉ có thể trở nên hoàn hảo khi biết thuận theo ý định của Ngài. Càng thuận theo ý Thiên Chúa, chúng ta càng trở nên lớn lao và cao cả.

Chúa Giêsu hết sức quý trọng con người vì bản thân mỗi người, dù giàu sang hay nghèo hèn, dù già hay trẻ, dù là nam hay nữ, tất cả đều là hình ảnh Thiên Chúa và hết sức giá trị (x. St 1,26-27; Mt 25,34-40). So với các giá trị trần gian, một con người thôi cũng đáng giá hơn tất cả mọi lợi lộc ở đời này cộng lại (x. Lc 9,25).

Theo gương Thiên Chúa, ta phải yêu mến và kính trọng con người, phải coi con người là mục đích, không được dùng con người làm phương tiện để đạt tới bất cứ cái gì khác.

**Cầu nguyện :** *Xin cho con nhận biết Chúa vô cùng cao cả, còn con thật nhỏ*



*bé đáng thương, để con luôn kính tin và vâng phục Chúa.*

**Tâm niệm :** *Một là tự trọng bản thân  
Hai là kính trọng người gần kẻ xa.  
Nói năng ý nhị mặn mà  
Dịu dàng lịch thiệp thật là dễ thương.*



## GHI NHỚ

Ngoài sự sống tự nhiên, Thiên Chúa còn ban cho ta sự sống siêu nhiên, nghĩa là được làm con Thiên Chúa, được yêu mến Ngài và được dự phần vào sự sống của chính Ngài.

Sự sống siêu nhiên còn gọi là sự sống đời đời, vì nó làm cho ta sau khi chết được sống mãi mãi với Thiên Chúa và hưởng hạnh phúc vô cùng với Ngài. Chính nhờ được Thiên Chúa ban cho có linh hồn bất tử mà con người có thể sống đời đời.

Được Thiên Chúa ban cho sự sống và phẩm giá cao quý như vậy, ta cần biết cảm ơn Thiên Chúa và cố gắng làm cho cuộc sống của ta và của mọi người ngày càng tươi đẹp, vui vẻ và đầy yêu thương.



## *Bạn Có Biết ?*

Khoa sinh vật học ngày nay cho biết rằng các sinh vật xuất hiện trên trái đất từ những thời kỳ khác nhau: những sinh vật đơn giản đã có trước, những sinh vật càng có cơ thể phức tạp càng xuất hiện muộn.

Cách đây 500-220 triệu năm: lần lượt xuất hiện các sinh vật không xương sống ở biển rồi đến cá, ếch nhái.

Cách đây 220-70 triệu năm: các sinh vật thuộc loài bò sát.

Cách đây 70-1 triệu năm: các sinh vật thuộc lớp có vú.

Cách đây 1 triệu năm trở lại: con người.

Người ta suy ra rằng đã có một sự tiến triển: các sinh vật có trước đã dần dần trở mình và nhảy vọt lên thành những sinh vật cao cấp hơn.

Cách suy nghĩ ấy gọi là thuyết tiến hoá.

Theo cách suy nghĩ ấy, người ta cho rằng con người và vượn người có chung một nguồn gốc. Người ta ghi nhận giữa người và vượn người có những điểm giống nhau và những điểm khác nhau.

#### ✧ Những điểm giống nhau giữa người và vượn người :

Hình dạng và kích thước tương tự nhau. Não bộ, hệ thần kinh, hệ tuần hoàn và các tuyến nội tiết của đôi bên đều có cơ cấu và sự vận hành giống nhau. Cũng có một số bệnh chỉ gặp nơi con người và vượn người. Máu của hai bên đều gồm các loại A, B, AB, O, Rh.

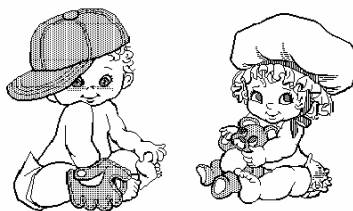
#### ✧ Những điểm khác biệt giữa người và vượn người :

Chỉ có con người mới có dáng đứng thẳng. Não bộ của con người phát triển và có khối lượng vượt hẳn khối lượng não bộ của vượn người (1600 phân khối so với 600 phân khối). Đặc biệt chỉ có con người mới biết dùng lửa, trồng trọt, chế tạo dụng cụ. Điều khác biệt nhất là con người có ngôn ngữ : vượn chỉ biết kêu, còn người thì biết nói. Ngôn ngữ chứng tỏ con người có ý thức, có tư duy trừu tượng, biết suy luận.

Đó là chỉ mới so sánh bên ngoài thôi, chưa nói đến tự do và tình yêu mến. Tất cả những điều ấy cho thấy con người được dựng nên thật cao cả.

*"Con người là chi mà Chúa cần nhớ đến,  
Phàm nhân là gì, mà Chúa phải bận tâm?"*

(Tv 8)



## Bài 8

### Dậy men tin mừng 2

### LÒNG BIẾT ƠN

*Này bạn, từ ngày mới bập bẹ tập nói, bạn đã được dạy cho hai tiếng cảm ơn mỗi khi có ai cho vật gì hoặc giúp đỡ điều gì đó. Nhà giáo dục không chỉ nhằm tập cho bạn một thói quen tốt mà còn nhằm giúp bạn có được một tấm lòng: lòng biết ơn.*

#### I. LÒNG TỐT QUÝ HƠN TIỀN BẠC

Đi đường xa khát cháy cổ, may thay, bạn gặp được người bán nước chanh, cốc nước mới mát làm sao! Bạn trả tiền cho người kia và nói “cảm ơn”, người kia cũng nói “cảm ơn” khi nhận tiền của bạn. Người bán và người mua đều phải biết ơn nhau vì cả hai đang giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống.

Đằng sau mọi sự trao đổi, ta hãy để ý đến lòng tốt của những người phục vụ ta. Lòng tốt luôn có giá trị hơn những vật chất mà bản thân ta hoặc xã hội có thể trả lại cho họ. Đó là chưa kể bao nhiêu người đã và đang đóng góp cho cuộc sống cách hoàn toàn vô vụ lợi.

Bạn sẽ làm gì để đáp lại lòng tốt của mọi người? Hãy có lòng biết ơn mọi người, và đến lượt bạn, hãy phục vụ với lòng tốt.

Cuộc sống bon chen kèn cựa đang làm cho lòng tốt phai mờ dần đi, nhưng này bạn, bạn hãy tin rằng nếu chúng ta quyết tâm gieo vãi lòng tốt, thì rồi lòng tốt sẽ lại như men dậy lên trong cuộc sống.

#### II. CHÚNG TA MANG ƠN MỌI NGƯỜI

Mỗi năm bạn thấy mình lớn thêm. Để bạn có được vóc dáng, trí tuệ và tính hạnh như hôm nay, cha mẹ và thầy cô đã phải vất vả biết bao. Mẹ bạn đã cuu mang nặng nề, đã sinh nở đau đớn, đã lo cho bạn có sữa bú, đã tắm rửa cho bạn từng ngày, đã ru cho bạn ngủ ngon. Cha bạn làm lụng cực khổ, mất cả ăn ngủ mỗi lần bạn ốm đau. Rồi các y tá, bác sĩ, các

cô nuôi ở nhà trẻ, cô giáo ở lớp mầm non, các thầy cô ở trường, các giáo lý viên, cha xứ... bao nhiêu người đã trực tiếp lo cho bạn.

Khi bụng chén cơm lên hãy thử nghĩ xem biết bao người đã góp phần vào đó: người cày, người cấy, người sản xuất hạt giống, những người sản xuất phân bón và nông cụ, người chuyên chở, người gánh củi, người nấu ăn...

Không chỉ riêng cơm ăn áo mặc, còn phải nói đến nhà ở, đường sá, quê hương đất nước, các tiện nghi, các thành tựu khoa học, các kiến trúc văn hoá, văn chương, nghệ thuật... biết bao người đã góp phần vào bằng sự hy sinh vất vả, nhất là bằng tấm lòng tốt đối với cuộc đời. Nào bạn đã làm gì cho cuộc đời để xứng đáng hưởng thụ tất cả những ơn huệ ấy?

Nếu mỗi sáng mai thức dậy, bạn nhớ lại bao ơn lành bạn đang đón nhận của mọi người, bạn sẽ thấy mình thật bé nhỏ. Rồi với lòng biết ơn, bạn sẽ thấy háo hức muốn sống một cuộc đời phong phú ý nghĩa.

### **III. TẤT CẢ LÀ ƠN CHÚA**

Hằng ngày bạn có nhớ cầu nguyện cho những người đã làm ơn cho bạn? Có cảm ơn Chúa đã cho bạn được có cha có mẹ, có anh chị em, có thầy cô bạn bè và bao nhiêu ân nhân khác? Tất cả những người ấy đều là ơn Chúa ban cho bạn. Những điều mọi người làm cho bạn cũng chính là ơn Chúa. Cơm ăn, áo mặc, nhà ở, các tiện nghi cũng là quà tặng Thiên Chúa ban qua bàn tay khối óc của con người. Rồi bao nhiêu thứ Thiên Chúa đang ban dư dật cho bạn mỗi ngày: ánh sáng, khí trời, nước uống... Cả bản thân bạn nữa! Chính Thiên Chúa đã muốn cho bạn có mặt trên cõi đời này. Ngài ban cho bạn có thân xác và tâm hồn. Ngài ban cho bạn được nhận biết Ngài, được làm con cái Ngài trong Hội thánh và được yêu mến Ngài. Bạn có nhớ cảm tạ Thiên Chúa mỗi ngày, mỗi giây phút về những điều ấy?

Này bạn, có những người đã sống như chẳng mang ơn ai. Còn bạn, bạn không muốn là một kẻ vô ơn chứ? Vậy hôm nay bạn sẽ làm gì? Mỗi ngày trong cuộc sống bạn sẽ làm gì? Bạn sẽ làm gì để đáp lại công ơn cha mẹ thầy cô, đáp lại lòng tốt của mọi người và đáp lại chương trình tình thương của Thiên Chúa?

**Cầu nguyện :** *Xin Chúa dạy con biết mọi sự đều là ơn Chúa, để con luôn cảm tạ Chúa, khi vui cũng như khi buồn, và luôn sống trong tâm tình biết ơn mọi người.*

**Tâm niệm :** *Khiêm nhường cố gắng,  
Đáp ơn mọi người.  
Luôn luôn tự thắng,  
Đáp ơn Chúa Trời.*

### **Suy nghĩ và thảo luận**

1. Bạn có biết nói "cám ơn" khi người khác giúp bạn những điều nhỏ nhỏ? Trước lòng tốt của mọi người và của Thiên Chúa, chỉ nói "cám ơn" thôi đã đủ chưa?
2. Khi cầu nguyện sáng tối, bạn nói gì với Thiên Chúa để tỏ lòng biết ơn?
3. Khi gặp những điều khó chịu, thất bại, đau khổ, bạn cảm ơn Thiên Chúa thế nào? Tại sao?
4. Bạn có lòng biết ơn thế nào đối với cha mẹ và thầy cô?



### ***Bạn Có Biết ?***

#### **BẢN DỊCH BẢY MƯƠI**

Bản dịch Kinh Thánh đầu tiên từ tiếng Hípri sang tiếng Hy Lạp, công việc kéo dài 100 năm (250-150 trước công nguyên) do 70 người thực hiện.

#### **BẢN DỊCH PHỔ THÔNG**

Bản dịch Kinh Thánh sang tiếng Latinh nhằm phổ biến rộng trong Hội thánh Công giáo, do thánh Giêrônimô (347-419) thực hiện.

## Bài 9

# SỐNG THEO ĐÚNG MỤC ĐÍCH ĐỜI TA

*Ngay từ khi cưu mang ta, cha mẹ đã có một ước mơ về ta. Cha mẹ không nề quăn bao vất vả, sẵn sàng hy sinh để lo cho ta được nên người và được hạnh phúc như chương trình các ngài mơ ước. Tình yêu của cha mẹ bao la thật như trời như biển.*

*Thiên Chúa cho biết, Ngài còn yêu ta hơn cả cha mẹ yêu ta. Chính Ngài đã cho ta được sinh ra và hằng ân cần lo lắng mọi sự cho ta bởi vì từ muôn thuở, Thiên Chúa đã muốn cho ta được làm con của Ngài để ta vui sống hạnh phúc với Ngài mãi mãi. Đó là chương trình yêu thương Thiên Chúa dành cho loài người và cho mỗi người chúng ta.*

*“Trước khi Ta tạo thành người trong dạ mẹ, Ta đã biết người;  
Ta đã đặt người làm tiên tri cho các dân tộc.”  
(Gr 1,5; x. Gr 1,1. 4-10)*

## I. MỤC ĐÍCH ĐỊNH HƯỚNG CHO VIỆC LÀM

Khi làm ra một vật, mua sắm một món đồ, ta đều nhắm đến một mục đích nào đó: hoặc để dùng vào một việc gì, hoặc để cho một ai. Khi vun trồng, chăm sóc một cây hoa nhỏ, ta cũng đang dệt một ước mơ trên nó.... Dù nói ra hay không nói ra, ta luôn có một ý định, một chương trình về những gì ta làm ra hoặc mua sắm.

Khi tạo nên mọi loài và nhất là khi tạo nên từng người chúng ta có khả năng nhận biết và yêu mến Ngài, từ đời đời, Thiên Chúa cũng có một ý định, một chương trình tốt đẹp dành cho ta.

## II. CHƯƠNG TRÌNH CỦA THIÊN CHÚA

Kinh Thánh cho thấy những nét lớn trong chương trình tình thương của Thiên Chúa trên nhân loại:

- Thiên Chúa là Cha yêu thương đã tạo dựng nên con người và cho sống hạnh phúc với Ngài.
- Khi con người đã phạm tội xa lìa Thiên Chúa, Thiên Chúa đã sai Con Ngài là Chúa Giêsu Kitô đến cứu chuộc, đưa về hợp nhất với Ngài.
- Chúa Thánh Thần hướng dẫn Hội thánh để Hội thánh tiếp nối sứ mạng Chúa Giêsu cho tới ngày cuối cùng.

Chương trình soi sáng cho mỗi người chúng ta trả lời câu hỏi hóc búa: *“Ta sống ở đời này để làm gì?”* Ta sống ở đời là để được hợp nhất với Thiên Chúa trong hạnh phúc và nhờ đó mà tôn vinh Thiên Chúa. Như lời Kinh Thánh viết: *“Trước cả khi tạo thành vũ trụ, Thiên Chúa đã định trước cho ta được phúc làm con, nhờ Chúa Giêsu Kitô... để ngợi khen vinh quang Thiên Chúa” (Ep 1,4-5; x. Ep 1,3-14).*

Mỗi người chúng ta đều đã được Thiên Chúa yêu thương dựng nên, cứu chuộc và cho trở thành con cái của Ngài. Thiên Chúa còn ban ơn đầy đủ để ta có thể đạt tới mục đích Ngài đã định cho ta.

Chương trình của Thiên Chúa không phải là một sự sắp đặt cứng cỏi độc đoán nhưng là lời đề nghị đầy yêu thương. Thiên Chúa ngỏ lời với ta, mời gọi ta tận dụng tự do để hợp tác với ân sủng Ngài ban. Chương trình ấy được thực hiện hay không còn tùy nơi sự hưởng ứng của bản thân ta.

### III. SỐNG THEO ĐÚNG MỤC ĐÍCH

Trong cuộc sống ta đón nhận vô vàn ơn lành: từ khí thở, thức ăn, nước uống đến gia đình, trường học, cha mẹ, thầy cô, bạn hữu, Hội Thánh. Thiên Chúa ban cho ta tất cả để giúp ta đạt tới mục đích cuối cùng của đời ta là được hợp nhất với Ngài trong hạnh phúc. Ta sẽ dùng mọi sự ở đời theo đúng mục đích ấy. Điều gì giúp ta hợp nhất với Thiên Chúa hơn thì ta chọn điều ấy. Điều gì gây trở ngại cho mục đích ấy thì ta loại bỏ.

**Cầu nguyện :** *Mỗi lần nguyện kinh "Lạy Cha", ta xin cho ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời", tức là xin cho biết theo đúng chương trình của Thiên Chúa trên đời ta.*

**Tâm niệm :** *Mở mắt ra là con thấy Chúa  
Thương nhìn con từ thuở đời đời,  
Thương chờ con khắp mọi nơi,  
Này đây con đến đáp lời yêu thương.*



## GHI NHỚ

Thiên Chúa tạo nên ta và còn ban cho ta muôn ơn lành. Đó là vì Thiên Chúa rất yêu thương ta, muốn ta theo đúng chương trình Ngài, để được hưởng hạnh phúc với Ngài ở đời này và ở đời sau.

Đáp lại tình yêu của Thiên Chúa, ta luôn lắng nghe và thực hiện Ý Ngài mỗi ngày để sống xứng đáng là người con biết kính mến Cha trên trời và biết yêu thương anh chị em.



## Bạn Có Biết ?

### SÁCH SÁNG THỂ 11 CHƯƠNG ĐẦU

Sách Sáng thể gồm 50 chương, chia làm 2 phần không đều nhau: 1-11 và 12-50.

11 chương đầu trình bày về những nguồn gốc khởi đầu (nên gọi là Khởi nguyên). Có thể coi đây là phần nhập đề dẫn vào lịch sử cứu chuộc sẽ được kể trong toàn bộ Kinh Thánh. Lịch sử ấy lên đến tận nguồn gốc vũ trụ và bao gồm toàn thể loài người.

Nội dung 11 chương đầu sách Sáng thể kể lại việc tạo dựng vũ trụ



và con người, sự sa ngã buổi đầu với những hậu quả của nó, tình trạng đói truy mỗi ngày mỗi gia tăng và đưa đến hình phạt là trận lụt hồng thủy. Từ Nôê, con người lại sinh sôi nảy nở trên thế giới. Nhưng các bản gia phả được ghi lại cứ càng lúc càng thu hẹp, để cuối cùng đặt trọng tâm nơi Abraham, là cha của dân tộc được tuyển chọn.

### ***BƯỚC ĐI TRONG SỰ THẬT***

Sống làm con cái Chúa Trời

Ta yêu sự thật một đời thiết tha.

Sự thật sẽ giải phóng ta

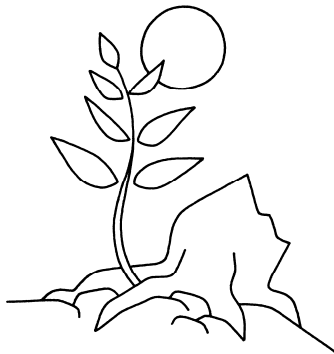
Nên ta quyết sống thật thà thẳng ngay.

Nghĩ điều đúng nói điều hay,

Dùng lời chân thật mà xây tình người.

Cho đời thắm nở hoa tươi,

Cảm thông hiểu biết người người tin nhau.



## Bài 10

### LOÀI NGƯỜI KHÔNG VÂNG PHỤC THIÊN CHÚA

*Thiên Chúa có một chương trình trên vũ trụ và trên đời mỗi người và cho cả loài người. Chương trình ấy hẳn rất tốt đẹp. Thế nhưng nếu nhìn vào cuộc sống của mình cũng như của mọi người chung quanh, không khỏi có những lúc ta phải tự hỏi: Tại sao lại có đau khổ? Tại sao con người sinh ra rồi lại phải chết? Tại sao trên thế giới này lại đầy dẫy những tội ác, bất công, chiến tranh v.v... ?*

*Không phải chỉ có con người hôm nay mới đặt ra những câu hỏi ấy. Hơn ba ngàn năm trước đây, tác giả sách Sáng thế cũng đã từng nêu ra câu hỏi trên. Và câu trả lời của Thiên Chúa đã được tác giả sách Sáng thế chuyển lại cho chúng ta qua một câu chuyện tuy đơn sơ nhưng lại đầy ý nghĩa: Câu chuyện trái cấm.*

*“Ai cho người biết là người trần trường, có phải người đã ăn trái cây mà Ta đã truyền lệnh cho người không được ăn chăng?”*

*(St 3,11; x. St 3, 1-24)*

#### I. CÂU CHUYỆN TRÁI CẤM : CON NGƯỜI KHÔNG VÂNG LỜI

Không nên hiểu câu chuyện Adam và Eva phạm tội theo nghĩa đen. Tác giả câu chuyện muốn dùng những hình ảnh đơn sơ để giúp những người chất phác nhất cũng hiểu được các sự thật Thiên Chúa muốn bày tỏ. Ta chỉ cần nhận biết và tin các sự thật ấy mà không cần quá chú trọng đến cách diễn tả. Sự thật ấy là: loài người đã nghe lời quỷ dữ cám dỗ mà phạm tội chống lại Thiên Chúa, tựa như những người con bỏ nhà đi hoang..

Yêu thương ta, cha mẹ chỉ nghĩ đến hạnh phúc của ta, mong ta sớm được nên người. Cha mẹ có nghiêm khắc cấm đoán, có bắt ta phải vất vả học hành, không được chơi bời lêu lổng, cũng chỉ vì nghĩ đến tương lai ta sau này. Thế nhưng có những người con lại nghe theo lời những bạn bè xấu, cho rằng như vậy là cha mẹ không yêu thương. Những

người ấy cãi lại cha mẹ, bỏ nhà ra đi, chối bỏ tình thương cha mẹ và tưởng rằng những sở thích ngông cuồng của họ tốt hơn lời khuyên dạy của cha mẹ.

Tổ tông ta xưa kia cũng vậy, được Thiên Chúa yêu thương cho sống trong tình thân mật với Ngài nhưng lại nghe lời dụ dỗ của ma quỷ mà nghi ngờ tình thương của Thiên Chúa, cố tình chống lại mệnh lệnh Ngài. Tội tổ tông là tội bất hiếu với Cha trên trời: quên phận làm con, coi ý riêng mình hay hơn chương trình Thiên Chúa và không chịu sống theo chương trình yêu thương Thiên Chúa đã vạch ra. Hậu quả của tội tổ tông thật thảm khốc, không chỉ riêng cho tổ tông mà còn cho cả loài người chúng ta là con cháu.

## II. TỘI TỔ TÔNG GÂY NÊN NHỮNG HẬU QUẢ NÀO ?

Con người được dựng nên để sống thân mật với Thiên Chúa. Thế nhưng sau khi phạm tội, con người đã chạy trốn Thiên Chúa khiến Ngài phải lên tiếng hỏi: *“Adam, người ở đâu?”* (St 3,9).

Tội tổ tông làm cho con người không còn được sống thân tình với Thiên Chúa, mất sự bình an trong lòng, phải khổ sở trong cuộc sống và cuối cùng phải chết đời đời. Tóm lại, tội tổ tông mở đường cho tội lỗi và sự chết tràn vào thế giới và làm cho con người mất hạnh phúc.

Thiên Chúa đã dựng nên loài người chúng ta giống hình ảnh Ngài, nghĩa là không cô đơn lẻ loi nhưng liên đới chặt chẽ với nhau như các cơ quan trong một thân thể, làm thành một gia đình nhân loại. Mọi việc ta làm, dù tốt hay xấu, đều ảnh hưởng tới người khác. Do đó, khi nguyên tổ phạm tội không vâng lời, con cháu bị vạ lây, toàn thể loài người mất đi tình thân thiết với Thiên Chúa, đắm chìm trong muôn ngàn tội lỗi khổ đau.

## III. THIÊN CHÚA VẪN YÊU THƯƠNG QUÝ TRỌNG

Khi đã phạm tội chống lại Thiên Chúa, con người trở nên thù địch của Ngài. Thế nhưng Thiên Chúa vẫn tiếp tục yêu thương tha thứ. Thiên Chúa đã dựng nên con người rất giá trị và cao cả. Ngài không nỡ thấy thụ tạo đáng quý ấy bị hư hỏng luôn, cho nên Ngài tìm mọi cách để cứu vãn. Ngài đã cho Con mình là Chúa Giêsu Kitô đến cứu chuộc.

**Cầu nguyện :** *Xin cho con biết luôn vâng nghe Chúa và không bao giờ từ chối Chúa điều gì.*

**Tâm niệm :** *Dù bao sai sót lỗi lầm,  
Lỗi thì nhận lỗi, quyết tâm sửa mình.*



## GHI NHỚ

Được Thiên Chúa yêu thương, nhưng ngay từ đầu tổ tông loài người đã lạm dụng tự do từ chối vâng phục Thiên Chúa, từ chối tình yêu và sống đối nghịch với Ngài.

Tội tổ tông làm cho loài người mất ơn nghĩa với Thiên Chúa, mất sự hoà hợp với bản thân, với đồng loại và với vạn vật. Nó làm cho tội lỗi và sự chết tràn vào thế giới, khiến loài người bị đau khổ và cuối cùng phải chết đời đời.

Tội tổ tông khiến mọi người đều sinh ra trong tình trạng tội lỗi, bản tính con người bị yếu đuối, dễ nghiêng về điều xấu. Đó là tội tổ tông truyền.

Sau khi tổ tông phạm tội, Thiên Chúa vẫn tiếp tục yêu thương: Ngài đã hứa ban Đấng Cứu Thế để cứu chuộc loài người.



## *Bạn Có Biết ?*

### SÁCH SÁNG THỂ CHƯƠNG 15-50

Phần này ghi lại gương mặt các tổ phụ lớn.

Abraham là người của lòng tin, của vâng phục. Thiên Chúa hứa ban cho cụ một dòng dõi đông đảo, một lãnh thổ và từ dòng dõi cụ sẽ phát xuất vị Cứu Thế.

Isaac là một người hiền lành. Con ông là Jacob, một người mảnh lói, qua mặt cả cha, anh và cậu. Không phải vì sự khôn lanh ấy mà ông được lưu danh đến nay, nhưng chỉ vì ông đã được Thiên Chúa thương từ trước và Ngài đã lập lại với ông lời hứa giao ước đã ban cho Abraham. Mười hai người con của Jacob là những ông tổ của 12 chi tộc Israel. Một

trong 12 người ấy là Giuse được đầy khôn ngoan và là nhân vật chính của hơn 10 chương ở phần cuối của sách Sáng thế.

Bài học đạo đức ở phần cuối này là: Người khôn ngoan nhân đức sẽ được trọng thưởng và Thiên Chúa quan phòng có thể biến cả những lỗi lầm của người đời thành điều hay, điều tốt.

### CÂU HỎI CUỐI PHẦN 1

1. Thiên Chúa đến gặp gỡ con người chúng ta để làm gì? Ngài ngỏ lời với con người qua những cách thức nào?
2. Khi được biết Thiên Chúa có một chương trình trên đời bạn, bạn quyết định điều gì?
3. Khi ta đọc Kinh Thánh, Thiên Chúa ngỏ lời với ta. Khi ta cầu nguyện, ta ngỏ lời với Thiên Chúa. Từ hai sự kiện ấy, bạn kết luận thế nào?

### BƯỚC ĐI TRONG SỰ THẬT

*Để thêm tin tưởng dài lâu,  
Tránh điều thành kiến tránh câu nghi ngờ.  
Tránh không làm bộ giả vờ,  
Lỗi mình mình nhận đơn sơ chân thành.  
Tránh dùng khoe mẽ háo danh,  
Tránh dùng bịa đặt nói quanh dối lừa.  
Làm gian bán giả phải chừa,  
Ăn ngay ở thật sớm trưa tận tình.*



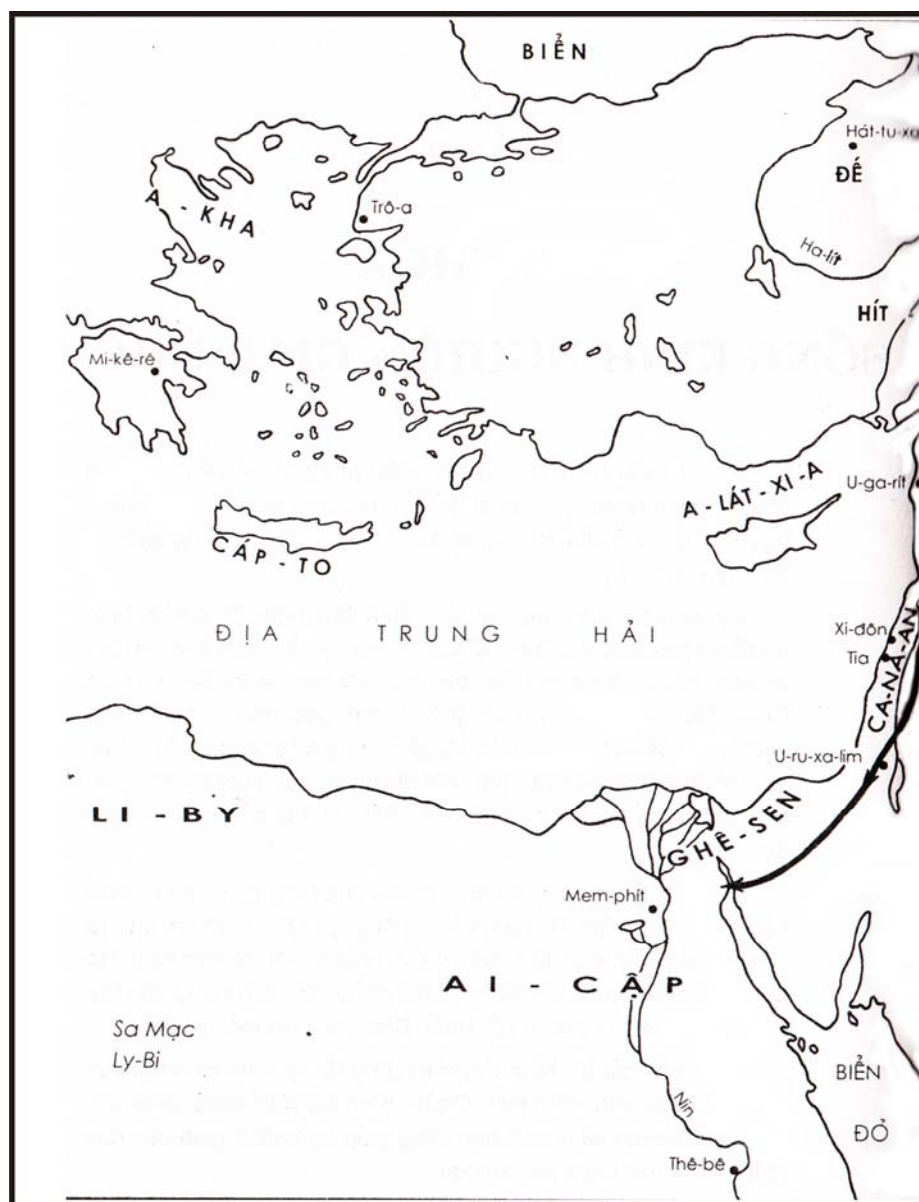
## PHẦN II

# DÂN CHÚA SỐNG KINH NGHIỆM GIAO ƯỚC

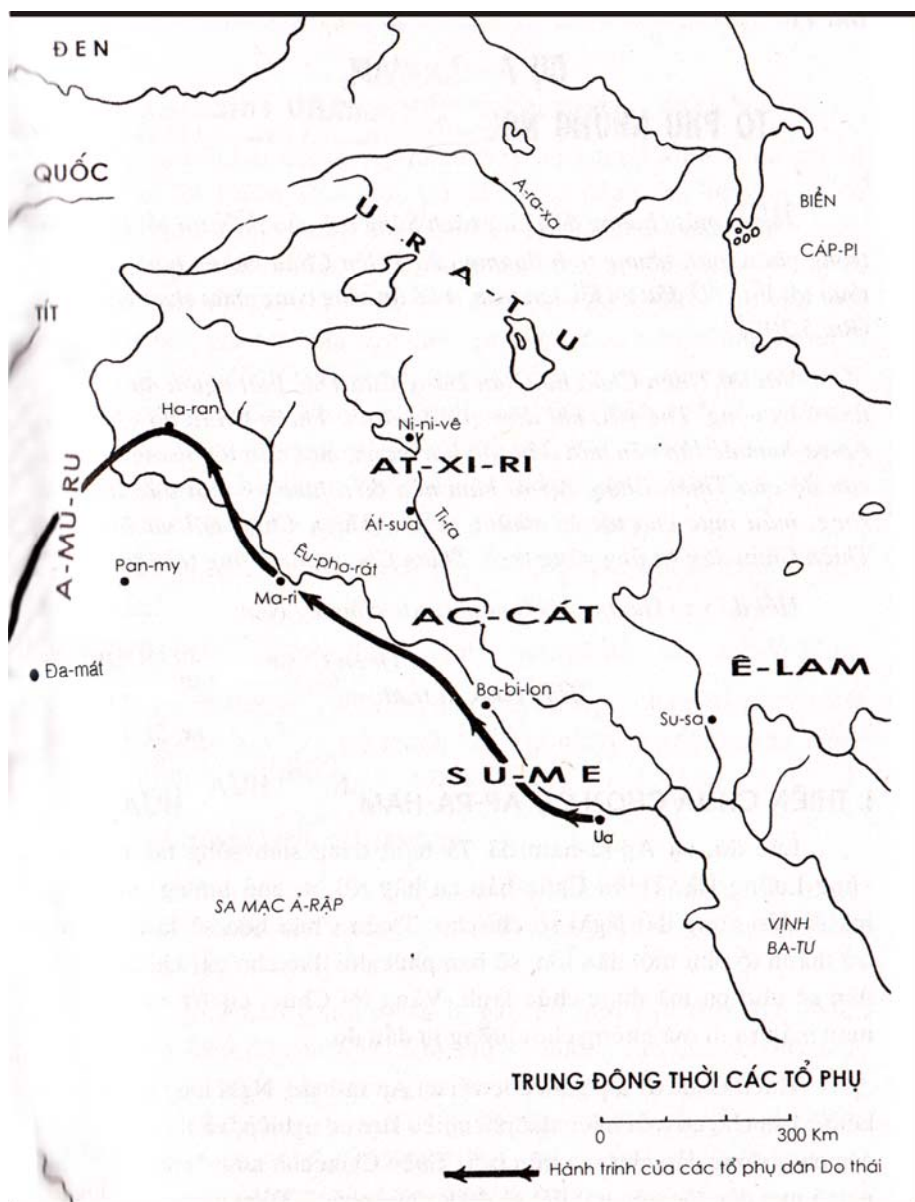
Thiên Chúa chân thật dẫn dắt và dạy dỗ dân Israel nhưng họ không đủ tin vào Ngài. Họ phản bội giao ước với Thiên Chúa và chạy theo các thần giả để thỏa mãn đam mê dục vọng. Họ đã tìm kiếm tiền bạc của cải thay vì tìm kiếm Thiên Chúa. Họ nương tựa vào các thế lực trần gian thay vì nương tựa vào Thiên Chúa. Họ tự lừa dối. Kết quả, họ đã phải trả giá bằng cuộc lưu đầy. Thế nhưng Thiên Chúa, như một nhà giáo dục kiên trì, Ngài đã mở rộng vòng tay đợi họ ngay trên đất lưu đầy để an ủi và giáo dục họ.

Và Thiên Chúa có lý, chính tình yêu của Ngài đã giúp họ quay trở về với giao ước. Trong cảnh lưu đầy, dân Chúa khám phá ra rằng Thiên Chúa luôn trung tín giữ lời đã hứa. Thiên Chúa đòi Dân Ngài phải sống trong sự thật. Những hình thức tế tự bên ngoài phải đi đôi với tấm lòng. Họ cũng hiểu rằng giao ước không phải chỉ là chuyện chung của tập thể dân Chúa, mà còn là Lời Thiên Chúa mời gọi mỗi cá nhân.

Với bí tích rửa tội, hôm nay bạn cũng đang sống kinh nghiệm giao ước tình yêu với Thiên Chúa. Kinh nghiệm sống giao ước của dân Israel sẽ là một ánh sáng giúp bạn sống giao ước của chính mình một cách sâu xa hơn.







## Bài 11

### CỤ ABRAHAM, TỔ PHỤ NHỮNG NGƯỜI TIN VÀO THIÊN CHÚA

*Mười một chương đầu của sách Sáng thế cho thấy tội lỗi lan tràn trong nhân loại, nhưng tình thương của Thiên Chúa không bao giờ chịu thua tội lỗi. “Ở đâu tội lỗi lan tràn, ở đó ân sủng càng chứa chan gấp bội” (Rm 5,20).*

*Với lời Thiên Chúa hứa ban Đấng Cứu Thế, loài người được vững tin và hy vọng. Thế rồi, khi đến giờ đã định, Thiên Chúa đã chọn cụ Abraham để lập nên một dân tộc lớn mạnh, một dân tộc mang lời hứa cứu rỗi của Thiên Chúa. Abraham nêu điển hình về một đức tin tinh ròng, mẫu mực cho tất cả những ai tin. Thiên Chúa nói và ông tin, Thiên Chúa dạy và ông vâng theo. Thiên Chúa gọi và ông trả lời.*

*Hồi đó vào khoảng 1800 năm trước công nguyên.*

*Thiên Chúa bảo cụ Abraham:*

*“Hãy bước đi trước mặt Ta và ở cho trọn lành.”*

*(St 17,1; x. St 17, 1-8)*

#### I. THIÊN CHÚA CHỌN CỤ ABRAHAM VÀ BAN LỜI HỨA

Lúc đó, cụ Abraham đã 75 tuổi, đang sinh sống tại Haran, vùng Lưỡng Hà. Thiên Chúa bảo cụ hãy rời bỏ quê hương, họ hàng mà đi đến vùng đất Ngài sẽ chỉ cho. Thiên Chúa hứa sẽ làm cho cụ trở thành tổ phụ một dân lớn, sẽ ban phúc dồi dào cho cụ và khiến muôn dân sẽ nhờ cụ mà được chúc lành. Vâng lời Chúa, cụ Abraham đã mau mắn ra đi không chút lưỡng lự đắn đo.

Thiên Chúa đã lập giao ước với cụ Abraham. Ngài long trọng cam kết sẽ ban cho cụ một miền đất phì nhiêu làm cơ nghiệp, và một dòng dõi con cháu đông đảo như sao trên trời. Thiên Chúa còn hứa: “Nhờ dòng dõi người mọi dân tộc trên trái đất sẽ được chúc phúc” (St 22,18). Điều này ám chỉ rằng sau này dòng dõi cụ sẽ sinh ra Đấng Cứu Thế (x. St 15,1-21; 17,1-14; 22,16-18).

## II. ABRAHAM, NGƯỜI QUYẾT CHỌN THIÊN CHÚA

Điểm nổi bật nơi cụ Abraham là lòng tin. Chính vì tin mà cụ đã đáp lại lời Thiên Chúa gọi. Cụ đã bỏ lại đằng sau lưng tất cả để dấn thân theo Chúa, chấp nhận để cho Thiên Chúa hoạch định bước đường tương lai của mình. Chính vì tin mà cụ dám chắc rằng những lời hứa của Thiên Chúa (ban cho một dòng dõi đông đúc, ban cho một miền đất làm gia sản) thế nào cũng sẽ được thực hiện. Cũng chính vì tin mà cụ luôn sống quảng đại, không hề tiếc xót điều gì với Thiên Chúa. Khi Thiên Chúa bảo cụ giết đứa con duy nhất là Isaac làm lễ tế dâng Ngài, cụ đã mau mắn vâng lời, cho dù Isaac là tất cả niềm hy vọng tương lai và hạnh phúc của hai vợ chồng cụ (x. St 22,1-14). Cụ vẫn cứ tin, cả trong lúc tưởng chừng như tuyệt vọng :

- Ba ơi, củi và lửa đã có đây. Thế còn chiên để làm lễ toàn thiêu đâu?
- Chiên làm lễ toàn thiêu, Thiên Chúa sẽ liệu, con ạ! (St 22,8)

Chính vì lòng tin mạnh mẽ như thế, cụ Abraham đã được kể là người công chính, và đã trở thành *“tổ phụ những người tin vào Thiên Chúa”*. (Gl 3,6-9; Dt 11,8-19; Rm 4,18-22).

## III. ABRAHAM VỚI CHÚNG TA

Khi đáp lại lời Thiên Chúa, cụ Abraham không chỉ làm một bước ngoặt cho đời cụ, nhưng còn mở ra cả một nếp sống mới cho chúng ta, đó là tin vào Thiên Chúa.

Tin vào Thiên Chúa nghĩa là gắn bó trọn bản thân với Thiên Chúa, hoàn toàn để cho Ngài làm chủ và hướng dẫn đời ta. Dù tương lai có mù mịt, hoặc gặp cảnh gian nan thử thách, ta vẫn cứ một lòng cậy trông, phó thác, mau mắn vâng lời Ngài vì biết rằng Thiên Chúa là Đấng trung tín, *“điều gì Thiên Chúa đã hứa thì Ngài cũng có đủ quyền năng thực hiện”* (Rm 4,21; x. 2Tm 1,12).

Một niềm tin như thế không làm cho con người chúng ta hèn yếu đi, nhưng trái lại, nó giúp chúng ta mỗi ngày một lớn lên không ngừng.

**Cầu nguyện :** *Xin cho được lòng tin mạnh mẽ như cụ Abraham.*

**Tâm niệm :** *Đã hứa là giữ lời,*

*Dù thiệt thời đến mấy.  
Hứa sao thì làm vậy,  
Có Chúa thấy, Chúa khen.*



## GHI NHỚ

Để thực hiện lời hứa cứu rỗi, Thiên Chúa đã chọn cụ Abraham, tạo nên một dân riêng dọn đường cho Đấng Cứu Thế sinh ra.

Thiên Chúa hứa ban cho cụ Abraham:

- một miền đất phì nhiêu làm cơ nghiệp riêng,
- một dòng dõi con cháu đông đảo,
- và từ dòng dõi này Đấng Cứu Thế sẽ ra đời.

Cụ Abraham đã nêu gương cho ta về một lòng tin mạnh mẽ vào Thiên Chúa. Cụ luôn mau mắn vâng theo lời Chúa dạy, hoàn toàn để cho Thiên Chúa dẫn dắt cuộc sống và dù gặp khó khăn thử thách, cụ vẫn một lòng vững tin nơi lời Chúa hứa.

Cụ Abraham chính là tổ phụ của chúng ta trong đức tin.



## *Bạn Có Biết ?*

### SABÁT - HƯU LỄ

Sabát nghĩa là sự nghỉ ngơi; Hưu cũng là sự nghỉ ngơi.

Ngày Sabát hay Hưu lễ là ngày lễ nghỉ hằng tuần của người Do Thái, nhằm vào ngày thứ bảy của ta.



## **Bài đọc thêm**

### **TRỜI KÊU AI NẤY DẠ**

Nhiều người hỏi: tại sao Thiên Chúa lại chọn dân Do Thái? Bởi vì Thiên Chúa sẽ cho Con Ngài ra đời thật sự làm người, thuộc về một gia đình nào đó, một dân tộc nào đó, cho nên Ngài cần chọn một môi trường để chuẩn bị. Còn tại sao môi trường ấy lại là dân Do Thái thì chính Cựu Ước trả lời: Không phải vì đó là một dân đông đảo nhất hoặc thánh thiện nhất, nhưng chính vì họ là một dân bé nhỏ và cứng đầu cứng cổ cần được Thiên Chúa giáo dục.

Thiên Chúa muốn chọn ai tùy ý Ngài. Sự chọn lựa tự do ấy giúp ta hiểu được tình yêu của Thiên Chúa rất ưu ái. Ngài quan tâm đến từng người chứ không nhìn họ như một con số trong đám đông. Mỗi người cần biết mau mắn đáp lại theo hoàn cảnh mình.

Khi học Cựu Ước, ta sẽ thấy cung cách xử sự đầy yêu thương của Thiên Chúa:

- Thiên Chúa hứa và Ngài kiên nhẫn thực hiện lời hứa:

15, 20 năm sau lời Chúa hứa, dường như cụ Abraham sốt ruột và đã nhận lời chung sống với Haga để sinh ra Ismael. Thế nhưng Thiên Chúa nhắc lại: Ngài sẽ ban cho cụ một người con do cuộc hôn nhân chính thức giữa cụ và cụ bà Sara. Cuối cùng, Isaac đã chào đời.

- Thiên Chúa chọn kẻ Ngài muốn:

Isaac có hai người con trai. Ông thương người con trưởng là Êsau. Ta không hiểu sao Thiên Chúa lại chọn Giacob, dù theo nhận xét loài người thì Giacob có vẻ khôn lỏi và vụ lợi, thiếu sự chân thành của Êsau. Rõ ràng Thiên Chúa muốn quả quyết rằng Ngài hoàn toàn tự do trong sự chọn lựa.

- Thiên Chúa tôi luyện kẻ Ngài thương:

Đây là điều ta thấy rõ nơi câu chuyện ông Giuse, người con áp út của

Giacob. Người thanh niên này bị các anh ganh ghét, bị bỏ đói dưới hố, bị bán cho người nước ngoài, bị hàm oan, bị ở tù... Cuối câu chuyện ta mới hiểu rằng đó là những bước đường Giuse cần phải đi qua để tiến đến sứ mạng sau này đối với gia tộc và đất nước. Quả là *“Đối với những ai yêu mến Thiên Chúa thì Ngài biến đổi mọi sự nên lành”* (Rm 8,28).

Trong năm học này, chúng ta làm quen với Cựu Ước. Đọc chuyện các nhân vật và suy nghĩ về tình yêu Thiên Chúa dành cho từng người, ta sẽ khám phá rất nhiều điều lý thú cho bản thân ta cũng như cho mọi người.



### ***Bạn Có Biết ?***

#### **12 CHI TỘC ISRAEL**

Các chi tộc Israel mang tên 12 người con ông Giacob (được Thiên Chúa đổi tên thành Israel)

- Các con của Lêa: Ruben, Simêon, Lêvi, Giuda, Issakha, Dovulon.
- Các con của Bínha: *Dan, Náptali*.
- Các con của Dinpa: *Gát, Ase*
- Các con của Rakhen: *Giuse và Bengiamin*.

Giuse có hai người con sẽ được hưởng danh dự ngang với các chú bác: *Épraim và Monasê*.

Một cách để nhận biết Chúa Giêsu  
là mở rộng lòng mình đón nhận Ngài  
qua việc cầu nguyện đều đặn hằng ngày.  
*(ĐHY Bernadin)*

## Bài 12

### ÔNG MÔISEN, NGƯỜI CỦA THIÊN CHÚA

*Sau khi ông Giuse chết, con cháu ông Giacob tiếp tục gia tăng. Họ làm ăn phát đạt khiến người Ai Cập phải ghen tỵ. Chính quyền Ai Cập đưa ra nhiều biện pháp để làm cho họ bị suy yếu và tiêu diệt. Họ phải làm lao động khổ sai cả ngày lẫn đêm. Các bé trai mới sinh bị giết chết... Cuộc đàn áp ấy kéo dài cả trăm năm... Thiên Chúa đã can thiệp để cứu vớt dân Ngài. Ngài đã chọn ông Môisen.*

<sup>10</sup>Công chúa nhận nó làm con, nàng đặt tên cho nó là Môisen, nàng nói : “Vì ta đã cứu nó khỏi nước.” (Xh 2,10; x. Xh 2,1-10)

#### I. ĐƯỢC CHỌN TỪ TẤM BÉ

Cậu bé Môisen lớn lên trong hoàng cung mà vẫn đầy mặc cảm, vì cái tên “Môisen” của mình. “Môisen” có nghĩa là “*thằng trôi sông lạc chợ*”, là đứa bé được người ta làm ơn làm phước vớt dưới nước lên. Lệnh nhà vua là phải bóp mũi giết chết các trẻ nam Do Thái vừa lọt lòng. Em nào chưa chết thì phải nhận xuống nước cho chết. Mẹ Môisen làm sao nữ thấy con mình bị giết, nên sau khi sinh, đã đem giấu nó đi. Được ba tháng, liệu không giấu nổi nữa, bà đành bỏ nó vào một cái thùng trét nhựa chai, thả trôi sông. Tình cờ lúc đó công chúa của Pharaô ra sông tắm. Thấy nó, công chúa động lòng thương vớt lên và nhờ người chăm sóc. Sau này công chúa đã nhận nó làm con, đem về hoàng cung nuôi dạy.

Thiên Chúa đã chọn Môisen cho chương trình Ngài và Ngài đã dùng những điều bất ngờ nhất để thực hiện ý định của Ngài.

#### II. MƯU SỰ TẠI NHÂN, THÀNH SỰ TẠI THIÊN

Đến 40 tuổi, Môisen không còn chịu nổi cảnh đồng bào ông bị áp bức. Một lần kia ông đã hạ sát một tên Ai Cập đang hành hạ một người Hípri. Vừa ra tay xong, ông biết ngay mình đã làm sai. Ông đã phải chạy trốn thực mạng mới thoát được bàn tay sắt lũng của bọn thám tử hoàng

gia. Khi ra tay bênh vực đồng bào mình, ông mới chỉ suy nghĩ và cân nhắc theo sự khôn ngoan bình thường chứ chưa biết cầu nguyện. Ông chưa hiểu được rằng Thiên Chúa muốn dùng ông để giải cứu dân Ngài, nhưng theo đường lối khác. Thế nên chỉ vì một phút nóng vội, có lẽ ông đã khiến công việc của Chúa chậm lại đến 40 năm.

Thiên Chúa cần thêm 40 năm để uốn nắn Môisen thành một người hoàn toàn vâng phục Ngài, để ông thực hiện chương trình Ngài chứ không phải chương trình của cá nhân ông.

Rồi Môisen đã dài râu bạc tóc, 80 tuổi mà vẫn còn lủi thủi chán cừ cho bố vợ. Cuộc đời ông kể như sắp tàn lụi trong bóng tối. Chính lúc đó, Thiên Chúa đã gọi ông. Ông kinh hãi không dám nhận lời, bởi lẽ ông không còn tuổi trẻ và nghị lực.

Thế nhưng, Thiên Chúa muốn tỏ rõ quyền năng Ngài trong nỗi yếu hèn của các cộng sự viên.

### **III. MỘT TÂM HỒN CẦU NGUYỆN**

Điều làm cho Môisen trở thành người của Thiên Chúa không phải là nhiệt tình hành động của ông hồi 40 tuổi, nhưng là sự cầu nguyện trong thinh lặng. Hoàn cảnh đã đưa đẩy ông tới chỗ phải thường xuyên sống cô độc một mình. Suốt 40 năm chăn bầy vật giữa trời đất bao la, nhiệt tình hoạt động của Môisen đã dần dần chuyển thành một tâm hồn chiêm niệm.

Ông bị dẫn dắt bởi câu hỏi tại sao Thiên Chúa lại để dân Ngài phải đau khổ? Ông đã muốn cứu giúp dân ông, tại sao Thiên Chúa không phù trợ? Hẳn đã nhiều lần ông nêu câu hỏi ấy với Chúa. Cuối cùng Chúa đã trả lời ông trong bụi gai bốc lửa:

- Nay đây Ta sai con đến để giải cứu dân Ta.

Trong thinh lặng triền miên, Thiên Chúa đã uốn nắn tâm hồn ông, giúp ông bỏ chương trình riêng để vâng theo chương trình của Thiên Chúa. Sở dĩ ông chấp nhận chương trình của Thiên Chúa, là vì ông đã nhận biết Thiên Chúa là Đấng nào.

- Thưa Ngài, tên Ngài là gì?

- Ta là Ta. Ta có sao, Ta có vậy. Ta ở với con.



Môisen luôn sống thân mật với Thiên Chúa. Công cuộc giải phóng ông thực hiện cho dân tộc là kết quả của đời sống kết hiệp ấy. Nhờ đời sống kết hiệp, mỗi lần ông chuyển cầu cho dân chúng, Thiên Chúa đều nhận lời.

Đời sống thân mật với Thiên Chúa không những giúp cho mọi hoạt động của Môisen có kết quả, mà nhất là đã biến đổi ông nên giống Thiên Chúa, cả trong tâm hồn và trên khuôn mặt. Dân chúng không dám nhìn thẳng vào mặt ông vì khuôn mặt ông rực sáng vinh quang Thiên Chúa.

**Cầu nguyện :** *Xin cho con biết mau mắn đáp lại tiếng Chúa gọi.*

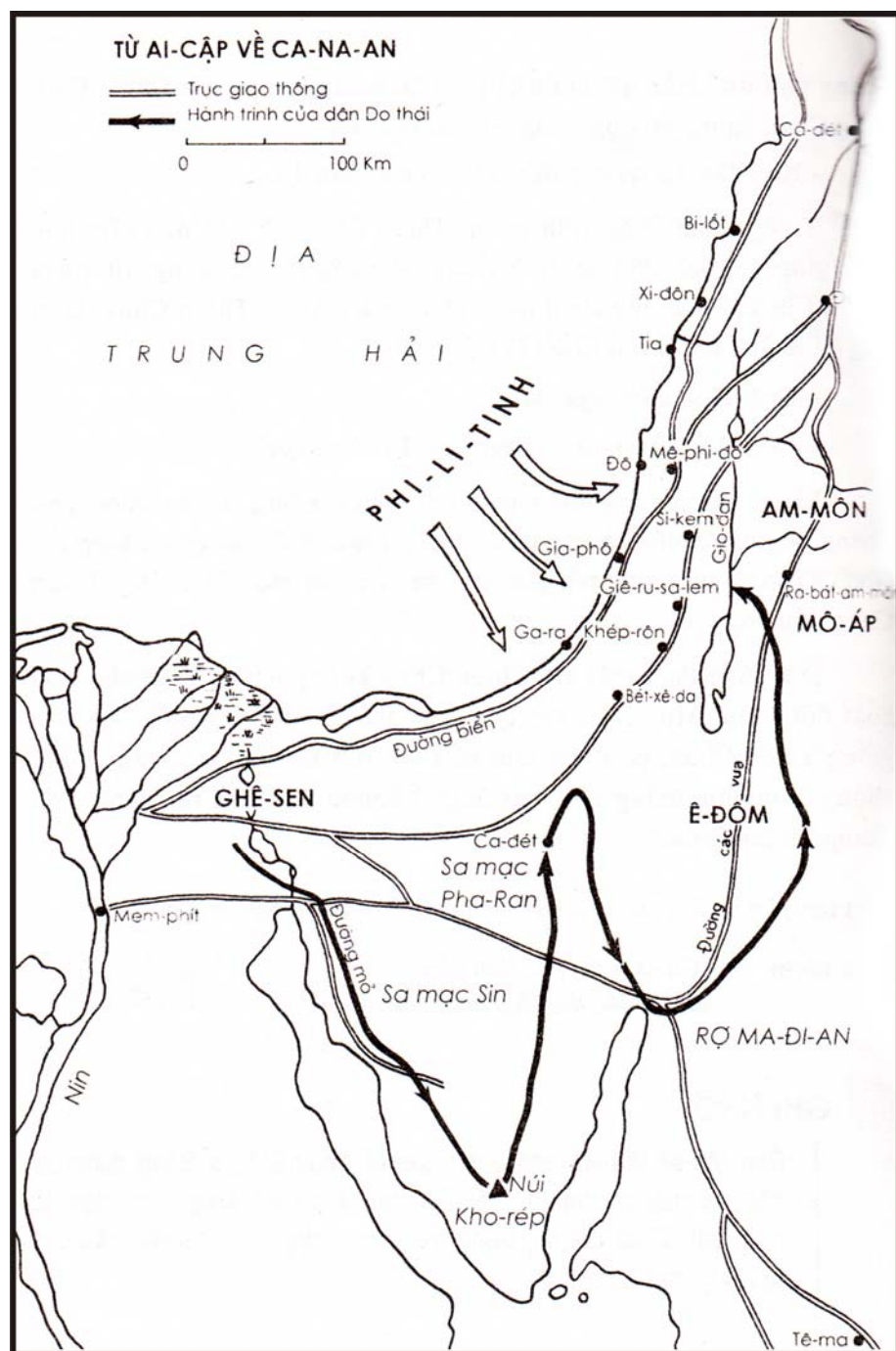
**Tâm niệm :** *Phục vụ thì phải thanh liêm,  
Về mình thì phải tự khiêm nhún nhường.*



## GHI NHỚ

Ông Môisen là hình ảnh báo trước về Chúa Giêsu, Đấng được sai đến để giải phóng ta khỏi ách nô lệ tội lỗi. Ông cũng còn là hình ảnh Chúa Giêsu, Đấng trung gian duy nhất chuyển cầu cho ta trước mặt Chúa Cha.





## Bài 13

### LỄ VƯỢT QUA VÀ NGÀY GIẢI THOÁT

*Ông Môisen yêu cầu mãi, vua Ai Cập vẫn không chịu để cho dân Israel ra đi. Thiên Chúa đành phải dùng đến biện pháp mạnh nhất để cứu dân Ngài: Trong đêm đã được báo trước, người Israel ăn thịt chiên với bánh không men, chuẩn bị lên đường. Họ được lệnh lấy máu chiên bôi lên cửa làm dấu hiệu.*

*Đêm ấy, Thiên Chúa sai thiên thần đi giết chết các con trai đầu lòng của người Ai Cập, từ hoàng tử đến thường dân. Riêng những nhà có ghi dấu máu chiên thì thiên thần Chúa vượt qua, không làm hại gì. Người Ai Cập kinh hoàng, phải để dân Chúa ra đi.*

*Đó là lễ Vượt qua của Chúa, hằng năm sẽ được dân Israel mừng như ngày quốc khánh, ngày khai sinh của dân tộc.*

*<sup>14</sup>Các người hãy ghi nhớ ngày này, và qua các thế hệ, các người hãy cử hành ngày này cách trọng thể, để kính Chúa bằng một việc phụng tự tồn tại muôn đời.” (Xh 12,14; x.Xh 12,1-8. 11-14)*

### I. CUỘC VƯỢT QUA

Sau khi được Thiên Chúa trao phó sứ mạng, Môisen trở lại Ai Cập. Ông và Aaron đã đến hoàng cung, thương lượng với nhà vua. Ông đã vận dụng nhiều tai ương cũng như những sự rối loạn trong thiên nhiên để thúc bách vua Pharaô sớm thực hiện cuộc phóng thích dân Israel, nhưng Pharaô vẫn cố chấp. Mãi khi tai họa cuối cùng giáng xuống, nhà vua mới chịu đầu hàng. Tai họa cuối cùng đó là gì? Đó là tất cả những con đầu lòng của người Ai Cập, từ người cho đến vật, từ hoàng tử đến thường dân, đều bị giết chết trong một đêm.

Cái chết đã giáng xuống trên tất cả các con đầu lòng đất Ai Cập, nhưng đã vượt qua trước cánh cửa người Israel có bôi máu chiên không làm hại họ (về sau, Đấng Cứu Thế, được gọi là Chiên của Thiên Chúa, sẽ chết để lấy máu Ngài mà cứu thoát chúng ta). Đây là sự Vượt qua đầu tiên, giây phút quyết định cho cuộc giải phóng, giây phút mà các thế hệ

con dân Israel sẽ không bao giờ được quên. Pharaô buộc lòng phải phóng thích đám nô lệ và để cho họ ra đi.

Hằng năm, người Do Thái long trọng cử hành Lễ Vượt qua để ghi nhớ việc cứu thoát của Thiên Chúa (x. Xh 12, 14).

## **II. TỪ NÔ LỆ ĐẾN TỰ DO**

Dân Israel trốn vào sa mạc, đi thẳng về phía đông. Từ Ai Cập đến mục tiêu cuối cùng của họ là Canaan có một con đường tắt, nhưng Môisen không dùng con đường ấy. Ông biết đường ấy đi nhanh hơn, nhưng nếu Pharaô cho quân mã đuổi theo thì đám dân ô hợp của ông sẽ không sao chạy thoát. Và quả thật, Pharaô đã đổi ý. Nhà vua không muốn để mất số công nhân nô lệ đông đảo đó. Khi dân Israel vừa đến bờ Biển Đỏ thì quân mã của Pharaô đã đuổi kịp bên gót. Thiên Chúa lại can thiệp cách đặc biệt lạ lùng. Biển khô cạn để cho dân Israel đi qua an toàn, nhưng rồi khép lại rất nhanh, tiêu diệt quân đội của Pharaô. Đây là hành động thứ hai của Thiên Chúa mà các thế hệ dân Israel sẽ không bao giờ được quên. Hằng năm họ long trọng nhắc lại biến cố ấy trong nghi lễ Vượt qua. Mỗi gia đình đều vây quanh bàn ăn, ăn thịt chiên với rau đắng và bánh không men, trong tư thế sẵn sàng ra đi, thắt lưng, chân đi dép, tay cầm gậy, áo xăn lên, và vị gia trưởng sẽ kể lại biến cố xuất hành cho con cháu.

Qua cuộc Xuất hành, Môisen được gọi là vị cứu tinh của dân Israel. Khi đi ra khỏi Ai Cập, dân Israel là một đám dân hỗn tạp. Đa số họ thuộc dòng giống Giacob - Israel, nhưng cũng có nhiều nhóm khác lợi dụng cơ hội để thoát khỏi ách nô lệ. Chỉ khi đã vào sa mạc, tất cả mới chấp nhận một nếp sống chung, một mục đích chung, một pháp luật chung và một sự lãnh đạo chung. Qua Môisen, Thiên Chúa không chỉ giải phóng đám dân ấy khỏi ách nô lệ nhưng còn quy tụ họ thành một dân tộc, một dân tộc tự do, một dân tộc dành riêng cho Ngài.

## **III. RA ĐI KHỎI CHÍNH MÌNH**

Việc đi qua biển Đỏ báo trước về bí tích Rửa tội. Nhờ đi qua phép rửa trong máu Chúa Giêsu, ta bước từ đời sống nô lệ tội lỗi sang đời sống tự do của người làm con Thiên Chúa (x. 1Cr 10,1-2).

Hằng năm, trong đêm vọng Phục sinh, khi kính mừng cuộc Phục sinh của Chúa và nhắc lại cuộc Vượt qua xưa, Hội thánh cũng long trọng nhắc lại ơn bí tích Rửa tội. Hội thánh mời gọi dân Chúa lập lại lời hứa từ bỏ tội lỗi và sống theo đức tin.

Chương trình học giáo lý năm nay hướng bạn đến lời tuyên xưng ấy và hơn nữa, còn giúp bạn chuẩn bị ngày tuyên xưng đức tin của chính bạn vào cuối năm Kinh Thánh 3.

Trong cuộc lễ ấy, cha chủ sự sẽ hỏi:

- Chúng con sẽ tuyên xưng đức tin trong cuộc sống như thế nào?

Câu trả lời của bạn sẽ nói lên:

- Quyết sống gắn bó với Ba Ngôi Thiên Chúa

- Quyết thăng tiến chính mình và mọi người trên con đường nên thánh bằng vui tươi, chuyên cần và phục vụ.

Đó là phương hướng Vượt qua và Xuất hành của chính bạn: Ra đi khỏi chính mình để gặp gỡ Thiên Chúa và mọi người.

**Cầu nguyện :** *Xin cho con đi ra khỏi chính con để có thể gặp gỡ Chúa và gặp gỡ mọi người trong tình yêu thương.*

**Tâm niệm :** *Đứng đắn trong mọi sự,  
Trọng danh dự bản thân.  
Thành thật và chuyên cần,  
Sống có nhân có nghĩa.*



## GHI NHỚ

Lễ Vượt qua là lễ kỷ niệm việc Thiên Chúa cứu thoát dân Israel khỏi ách nô lệ Ai Cập.

Lễ Vượt qua báo trước việc Chúa Giêsu chết và sống lại để cứu ta thoát ách nô lệ tội lỗi. Vì thế, Chúa Giêsu được gọi là Chiên Vượt qua, còn ba ngày kính nhớ việc Ngài chết và sống lại được gọi là Tam nhật Vượt qua.

Việc đi qua biển Đỏ báo trước về bí tích Rửa tội. Nhờ đi qua phép rửa trong máu Chúa Giêsu, ta bước từ đời

sống nô lệ tội lỗi sang đời sống tự do của người làm con Thiên Chúa.

Thiên Chúa nói qua các biến cố, qua sự cứu chữa của Ngài, để giải phóng ta khỏi nô lệ chính bản thân ta, hầu được tự do, sống cho Thiên Chúa và mọi người.



### *Bạn Có Biết ?*

## **SÁCH XUẤT HÀNH**

Sách Xuất hành bàn tới hai vấn đề chính: việc giải phóng khỏi Ai Cập (chương 1 đến chương 15, 21) và giao ước tại Sinai (chương 19-40). Hai đề tài ấy được nối nhau bằng một đề tài phụ: Cuộc hành trình trong sa mạc (15,22-18,27).

Trước đây tại núi Sinai ông Môisen đã được Thiên Chúa tỏ cho biết tên Ngài, nay ông dẫn dân Do Thái vừa được giải phóng tới đó. Thiên Chúa ngự đến đây oai linh, ký kết giao ước với dân và ban lề luật Ngài cho họ. Vừa ký giao ước xong, dân chúng đã vi phạm ngay: họ thờ lạy bò vàng. Thế nhưng Thiên Chúa đã tha thứ và lập lại giao ước.

## **SÁCH LÊVI**

Sách Lêvi xen vào làm gián đoạn câu chuyện đang kể. Sách này quy định các nghi thức phụng vụ: các lễ tế, việc phong chức tư tế, những luật về sự thanh sạch và uế tạp...



## Bài 14

### Dậy men tin mừng 3

## NIỀM VUI LÀM CON THIÊN CHÚA

*Khi bằng tuổi bạn, Đaminh Saviô đã xin cha Boscô chỉ cho con đường nên thánh. Cha Boscô đã gói trọn các chỉ dẫn trong một công thức ngắn:*

*Con đường nên thánh trẻ:  
Lấy vui vẻ làm đầu,  
Bốn phận nhớ chuyên sâu,  
Thực hành câu giúp ích.*

*“Trước hết là vui vẻ. Điều gì khiến con mất bình an thì không bởi Thiên Chúa”. Niềm vui cha Gioan Boscô nói đây là niềm vui làm con Thiên Chúa. Niềm vui ấy như thế nào? Làm sao để gìn giữ và phát huy?*

### I. ĐƯỢC LÀM NGƯỜI VÀ LÀM CON THIÊN CHÚA

Có người vui vì làm được nhiều tiền, có người tự hào về khả năng sản xuất hoặc khả năng mua sắm của mình. Họ lấy đó làm mực thước để đánh giá mình và đánh giá người khác. Nhiều người không túng thiếu nhưng vẫn làm việc quần quật không kịp thở, chỉ vì không chịu được khi thấy người khác có thu nhập cao hơn hoặc có sức tiêu thụ nhiều hơn. Họ quên rằng giá trị thật của họ không ở nơi những gì họ có nhưng cốt ở chỗ họ là người thế nào.

Thật ra tất cả mọi người đều đã có chung một giá trị căn bản, cao quý hơn mọi thứ vật chất, là giá trị con người. Chỉ nguyên việc được làm người đã là một niềm vui vô cùng to lớn. Con người vượt xa hơn vạn vật. Sống cho xứng đáng là con người có lý trí, lương tâm và tự do, thật là một điều đáng hãnh diện.

Giữa lúc mọi người chạy theo danh vọng, chức quyền, lợi nhuận, các cụ Nguyễn Công Trứ và Nguyễn Bỉnh Khiêm là những người đỗ đạt cao lại làm thơ ca tụng niềm vui sống trong cảnh nghèo. Tất cả chúng ta đều mến phục khi thấy từ nơi các cụ tỏa ra một phẩm cách thanh cao, cho thấy giá trị

của một người không lệ thuộc vào những gì họ có nhưng do ở chỗ họ giữ được cho mình xứng đáng là con người có tâm có trí hay không.

Là Kitô hữu, ta biết giá trị con người còn lớn lao hơn nhiều, vì đã được dựng nên theo hình ảnh Thiên Chúa và được mời gọi làm con cái Ngài. Được làm người đã là một niềm vui hết sức lớn, được làm con Thiên Chúa còn là một niềm vui lớn lao gấp bội. Những giá trị ấy có thể bị lu mờ đi khi ta chạy theo tội lỗi và có thể tỏa sáng thêm khi ta đáp lại ơn Chúa.

## II. TỰ TRỌNG VÀ TỰ CHỦ

Có những người dường như không biết mình có một phẩm giá. Họ coi nhẹ và thường bán rẻ phẩm giá để chạy theo những giá trị kém xa con người: tiền bạc, danh vọng, lạc thú...

May thay, phần đông mọi người đều biết quý trọng phẩm giá mình. Họ thà bị thua lỗ, bị thiệt thòi, bị hiểu lầm, hơn là làm những điều khiến phẩm giá bị hạ thấp. Thái độ ấy gọi là lòng tự trọng.

Tự trọng khác với tự ái. Cần phân biệt điều này để không vì tự ái mà chạy theo xã hội cách mù quáng, làm mất phẩm giá mình. Lắm người đã tự đánh lừa để làm những điều đi ngược với phẩm giá con người. Chẳng hạn: say rượu, dùng ma túy, nói dối, gian lận... Chúng ta cần biết tập sáng suốt nhận định, tập phê phán để nhận ra những thói quen nào của người lớn làm tăng phẩm giá con người lên và những thói quen nào hạ thấp phẩm giá ấy.

Để đứng vững trước những khiêu khích và lừa dối của điều xấu, để khỏi làm hoen ố phẩm giá mình, ta cần biết tự chủ. Cố gắng một chút, bạn sẽ thấy khả năng tự làm chủ của mình lớn hơn mình tưởng. Bạn khát lắm nhưng cứ thử chưa vội uống. Bạn thèm lắm nhưng cứ thử nhịn không ăn... Và những điều khác tương tự. Đó là những cơ hội rất tốt để bạn tập tự chủ. Tự chủ là tự kiềm chế để không buông thả trong ý nghĩ, lời nói và hành động. Tự chủ cũng còn là tự đòi hỏi để dám hy sinh và cố gắng.

Bạn đã từng sung sướng thích thú vì những thành công trong học tập và rèn luyện thân thể. Bạn sẽ còn thích thú hơn nữa khi loại bỏ được



một nét xấu, luyện tập được một thói quen tốt. Tự thắng mình về thể chất đã là một thành công, tự thắng mình về tinh thần còn là một thành công lớn hơn gấp bội. Bạn đừng tiếc gì mà không giành cho mình niềm vui tự thắng.

### III. SỐNG DƯỚI CON MẮT CHÚA

Đối với những người chưa biết Chúa, chính tiếng nói lương tâm là ánh sáng và sức mạnh giúp họ biết tự trọng và tự chủ. Còn chúng ta, là Kitô hữu, chúng ta biết rằng mọi nơi mọi lúc Thiên Chúa luôn âu yếm nhìn ta và nâng đỡ để ta biết tự trọng và tự chủ.

Thiên Chúa ao ước thấy chúng ta nên trọn lành như Ngài là Đấng trọn lành (Mt 5,48), và Ngài ban ơn để chúng ta vươn tới theo mẫu mực Ngài. Vì thế chúng ta phải luôn luôn quan tâm làm cho phẩm giá mình được rực sáng. Trước mọi chọn lựa lớn nhỏ trong cuộc sống, trước tất cả những gì đang mời gọi, ta sẽ tự hỏi: Điều này làm cho phẩm giá tôi được thêm sáng ngời hay bị lụn bại?

Chính câu hỏi ấy phải soi sáng cho mọi suy nghĩ, lời nói và hành động của ta. Một ý nghĩ, lời nói, việc làm khiến phẩm giá ta được nâng cao lên thì ta đuổi theo. Nếu ngược lại thì ta quyết loại bỏ ngay. Những người chung quanh có thể không biết ta đang nghĩ gì, nhưng Thiên Chúa biết. Bình thường, chỉ cần soi vào lương tâm, đủ thấy đâu là việc khiến phẩm giá bị tổn thương hay được chói sáng. Muốn thấy rõ hơn, ta thường xuyên cầu nguyện và sống với Chúa. Càng sống với Chúa, càng mau mắn đáp lại các gợi ý của Ngài, ta càng thêm bén nhạy trước những gợi ý ấy, và càng thấy rõ niềm vui và sự bình an trong lòng thật sâu xa và bền bỉ.

**Cầu nguyện:** *Xin cho con can đảm tự thắng để luôn nêu cao phẩm giá làm người và làm con Thiên Chúa.*

**Tâm niệm:** *Những gì tôi đang có:  
Chúa ban qua cuộc đời.  
Chính bản thân tôi đó  
Là ơn của Chúa Trời.*

### Suy nghĩ và thảo luận

1. Tự trọng và tự ái khác nhau thế nào? Kể một tấm gương về lòng tự trọng.
2. Tại sao tội lỗi không đi đôi với phẩm giá con người?
3. Ta có nên cảm ơn Chúa về những điều trái ý ta gặp mỗi ngày không?  
Tại sao ?
4. Bạn làm thế nào để luyện đức tự chủ?

### BƯỚC ĐI TRONG SỰ THẬT

*Lại còn phải nhớ phân mình,  
 Biết yêu sự thật trong tình yêu thương.  
 Tránh lời mai mỉa tổn thương,  
 Tránh lời châm chọc ghen tương nói hành.  
 Tránh lời bôi míc lạnh chanh,  
 Yêu người phải giữ thanh danh cho người.  
 Chuyện riêng việc kín của ai,  
 Tò mò có kẻ đánh bài dò la,  
 Thì ta hãy nói lảng xa,  
 Nói vòng nói tránh hoặc là lặng băng.  
 Ai ơi suy nghĩ nói năng,  
 Phải đầy sự thật công bằng mến yêu.*

## Bài 15

### GIAO ƯỚC SINAI

*Sau cuộc xuất hành, một biến cố quan trọng khác đã biến Israel thành một dân tộc, dân riêng của Thiên Chúa. Đó là Giao ước Sinai.*

*Khi đến sa mạc Sinai, ông Môisen đã lên núi gặp Thiên Chúa. Thiên Chúa yêu cầu ông nói với dân Israel: “Nếu các người quyết nghe tiếng Ta mà giữ giao ước của Ta, thì các người sẽ là sở hữu của Ta giữa hết thảy các dân, vì toàn cõi đất đều là của Ta. Còn các người, các người sẽ là một vương quốc tư tế cho Ta, một dân thánh” (Xh 19,5-6).*

*Môisen đã tuân lệnh, đi triệu tập các kỳ mục của dân và trình bày trước mặt họ tất cả các lời lẽ ấy, như Thiên Chúa đã truyền cho ông. Toàn dân cùng nhau đáp lại và thưa:*

*“Tất cả những gì Chúa đã phán, chúng tôi sẽ thi hành và tuân theo” (Xh 24,7b; x. Xh 24,3-8).*

#### I. LỜI CAM KẾT BẰNG MÁU

Trước kia, Thiên Chúa đã ký kết giao ước với ông Abraham, giờ đây Ngài lại ký giao ước với con cháu ông. Thiên Chúa đoái thương trở nên người cha của dân tộc này và nó trở thành con của Ngài. Để bảo chúng thỏa hiệp đã ký, Môisen lấy máu những con bò đực tở, rảy phân nửa trên bàn thờ đại diện cho Thiên Chúa, và rảy phân nửa kia lên dân chúng. Hành động đó muốn nói lên rằng, kể từ nay, Thiên Chúa và dân chúng trở thành một gia đình, cùng chung một sự sống. Môisen nói với họ những lời tương tự với lời Chúa Giêsu sau này: *“Đây là máu giao ước đã kết với các người thể theo mọi lời ấy” (Xh 24,80).*

Máu Giao ước Sinai là hình ảnh báo trước máu Giao ước mới Chúa Giêsu sẽ đổ ra cho loài người được tha tội và được giao hoà lại với Thiên Chúa (x. Dt 9, 11-15).

## II. 10 ĐIỀU RĂN

Như một người cha, Thiên Chúa hứa bảo vệ dân Ngài, còn dân thì như một đứa con hứa vâng phục cha. Ý muốn của Cha được bộc lộ rõ rệt trong Mười Điều răn :

- Ba điều trước : Yêu mến Thiên Chúa.
- Bảy điều sau: Yêu thương người khác như chính mình.

Mười điều răn được triển khai thành bộ luật dài của Môisen, được ghi trong sách Xuất hành và Đệ nhị luật. Các chi tiết này có những điều giữ lại tập tục các tổ phụ, có những điều ghi lại những hành vi tôn giáo chung cho mọi người và có những điều phỏng theo dân luật các dân tộc chung quanh. Luật Môisen còn bất toàn vì phải nhượng bộ cho trình độ còn kém cỏi và sự cứng lòng của dân chúng (x. Mt 19,6). Dần dần Thiên Chúa sẽ huấn luyện để nâng cao lý tưởng của họ.

Qua các biến cố Vượt qua, Xuất hành, ban Lễ Luật và ký kết Giao ước, ông Môisen xuất hiện như hình ảnh báo trước rằng Chúa Giêsu sẽ cứu ta khỏi tội lỗi, sẽ ban cho ta luật mới và sẽ đổ máu giao hoà ta với Thiên Chúa. Ông Môisen cũng còn là hình ảnh về Chúa Giêsu là Đấng trung gian duy nhất chuyển cầu cho ta trước mặt Chúa Cha.

## III. THUỘC VỀ THIÊN CHÚA

Thế là dân Israel trở thành một dân thánh dành riêng cho Thiên Chúa. Thiên Chúa chọn dân Israel làm con Ngài. Họ có sứ mạng dâng lễ tế thờ phượng Thiên Chúa và loan báo cho các dân tộc biết đường lối cứu rỗi của Thiên Chúa.

Bạn cũng thế, trong đời bạn cũng có một giao ước làm bạn thuộc riêng về Chúa: Giao ước rửa tội. “Anh em là giống nòi được tuyển chọn, là hàng tư tế vương giả, là dân thánh, là dân riêng của Thiên Chúa để loan truyền những kỳ công của Ngài, Đấng đã gọi anh em ra khỏi miền u tối, vào nơi đầy ánh sáng diệu huyền” (1Pr 2,9).

Mỗi sáng khi thức dậy, và mỗi lần rước Chúa ngự vào lòng, bạn hãy thốt lên: "Lạy Chúa, này con là của Chúa".

**Cầu nguyện :** *Chúa ơi đừng buồn nữa,  
Hãy cứ yêu con đi,  
Này con là của Chúa,  
Dù con chẳng đáng gì.*

**Tâm niệm :** *Vâng lời thì hãy nhanh tay  
Đừng quen trốn chạy, chớ hay chần chừ.*



## GHI NHỚ

Giao ước Sinai là cam kết giữa Thiên Chúa và dân Israel ở núi Sinai. Tại đây, Thiên Chúa nhận Israel làm dân riêng và hứa sẽ che chở cho họ, còn dân thì hứa trung hành thờ phượng một mình Thiên Chúa và tuân giữ Luật Ngài ban.

Luật Chúa là những điều Thiên Chúa dạy ta phải theo để sống xứng với ơn gọi làm người. Tại Sinai, Thiên Chúa đã tóm tắt Luật của Ngài trong mười điều răn.

Giao ước Sinai là hình ảnh báo trước Giao ước mới và vĩnh cửu mà Thiên Chúa sẽ lập với tất cả loài người trong máu Chúa Giêsu.

Cuộc Xuất hành và Giao ước Sinai là khởi điểm của một dân tộc, còn bí tích Rửa tội là khởi điểm cho đời Kitô hữu của mỗi người chúng ta.



## *Bạn Có Biết ?*

### SÁCH DÂN SỐ

Sách này thuật tiếp cuộc hành trình trong sa mạc: sau giao ước Sinai, người ta kiểm tra dân số để chuẩn bị lên đường. Sau khi cử hành lễ Vượt qua lần thứ hai, họ rời núi thánh, và đi từng chặng tới Cadét. Họ cố tiến vào đất Canaan bằng phía nam nhưng thất bại.

Sau ít lâu, họ chuyển hướng đi về vùng Môáp, đối diện với Giêrikhô. Dân Măđian thua. Đất này là vùng bên kia sông Giođan, được chia cho các chi tộc Gát, Ruben và một nửa chi tộc Mơnasê.

## **SÁCH ĐỆ NHỊ LUẬT (THỨ LUẬT)**

Đây là bản luật thứ hai, gồm cả luật dân sự và luật tôn giáo. Sách này lấy lại một phần các lễ luật đã được ban trong sa mạc. Sách cũng ghi lại 4 bài diễn từ lớn của Môisen, sứ vụ của Giôsuê, bài ca, di chúc và cái chết của Môisen.

## **SÁCH GIÔSUÊ**

Sách này trình bày việc chiếm xứ Canaan, dưới sự lãnh đạo của ông Giôsuê, người kế vị Môisen, và việc chia lãnh thổ cho 12 chi tộc Israel.

## **SÁCH THỦ LÃNH (THẨM PHÁN)**

Sách Thủ lãnh kể về thời kỳ 200 năm đầu ở vùng đất mới chiếm. Dân Israel còn sống theo quy chế bộ lạc, chưa lập thành quốc gia. Họ bị quyến rũ tôn thờ các ngẫu tượng và bị các dân địa phương hoặc láng giềng áp bức. Thiên Chúa đã cho nhiều người đứng lên bênh vực họ, cứu họ khỏi kẻ thù: Ôtôniel, Êhút, Samga, Đêbôra và Barắc, Ghêđêôn và Abimêléc, Tôla, Giaia, Giéptê, Ípsan, Aylon, Ápdôn, Samson. Những người này được gọi là thẩm phán không phải vì họ lo xử kiện, nhưng vì họ đã thi hành các phán quyết của Thiên Chúa, tức là những lần Thiên Chúa can thiệp để bênh vực dân Ngài.



## Bài 16

### CUỘC TÔI LUYỆN TRONG SA MẠC

*Trên đường từ Ai Cập về Đất Hứa, Thiên Chúa hiện diện giữa dân Ngài qua dấu hiệu cột mây che nắng ban ngày và cột lửa soi sáng ban đêm (x. Xh 13,21-22). Dân Israel phải đi qua những sa mạc của bán đảo Sinai. Bình thường người ta có thể<sup>o</sup> đi trong một tháng hay đi tắt chừng mười ngày là tới, nhưng Thiên Chúa đã muốn cho dân Ngài ở lại trong sa mạc lâu năm để dạy dỗ họ.*

*Theo lệnh Thiên Chúa họ cắm trại, theo lệnh Thiên Chúa họ ra đi. (Ds 9,23; x. Ds 9,15-23)*

#### I. NHỮNG THỬ THÁCH

Qua khỏi biển Đỏ, tiếp tục con đường, dân chúng đã than phiền vì thiếu lương thực. Thiên Chúa đã ban cho họ chim cút và manna, một thứ “lương thực từ trời xuống”. Khi thiếu nước uống, họ cũng kêu trách và Chúa đã cho nước chảy ra từ một tảng đá cho họ. Trong Tân Ước, ta sẽ thấy Đấng Cứu Thế chính là “bánh bởi trời” và là “nước trường sinh” nuôi sống chúng ta (x. Ga 3,14; 6,48-50; 7,37-39). Về sau dân chúng còn kêu trách nhiều lần nữa. Có lần Thiên Chúa đã phải phạt bằng cách cho rắn lửa tàn sát họ. Họ hối lỗi. Thiên Chúa truyền cho Môisen làm một con rắn đồng treo lên. Trong Tin mừng, Chúa Giêsu cho biết đó là điều báo trước về cái chết của Ngài. (x. Xh 16,1-30; 17,1-7; Ds 21,4-9; Ga 3,14-15).

Nhờ thời gian sống với Thiên Chúa trong sa mạc, Dân Chúa nhận ra Ngài là Đấng công minh, sẵn sàng trừng phạt mỗi khi họ không trung thành với giao ước. Họ cũng nhận ra Ngài là Đấng nhân từ, sẵn sàng tha thứ mỗi khi họ thật lòng trở lại. (x. Xh 32,7-14).

#### II. KINH NGHIỆM SA MẠC

Kinh nghiệm gặp Chúa sâu xa nhất của dân Israel là kinh nghiệm sa mạc. Ở đó, họ đã bị thử thách và được huấn luyện. Đã có những thời kỳ họ thất tín, phản nài Thiên Chúa, nhưng dần dần họ đã trở nên thuần

thục. Vào sa mạc, xa ảnh hưởng cũ, họ được thanh luyện khỏi các mê tín. Họ được tách riêng cho Thiên Chúa, thuộc hẳn về Ngài. Họ học biết vâng phục thánh ý Thiên Chúa và tin cậy vào tình yêu thương quan phòng của Ngài. Về sau, mỗi lần dân Israel lìa xa giao ước, Thiên Chúa lại đưa họ vào sa mạc của đau thương, và ở đó họ lại được ơn trở về với Ngài: “*Này Ta sẽ dụ dỗ nó, đem nó vào sa mạc, và lòng kẻ lòng, Ta sẽ thổ lộ tâm sự với nó*” (Hs 2,16). Mỗi người chúng ta muốn gặp gỡ Thiên Chúa cũng phải vào trong cô tịch lòng mình.

### III. SA MẠC GIỮA CUỘC SỐNG

Bước vào tuổi thiếu niên, đôi lúc bạn đã thoáng thấy nhu cầu cần thính lặng, bạn muốn sống riêng với lòng mình ở một góc nào đó. Có những hôm bài vở nhiều, bạn đã phải trốn tới một nơi vắng vẻ để “tụng” cho hết.

Tuổi trẻ cần vui tươi hoà nhịp với mọi người nhưng bạn cũng đừng quên tập sống thính lặng với Thiên Chúa. Luôn luôn, Ngài vẫn có điều đang muốn nói với bạn. Nếu bạn có đủ sự thính lặng, bạn sẽ nhạy cảm để nghe được dễ hơn. Giữa cuộc sống ồn ào, bạn có thể thu xếp lấy một góc giờ, một góc phòng và một góc lòng nào đó cho Chúa, như một chút sa mạc giữa đời thường. Rồi bạn sẽ cảm được kinh nghiệm của dân Chúa xưa và hơn nữa, kinh nghiệm của thánh Gioan Thánh Giá: “Điều cần kíp để ta được tiến bộ là giữ thính lặng trước vị Thiên Chúa cao cả ấy, giữ thính lặng cả về miệng lưỡi và sở thích, vì chỉ có tình yêu thính lặng mới là ngôn ngữ được Ngài lắng nghe hơn cả.”

**Cầu nguyện :** *Con tin Chúa luôn yêu thương lo lắng cho con.*

**Tâm niệm :** *Mỗi khi gặp buồn phiền thử thách  
Hỏi mình đáng trách gì chăng  
Nếu không thì hãy nhớ rằng  
Chúa yêu Chúa mới luyện bằng khổ đau.*





## GHI NHỚ

Suốt thời gian dân Chúa đi trong sa mạc, Thiên Chúa hiện diện giữa họ qua dấu hiệu cột mây che nắng ban ngày và cột lửa soi sáng ban đêm.

Thiên Chúa muốn đưa dân Ngài đi trong sa mạc lâu năm để tẩy rửa họ khỏi những tin tưởng sai lạc đã lây nhiễm của người Ai Cập và để họ tập quen sống với Ngài.

Kinh nghiệm của dân Chúa trong sa mạc cũng báo trước rằng Chúa Giêsu là bánh bởi trời, là Đấng ban Thánh Thần như nguồn nước sống cho ta, và sẽ chết treo trên thập giá để cứu ta.



## *Bạn Có Biết ?*

### SÁCH RÚT

Sách này kể chuyện về bà Rút. Bà là một phụ nữ gốc Môáp, tức là một người ngoại bang, đã lấy chồng là một người Israel, nhưng ông này chết sớm. Trung thành với người chồng đã khuất, bà Rút quyết định theo mẹ chồng về Palestina. Sau đó bà lập gia đình với ông Bôas và sinh ra Ôvét, là ông nội vua Đavít. Tuy là một phụ nữ ngoại bang nhưng bà Rút đã được chọn vào hàng các bậc tổ tiên của Đấng Cứu Thế.

### SÁCH SAMUEL 1 VÀ 2

Hai sách Samuel lúc đầu chỉ là một, về sau người ta mới chia ra cho tiện. Sách này tường thuật giai đoạn đầu của vương quốc Israel, về Samuel là vị thẩm phán cuối cùng và là ngôn sứ, về vị vua thứ nhất là Saul, và về những diễn tiến đưa Đavít lên ngôi vua.

## Bài 17

### ĐẤT HỨA

*Miền đất Thiên Chúa hứa cho dân Israel nằm hai bên bờ sông Giordan. Cho đến cuối đời, Môisen mới chỉ chiếm được phần đất phía đông sông này (x. Ds 32,33-42). 40 năm đã trôi qua, kể từ lễ Vượt qua đầu tiên. Hầu hết những người Israel lớn tuổi ra đi từ Ai Cập đều đã bỏ mình trong sa mạc. Ông Môisen cũng cùng chung một số phận ấy với dân chúng. Sau khi được Thiên Chúa đưa lên một ngọn núi cao để nhìn thấy miền đất Ngài sắp ban cho dân, ông đã qua đời trong sa mạc (x. Đnl 34).*

*Ông Giôsue, con một vị phụ tá của Môisen (x. Đnl 31,1-7), được Thiên Chúa trao trách nhiệm đưa dân Israel vào đất hứa.*

*<sup>6</sup> “Hãy ở cho mạnh mẽ và can đảm! Vì chính người sẽ cho dân này chiếm lĩnh đất Ta đã thề với tổ tiên chúng là sẽ ban cho chúng làm cơ nghiệp”. (x. Gs 1,1-9)*

### I. HÃY SỐNG MẠNH MẼ VÀ CAN ĐẢM

Chỉ trong 9 câu ngắn ngủi, Thiên Chúa lặp lại với Giôsue 3 lần: “*Hãy ở cho mạnh mẽ và can đảm*”, và 2 lần: “*Vì Ta ở với con*”. Thiên Chúa ban nhiều ơn cho Giôsue và ưu ái cổ vũ ông, bởi vì sứ mạng của ông rất gay go. Muốn vào được đất hứa phải đánh thắng các dân địa phương, triệt hạ các thành trì phòng thủ của họ. Dân Israel đã có lúc nản lòng trước viễn ảnh phải đấu tranh (x. Ds 13-14).

Bước đầu tiên trong cuộc chinh phục là vượt qua sông Giordan. Tựa như lần vượt Biển Đỏ thời Môisen, khi khám Giao-ước tiến đến, nước sông Giordan liền khô cạn. Dân Israel lên bờ sông phía tây, cử hành lễ Vượt qua trên lãnh thổ Canaan (x. Gs 5,10-12).

Phần đất đầu tiên được chinh phục là Giêrikhô, gần chỗ vượt sông. Nhờ Thiên Chúa trợ lực, họ chiếm thành này dễ dàng. Sau đó, họ gặp nhiều khó khăn vì núi non hiểm trở. Dù vậy, trừ một vài ổ kháng cự còn kéo dài vài thế kỷ, hầu hết các thành trì Canaan đều được chinh phục trong vòng 50 năm.

## II. NHẮC LẠI LỜI GIAO ƯỚC

Khi trao sứ mạng cho Giôsuê, Thiên Chúa đã dạy ông tuân giữ và giúp dân tuân giữ luật Môisen (x. Gs 1,7-8). Chính vì thế, vừa khi chiếm được lãnh thổ, Giôsuê đã tổ chức nghi lễ nhắc lại lời giao ước. Dân chúng thề hứa trung thành với Thiên Chúa và tuân giữ các điều răn của Ngài. (x. Gs 24,1-28).

Tuy nhiên, để trung thành với giao ước đòi phải bỏ mình. Thật vậy, cuộc sống ở đất hứa càng ổn định, kinh tế càng sung túc, dân chúng càng bị lôi cuốn theo tôn thờ vật chất và lãng quên giao ước.

Thiên Chúa đã tiếp tục giáo dục họ một cách dễ hiểu: Bao lâu họ còn trung thành với giao ước, họ còn được bình an, còn nếu họ lãng quên giao ước thì liền bị các dân xung quanh quấy nhiễu.

## III. TỪ BỘ LẠC ĐẾN VƯƠNG QUỐC

Sau khi vào đất Hứa, dân Israel chưa được tổ chức thành một nước. Suốt 200 năm, họ sống không có vua quan, chỉ một mình Thiên Chúa đích thân hướng dẫn họ.

Những khi cần, Thiên Chúa đã chọn một thủ lãnh từ giữa các chi tộc, để giúp họ chống ngoại xâm và để giúp họ sống trung thành với giao ước. Những thủ lãnh ấy có trách nhiệm thực hiện các phán quyết của Thiên Chúa nên được gọi là các thẩm phán. Nổi nhất là các ông Ghêđêôn, Samson, Giéphtê... Vị thẩm phán cuối cùng là ngôn sứ Samuel, một gương mẫu nổi bật về thái độ lắng nghe tiếng Chúa.

(x. Tl 6.11.13; 1Sm và 2 Sm).

Khi Samuel về già, dân chúng xin ông tấn phong cho họ một vị vua. Thiên Chúa đã truyền lệnh Samuel tấn phong cho Saul. (x. 1Sm 11).

**Cầu nguyện :** *Xin cho con biết trung thành sống lời hứa bí tích rửa tội, đó là quyết chọn Chúa và luôn dành ưu tiên cho Ngài.*

**Tâm niệm :** *Được Chúa âu yếm nhìn,  
Em cậy tin, yêu mến.*



## GHI NHỚ

Thiên Chúa ban đất hứa cho dân Israel nhưng họ phải góp phần đấu tranh thì mới nhận được. Những thành công trong cuộc sống cũng thế, không phải là chuyện hoàn toàn dễ dàng. Muốn vươn lên, ta cần biết gieo trong hy sinh, cố gắng và tự thắng mình. Ai trung thành với giao ước rửa tội, sẽ được đầy tràn ơn Chúa và sẽ gặt hái nhiều kết quả.

Các thẩm phán là những người Thiên Chúa chọn để cứu dân Ngài, như các ông Ghêđêôn, Samson, Giéphtê... Vị thẩm phán cuối cùng là ngôn sứ Samuel.

Khi tiên tri Samuel già rồi, dân chúng xin ông chỉ định một vị vua. Theo lệnh Chúa truyền, tiên tri Samuel đã xúc dầu tấn phong ông Saul làm vua của họ.



## *Bạn Có Biết ?*

### SÁCH CÁC VUA 1 VÀ 2

Hai sách này đánh giá các vua tùy theo họ có trung thành với luật Thiên Chúa hay không. Dựa theo chuẩn mực ấy, sách Các Vua đã phân tích từ triều đại vua Salômôn cho đến khi vương quốc hoàn toàn sụp đổ: sau khi Salômôn băng hà (năm -933), vương quốc chia làm hai. Tại phía bắc, tức là nước Israel, các vị vua thay nhau bị lật đổ, các triều đại ngày càng suy đồi, cho đến khi thủ đô Samari sụp đổ vào năm -722. Tại phía nam, tức là nước Giuđa, vương quyền vẫn còn ở trong tay các con cháu của vua Đavít, cho tới khi thủ đô Giêrusalem sụp đổ vào năm -587.

Sách này cũng có những đoạn tường thuật về đời sống và công việc của các ngôn sứ như Êlia hoặc Êlisa.

## Bài 18

### Dậy men tin mừng 4

## HỌC ĐỂ PHỤC VỤ HỮU HIỆU

*Yêu quê hương dân tộc, ta muốn góp phần phục vụ, giúp cho dân mình phát triển, nước mình thịnh vượng. Yêu mến Chúa, yêu mến Hội thánh, ta muốn góp phần phục vụ, rao giảng Tin mừng. Tuy nhiên sẽ không thể phục vụ tốt nếu thiếu hiểu biết. Gương những người đi trước cho thấy: muốn phục vụ hữu hiệu, phải học tập chuyên cần trước đã.*

### I. YÊU QUÊ HƯƠNG DÂN TỘC THÌ PHẢI HỌC

Bạn còn nhớ chuyện Môisen khi mới được 6 tháng, đã được vớt ra khỏi nước, thoát cuộc tàn sát như thế nào chứ? Người ta rất cảm phục bà mẹ của Môisen. Bà là một người yêu nước thương nòi và thật khôn khéo. Giữa cảnh tàn sát dã man của Pharaô, làm sao có thể vừa cứu được con vừa cho nó ăn học thành tài để sau này cứu nguy cho dân tộc? Trước bài toán hóc búa ấy, bà đã có một sáng kiến rất thần tình: đánh động lòng trắc ẩn của người thiếu nữ con vua để nàng nhận đứa bé đưa về hoàng cung nuôi dạy.

Muốn trở thành người hữu ích thực sự cho dân cho nước, trước tiên ta phải học. Khi nước ta bị người Pháp đô hộ, việc học hành trong nước bị bóp nghẹt, cụ Phan Bội Châu và cụ Phan Chu Trinh đã tổ chức gởi người ra nước ngoài học. Nhiều nhà cách mạng khác đã tìm cách trốn ra nước ngoài để học.

Ngày nay, nước ta đã giành được độc lập thống nhất, đã có hoà bình, thế nhưng chiến tranh đã để lại cho ta cái nghèo, cái đói, cái chậm tiến... Muốn giúp cho dân giàu nước mạnh, cần phải học. Không phải chỉ một số người nhưng tất cả các bạn trẻ Việt Nam đều được mời gọi đi học. Và không phải chỉ học cho qua chuyện, nhưng cần học hành đến nơi đến chốn, học thành tài.

Bạn có yêu quê hương dân tộc không? Nếu thật sự yêu nước thương nòi, hãy quyết chí học tập.

## II. YÊU CHÚA, HÃY CHĂM HỌC

Bạn là một người Việt Nam và là Kitô-hữu. Hẳn bạn yêu mến Thiên Chúa, yêu mến Hội thánh, yêu mến các linh hồn? Vậy thì bạn hãy quyết chí học tập: học văn hóa và học giáo lý.

Để nói được về Thiên Chúa, cần học biết Ngài là ai, Ngài làm gì cho ta, yêu thương ta thế nào. Không biết rõ, ta sẽ không dám nói.

Muốn nói với con người thời nay, phải học để biết cách nói cho thích hợp. Khoa học ngày càng tiến bộ. Phương tiện đi lại dễ dàng giúp cho người dân các nước gặp gỡ nhau ngày càng nhiều, khiến cho cuộc sống ngày càng phong phú. Nhờ học hỏi, ta sẽ biết cách vận dụng tất cả để nói cho con người biết về Chúa.

Thánh Phaolô không được theo Chúa Kitô ba năm như các tông đồ khác. Bù lại, sau khi được ơn đức tin, ngài đã rút vào sa mạc ba năm để sống trong cầu nguyện, nghiền ngẫm về cuộc đời và lời dạy của Chúa Kitô rồi mới lên đường rao giảng (x. Gl 1,13-24)

Khi được ơn trở lại, thánh I Nhã Lô-yô-la nhận ra rằng muốn rao giảng hữu hiệu cần phải học. Dù đã hơn 30 tuổi, ngài vẫn vui vẻ ngồi cùng lớp cùng bàn với trẻ em để học tiếng La tinh. Nhờ đó, về sau ngài đã góp phần cho Hội thánh hết sức hữu hiệu.

## III. HỌC NHỜ LÒNG YÊU MẾN

Bạn có biết Trần Quốc Toản đã làm gì khi nghe người lớn bàn chuyện chống ngoại xâm, bảo vệ đất nước? Cậu đã bóp nát quả cam lúc nào không hay, rồi đi rủ đồng bạn lập một đội quân thiếu niên, cùng nhau học tập và rèn luyện để “phá cường địch, báo hoàng ân”. Phải học tập và rèn luyện, nếu không, dù có yêu nước sục sôi, nhóm bạn ấy đã chẳng làm nên trò trống gì. Đáng khen thay, họ đã khiêm nhường cố công học tập, và đã được vinh dự góp phần vào sự nghiệp chung của đất nước.

Việc học ngày nay của bạn khó hơn thời Trần Quốc Toản vì có nhiều điều hơn cần phải học, phải tập để thêm hiểu biết và khả năng. Thêm vào đó, xung quanh lại có đủ các thứ hấp dẫn, quyến rũ, lôi cuốn ta bỏ học. Thế nhưng dù việc học khó, bạn sẽ làm được, vì bạn cũng yêu nước thương nòi như Trần Quốc Toản. Hơn nữa, bạn còn có sức mạnh của lòng yêu mến Chúa và các linh hồn.

Hãy cầu xin Chúa ban cho bạn thêm lòng yêu mến. Hãy học vì yêu mến. Hãy yêu mến mà học. Tâm trí bạn sẽ được mở mang, phẩm giá bạn sẽ thêm sáng chói.

*Hỏi đến tận gốc,  
Học đến tận nơi.  
Học thêm để dựng xây đời,  
Để mong thực hiện Nước Trời tốt hơn.*

**Cầu nguyện:** *Vì yêu mến Chúa và yêu quê hương dân tộc, con quyết tâm học hành, rèn luyện cho mình có nhiều khả năng để phục vụ hữu hiệu.*

**Tâm niệm:** *Cố gắng học cho hay,  
Cờ đến tay mới phát.  
Học để biết sự thật,  
Cần phải rất chân thành.  
Không gian lận dối quanh,  
Gắng cho mình thật giỏi.*

### **Suy nghĩ và thảo luận**

1. Dân tộc ta còn nghèo, đất nước còn nhiều khó khăn. Để phục vụ hữu hiệu, người thiếu niên cần phải rèn luyện những gì?
2. Tại sao cần lập chương trình hằng ngày, cần làm việc đúng phương pháp?
3. Có người lấy lý do giúp đỡ gia đình để bỏ học. Có người không quan tâm đến những khó khăn của gia đình, đòi hỏi cha mẹ quá đáng. Còn bạn?
4. Xét mình kỹ mỗi ngày có ích lợi gì cho việc rèn luyện bản thân?



### ***Bạn Có Biết ?***

### **SÁCH SỬ BIÊN NIÊN (KÝ SỰ) 1 VÀ 2**

Sách này ghi chép sự việc theo thời gian (nên được gọi là ký sự hoặc là sử chép theo từng năm). Các tác giả hai sách này muốn chứng tỏ rằng khi dân Israel trung thành với giao ước thì Thiên Chúa bênh vực họ, và Ngài đánh phạt họ khi họ lìa bỏ giao ước. Được biên soạn vào thế kỷ thứ 4 trước công nguyên, sau sách Samuel và sách Các Vua, nên các sách Sử biên niên bổ túc nhiều điều cho các sách ấy.

## Bài 19

### VUA ĐAVÍT

*Khi Thiên Chúa gọi, cụ Abraham đã trả lời. Thiên Chúa đã hứa với cụ 3 điều: Một dòng dõi đông đúc, một lãnh thổ làm cơ nghiệp và trong dòng tộc cụ sẽ phát sinh vị đem lại phúc lành cho nhân loại. Giờ đây, hai lời hứa trước đã thành sự thật. Còn lời hứa về một vị cứu tinh bao giờ mới thực hiện? Vua Đavít sẽ được Thiên Chúa bảo cho biết rằng vị ấy sẽ xuất hiện trong dòng dõi nhà vua.*

*Ta sẽ cho dòng giống người lên kế vị người, dòng giống phát xuất từ lòng dạ người, và Ta sẽ củng cố vương triều của nó.*

(2Sm 7,12b; x. 2Sm 7, 1-4. 11-16).

#### I. VỊ ANH HÙNG TUỔI NHỎ

Câu chuyện vua Saul kết thúc thật bi thảm. Là người được Thiên Chúa chọn và xức dầu để đại diện cho Ngài, nhưng ông đã nghe lời dân chúng hơn nghe lời Thiên Chúa (x. 1Sm 15,7-23). Vì thế, ông bị Thiên Chúa loại bỏ. Ngôn sứ Samuel được lệnh đi đến Bêlem xức dầu cho người sẽ thay thế Saul. Đó là Đavít, người con nhỏ nhất của Giesê. “Cậu có mái tóc hoe hoe, đôi mắt xinh xắn và đáng vẻ khôi ngô” (1Sm 16,12).

Từ ngày bị Thiên Chúa từ bỏ, Saul âu lo buồn phiền và trở nên tiều tụy. Tiếng đàn du dương của cậu bé Đavít đã làm cho ông khuây khoả. Thế rồi quân Philistin gây hấn. Khi mọi người khiếp đảm trước tên Gôliát khổng lồ, Đavít đã cầm ná lên, phóng một viên đá cuối giết được hấn ta. Đavít trở thành anh hùng dân tộc. Gionathan, con vua Saul, rất cảm mến Đavít. Tình bạn của hai người là một chuyện lừng danh trong lịch sử. Thế nhưng vua Saul ghen tức, luôn tìm cách giết hại Đavít. Về phần Đavít thì vẫn luôn kính trọng vua đến cực độ. Đã hai lần Đavít có thể giết Saul dễ dàng khi ông này đang tìm cách giết Đavít. Thế nhưng Đavít đã bỏ qua cơ hội ấy, vì lòng ông rất tôn kính người đã được Thiên Chúa xức dầu.



## II. LỜI HỨA CHO VUA ĐAVÍT

Sau khi vua Saul chết, Đavít được tôn làm vua. Đó là vào năm 1.000 trước Chúa Kitô. Ông đã đưa khâm giao ước về Giêrusalem, khiến thành phố này trở thành trung tâm tôn giáo của Dân Chúa.

Vua Đavít dự tính xây dựng đền thờ dâng kính Thiên Chúa. Thế nhưng Thiên Chúa đã sai ngôn sứ Natan đến nói với ông: không phải Đavít sẽ xây nhà cho Chúa nhưng chính Chúa sẽ thiết lập nhà cho Đavít, nghĩa là sẽ thiết lập cho ông một triều đại (x. 2Sm 7,1-16).

## III. KHIÊM NHƯỜNG CA HÁT NGỌI KHEN CHÚA

Đời sống vua Đavít bị một vết đen lớn: ông đã mưu hại một thuộc hạ là Uria để đoạt vợ của ông này là bà Bátséba. Ngôn sứ Natan đã khiển trách Đavít vì tội ác của nhà vua và báo trước những hình phạt Thiên Chúa sẽ giáng xuống trên vua vì những tội lỗi ấy. Đavít đã nhận lỗi. Ông đáp lại bằng một lời đơn sơ rất đáng cảm phục: “Tôi đã phạm tội nghịch lại với Thiên Chúa!”, sau đó, ông chay tịnh suốt 7 ngày đêm (x. 2Sm 11-12).

Vua Đavít là một người lãnh đạo tài ba, có đời sống thánh thiện và cầu nguyện rất sâu xa. Khi sa ngã, ông đã biết ăn năn trở lại. Là người lãnh đạo, ông đã cầu nguyện cho dân và đã nhân danh dân mình mà cầu nguyện. Ông còn làm nhiều thánh vịnh ca tụng tình thương của Thiên Chúa. Nơi vua Đavít, ta học được tình bạn chân thật, lòng yêu mến quê hương dân tộc và nhất là đời sống đạo đức thâm sâu: luôn vâng theo ý Chúa, biết hối cải khi lỗi lầm và biết chuyên chăm cầu nguyện.

**Cầu nguyện :** *Lạy Chúa Trời, xin tạo cho con một tấm lòng trong trắng, đổi mới tinh thần cho con nên chung thủy. (Tv 50/51,12)*

**Tâm niệm :** *Nơi gương người khiêm nhường,  
Yêu thương và kính trọng.*



## GHI NHỚ

Với vua Đavít, Thiên Chúa hứa thiết lập cho ông một triều đại vững bền và một người trong dòng dõi ông sẽ làm vua mãi mãi trên một đất nước rộng vô biên. Như thế là có ý nói: từ dòng dõi ông sẽ phát xuất Đấng Cứu Thế.

Nơi vua Đavít, ta học được tình bạn chân thật, lòng yêu mến quê hương dân tộc và nhất là đời sống cầu nguyện thâm sâu.



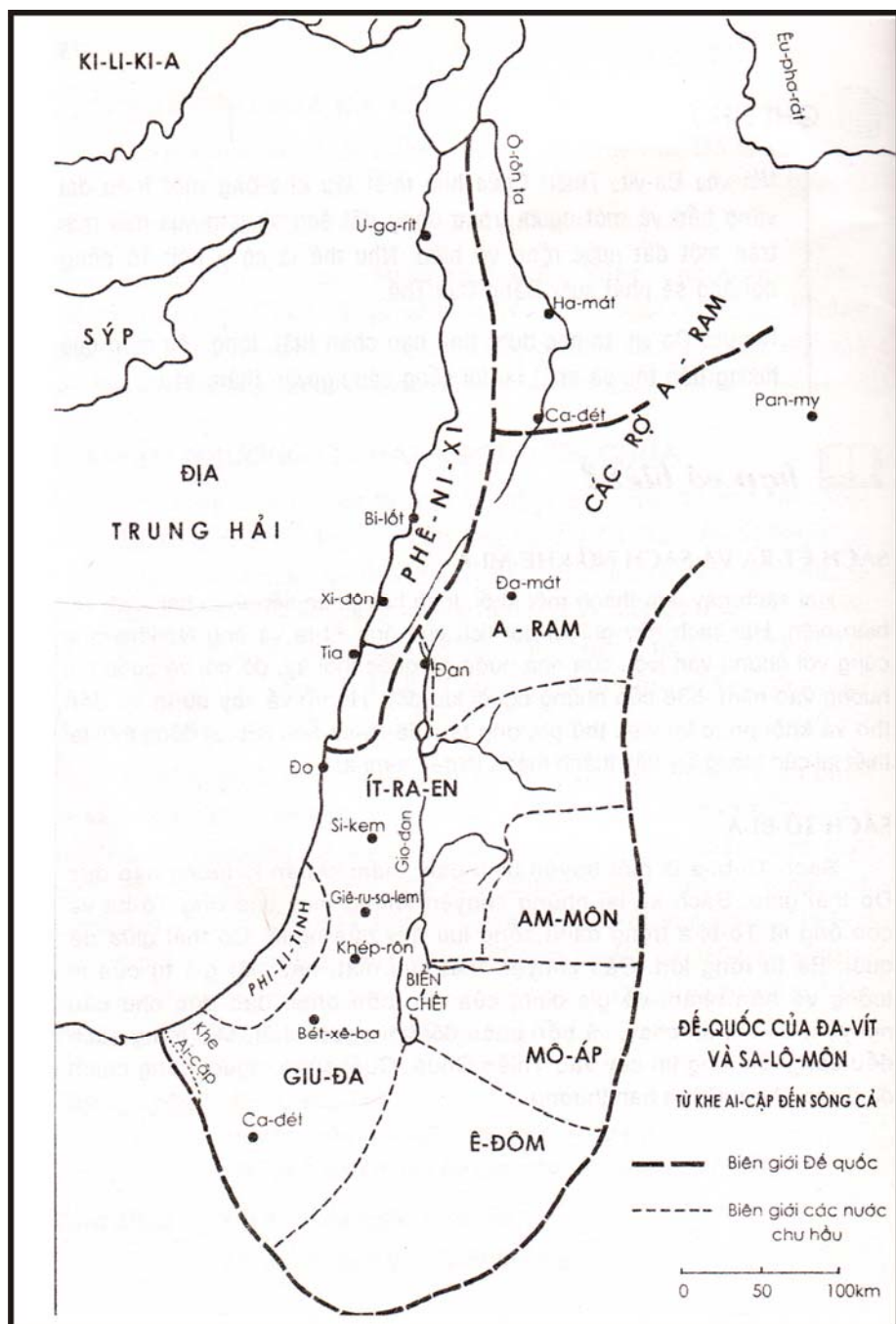
## *Bạn Có Biết ?*

### SÁCH ESDRA VÀ SÁCH NÊHÊMIA

Hai sách này làm thành một khối, trình bày phần tiếp theo hai sách Sử biên niên. Hai sách này ghi lại bút tích của ông Esdra và ông Nêhêmia cùng với những văn kiện của nhà nước đế quốc thời ấy, để nói về cuộc hồi hương vào năm -538 của những người lưu đầy. Họ trở về xây dựng lại đền thờ và khôi phục lại việc thờ phượng tại Giêrusalem (Esdra) đồng thời tái thiết lại các tường lũy của thành thánh (Nêhêmia).

### SÁCH TÔBIA

Sách Tôbia là một truyện bình dân, thấm nhuần lý tưởng đạo đức Do Thái giáo. Sách kể lại những chuyện không may của ông Tôbít và con ông là Tôbia trong cảnh sống lưu đầy của người Do Thái giữa đế quốc Ba Tư rộng lớn. Câu chuyện thật tươi mát, nêu bật giá trị của lý tưởng về hôn nhân, về gia đình, của các bổn phận đạo đức như cầu nguyện, bố thí, ăn chay, và bổn phận đối với người chết. Mỗi trang sách đều sáng lên lòng tin cậy vào Thiên Chúa. Cuối cùng, người công chính đã được Thiên Chúa ban thưởng.



## **Bài đọc thêm**

### **SỨ ĐIỆP CÁC NGÔN SỨ**

#### **I. VƯƠNG QUỐC BỊ CHIA ĐÔI VÀ SỤP ĐỔ**

Vua Đavít truyền ngôi cho con là vua Salômôn, và giao cho ông này trách nhiệm xây đền thờ Giêrusalem (x. 1Sb 26,6-10). Đền thờ này nhằm nhắc dân chúng nhớ đến sự thánh thiện và vinh quang của Thiên Chúa, đồng thời hướng dẫn dân chúng trên đường cầu nguyện, nhờ các cuộc hành hương và lễ hội hằng năm cũng như nhờ các lễ dâng hàng ngày.

Ngoài việc xây đền thờ, vua Salômôn còn mở mang kinh tế, văn hoá và chính trị. Đây là thời thái bình thịnh trị nhất trong các triều vua nhà Đavít. Vua Salômôn rất nổi tiếng về khôn ngoan nhưng lại không được đạo đức và trung thành với Thiên Chúa như vua cha. Ông sống xa hoa, lấy nhiều vợ ngoại giáo, để rồi khi về già đã đi theo họ mà thờ lạy các thần ngoại giáo. Hậu quả là sau khi ông chết, năm -931, mười chi tộc phía bắc đã nổi dậy, lập ra nước Israel riêng, lấy Samari là thủ đô. Con cháu nhà Đavít chỉ còn cai trị ở phía nam, gọi là nước Giuđa, với thủ đô Giêrusalem.

Dân chúng hai bên ngày càng quên lãng giao ước của Thiên Chúa. Họ thích thờ các tà thần, và khi phải đau khổ, họ nản lòng.

Thiên Chúa đã gọi một số người làm ngôn sứ để nhắc cho dân chúng nhớ lại các lời Thiên Chúa hứa và giúp họ nhận biết Thiên Chúa muốn dạy bảo gì qua những việc đang xảy ra.

- Ở miền bắc có các ngôn sứ Êlia, Êlisa, Amốt và Hôsê. (x. 2 V 2,1-18; Am 1,1-5; Hs 1,1).
- Ở miền nam có các ngôn sứ Isaia, Mikha và Giêrêmia. (x. 2 V 19, 1-20; Mk 1,5; Gr 1,8).

Các ngôn sứ kêu gọi dân chúng ăn năn hối cải. Thế nhưng dân chúng đã không hoán cải. Họ bị mất nước và bị lưu đày:

- Năm -722, nước Israel ở phía bắc bị đế quốc Assiri tiêu diệt.

Nhiều người bị bắt đi làm nô lệ.

- Năm -587, nước Giuđa ở phía nam bị đế quốc Babylon tiêu diệt. Vua quan và dân chúng bị bắt đi lưu đày.

## II. GIÁO HUẤN CỦA CÁC NGÔN SỨ

Giáo huấn của các ngôn sứ có thể tóm lại trong những điểm sau đây:

- Trước hết, cần có một tôn giáo đích thực trong tâm hồn, đặt nền trên sự yêu mến và vâng phục Thiên Chúa. Phải thờ phượng Thiên Chúa bằng cách vâng theo ý Ngài hằng ngày chứ không thể tự trấn an lương tâm bằng cách tăng thêm nhiều bàn thờ và lễ tế.

- Chỉ thờ phượng một Thiên Chúa chân thật mà thôi, đó là Thiên Chúa đã ký kết giao ước với dân Israel.

- Việc thờ phượng phải đi đôi với việc xây dựng công bằng xã hội: Các ngôn sứ tố cáo việc xây cất đền đài dinh thự trên xương máu mồ hôi của người dân, kết án sự hối lộ của các thẩm phán, chỉ trích việc mua gian bán lận và sự bóc lột người nghèo.

Các ngôn sứ cũng loan báo Đấng Cứu Thế sẽ đến và vẽ phác chân dung Ngài. Ở phần cuối chương trình năm nay, ta sẽ học về những lời loan báo này.

“Hãy trở lại, hãy bỏ đường tà các ngươi đang theo và hãy giữ các lệnh truyền của Ta” (2 V 17, 5-8. 13-15a.18).



## Bài 20

### ÊLIA, VỊ NGÔN SỨ CỦA LÒNG NHIỆT THÀNH

*Lịch sử vương quốc Israel ở phía Bắc thật bi đát, chỉ kéo dài được 200 năm (932-722). Vị vua đầu tiên là Giêrôbôam trị vì được 22 năm. Sau thời ông là hỗn loạn, kẻ nào mạnh, cướp được ngôi thì làm vua. Và buồn thay, mỗi vị vua ấy đều bị lịch sử phê phán bằng câu: "Ông đã làm sự dữ trước mắt Thiên Chúa và đã đi theo đường lối của Giêrôbôam và tội lỗi mà Giêrôbôam đã làm cho Israel vấp phạm" (1V 15,30.34; 16,15.19.26.30).*

*Cho dù Israel ngày càng xa lìa giao ước, Thiên Chúa vẫn yêu thương kêu gọi: "Hỡi Israel hãy nghe đây!" Ngài liên tục gọi các ngôn sứ đến với họ: Êlia, Êlisa, Amos, Hô-sê... Điển hình là Êlia. "Bấy giờ ngôn sứ Êlia đứng lên như ngọn lửa hùng, lời ông rực cháy như ngọn đuốc" (Hc 48,1).*

*"Nhân danh Chúa hằng sống là Thiên Chúa của Israel,  
Đấng tôi phục vụ" (1V 17,1; x. 1V 17,1-6)*

#### I. NHÂN DANH THIÊN CHÚA

Khoảng năm 875, vua của Israel là Omri dời thủ đô về Samari. Đây là một giai đoạn phồn thịnh về kinh tế, nhưng về tôn giáo lại rất suy đồi. Ông liên kết với nước Phênixi bên cạnh bằng cách cưới công chúa Giêzabel cho con trai ông là Akáp. Đến thời Akáp, đời sống tôn giáo của Israel càng suy đồi hơn nữa. Bà Giêzabel đã lấn át chồng, dựng đền thờ thần Baal ở Samari và đặt ở đó nhiều pháp sư để lo việc sùng bái thần ấy. Bà đã giết hại các ngôn sứ của Chúa, chỉ một mình Êlia sống sót.

Êlia một thân một mình chống với Giêzabel và sự thờ quấy bà đã gây ra trong dân Israel. Ông đã chứng tỏ cho dân chúng thấy Thiên Chúa của Israel là Thiên Chúa độc nhất. Có một lần, trên núi Cát Minh, ông và 450 tư tế Baal thách thức nhau. Mỗi bên đều trưng bày những thú vật để tế lễ. Các tư tế Baal cầu xin vật vã suốt ngày để xin lửa xuống thiêu hủy của lễ nhưng vô hiệu. Còn Êlia chỉ cầu nguyện một lời là có lửa xuống thiêu cháy lễ vật (x. 1V 18).

## II. ĐỨNG VỀ PHÍA NGƯỜI NGHÈO

Khi Êlia tuyên bố sẽ hạn hán trong 3 năm, ông lánh mình ở khe Karít, sống kết hiệp triền miên với Thiên Chúa. Khi về lại trong xã hội, ông luôn đứng về phía người nghèo. Ông trọ tại nhà một quả phụ nghèo ở Sarépta. Khi vợ chồng vua Akáp giết một người nghèo là ông Nabót để đoạt vườn nho của ông này, Êlia đã không ngần ngại đích thân đến gặp Akáp, loan báo tai họa Thiên Chúa sẽ giáng xuống vợ chồng nhà vua.

Êlia đã quyết liệt chống sự sùng bái ngẫu tượng và sự bất công xã hội. Đó là ví dụ điển hình cho sứ mạng của tất cả các ngôn sứ trong Dân Chúa. Họ nói tiếng nói của Thiên Chúa, thức tỉnh lương tâm của những người làm điều xấu. Họ nhắc lại ý nghĩa của giao ước Thiên Chúa đã ký kết với Dân Ngài và tố cáo sự sa đọa của cả vua quan lẫn dân chúng.

Ngày nay, ngọn lửa của ông vẫn còn tiếp tục bùng cháy trong tâm hồn một Têrêxa của Chúa Giêsu, một Gioan Thánh Giá, một Têrêxa nhỏ, và của bao người khác. Ông tiếp tục hét lên cho các tâm hồn ngày nay: “Nếu Chúa quả là Thiên Chúa đích thực, là Đấng Toàn Năng độc nhất, thì anh em hãy theo Ngài. Anh em còn đi khắp khiêng hai chân cho đến bao giờ? Còn ngập ngừng cho đến bao giờ giữa Đấng là sung mãn, hạnh phúc, chân lý, tức là Đức Kitô Con Thiên Chúa thực sự phục sinh, Đấng hằng sống muôn đời, và các thần tượng rỗng tuếch: tiền bạc, chức quyền, tình dục, các lạc thú lừa dối. Tại sao lại chạy theo điều dối trá, đuổi bắt cái hư vô?”

## III. TRONG GIÓ HIU HIU

Một điều gây ấn tượng nơi Êlia, đó là ông đã vượt sa mạc. Quả là một cuộc chạy việt dã để thoát khỏi đám kỵ binh của hoàng hậu Giêzabel gian ác đang săn đuổi. Có lúc vị ngôn sứ khổng lồ ấy đã kiệt sức, phơi bày cả nỗi yếu đuối và tuyệt vọng của mình. Đó là lúc ông thật gần gũi với chúng ta. Thế nhưng thần sứ Thiên Chúa đã đến tiếp tế cho ông bánh và nước để sống. Ông lại lên đường đến Hôrép và sẽ được gặp Thiên Chúa ở đó, không phải trong những chấn động mãnh liệt của lửa, của động đất hay của bão nhưng trong cơn gió nhẹ thoảng qua. Trong thình lặn của tâm hồn và vạn vật, người tín hữu hôm nay phải luôn thính tai sáng lòng nghe ngóng, để kịp thời nhận ra trong thình lặn và cô tịch

những bước chân nhẹ nhàng của Thiên Chúa đi qua, những lần gặp gỡ sâu sắc tăng cường sức lực cho người tông đồ, và lại đẩy họ lên đường đến với những anh em loài người của họ.

Điều gây ấn tượng nơi Êlia, chính là lời cầu nguyện của ông thật mạnh mẽ và lòng tin của ông thật tuyệt đối, cho nên thánh Giacôbê mới nêu ông lên làm gương mẫu cầu nguyện: “Vì lời cầu xin tha thiết của người công chính rất có hiệu lực. Ông Êlia xưa cũng là người cùng chung một thân phận như chúng ta; ông đã tha thiết cầu xin cho đừng có mưa, thì đã không có mưa xuống trên mặt đất suốt ba năm sáu tháng. Rồi ông lại cầu xin, trời liền mưa xuống và đất đã trở sinh hoa trái” (Gc 5,16-18).

Thoạt đầu, Êlia có vẻ đơn thương độc mã, một mình đi ngược với dòng đời. Thế nhưng Thiên Chúa trấn an: bên cạnh ông còn có 7.000 người ... (x.lV 19,14-18). Người Kitô-hữu trẻ hôm nay đôi khi cũng có thể cảm thấy cô đơn. Thế nhưng, cứ trông cậy như Êlia, ta sẽ được Thiên Chúa cho gặp những người đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu.

**Cầu nguyện :** *Xin cho con được cháy lửa yêu mến Chúa như ngôn sứ Êlia.*

**Tâm niệm :** *Lòng con không thể phân chia,  
Nửa dành yêu Chúa, nửa mê bạc tiền.*



## GHI NHỚ

Từ cuối thời vua Salômôn trở đi, dân chúng không sống trung thành với giao ước, họ đã bỏ Thiên Chúa mà tôn thờ các ngẫu tượng và còn phạm nhiều điều gian ác.

Để kêu gọi dân trở lại với Ngài, Thiên Chúa đã sai các ngôn sứ đến để nhắc cho dân nhớ lại tình thương của Ngài, tố cáo sự phản bội của họ và kêu gọi họ từ bỏ nếp sống tội lỗi mà trở về với Thiên Chúa.

Ngẫu tượng là những thần tượng do loài người bày ra. Chúng chỉ là những vật thụ tạo thấp hèn nhưng con người lại đề cao lên để kính phục, cậy nhờ và phụng sự như đối với Đấng Tạo Hoá. Ví dụ như lợi lộc, danh vọng và những ham muốn lệch lạc xấu xa.





## *Bạn Có Biết ?*

### **SÁCH GIUDÍCH**

Sách kể lại cuộc giải cứu thành Bêtuli bị bao vây dưới thời vua Nabucôđônôxo. Là một quả phụ trẻ đẹp, bà Giudích đã một thân một mình tiến vào doanh trại của quân thù. Tướng Hôlôphenơ mê sắc đẹp của bà, đem bà vào lầu và bị bà cắt đầu. Đây là một tiểu thuyết lịch sử ca ngợi lòng tin vào Thiên Chúa và lòng yêu nước.

### **SÁCH ESTE**

Sách kể lại chuyện bà Este, một phụ nữ Do Thái trẻ đẹp trong cảnh lưu đày, được chọn làm hoàng hậu nước Ba Tư, và nhờ đó mà phá vỡ được âm mưu tiêu diệt dân Do Thái.



## Bài 21

### THIÊN CHÚA HUẤN LUYỆN DÂN NGÀI TRONG THỜI LƯU ĐÀY

*Từ khi quốc gia bị chia rẽ sau cái chết của Salômôn, vương quốc Giuđa ở phía nam vẫn vững mạnh hơn, không bị xáo trộn liên tục như vương quốc Israel ở phía bắc. Lý do là vì, dựa vào lời ngôn sứ Natan, người dân phía nam luôn nghĩ rằng quyền lên ngôi vua chỉ thuộc về một gia đình là gia đình Đavít mà thôi. Thiên Chúa đã khẳng định rằng vương quốc nhà Đavít sẽ có ngày trở thành rộng khắp và tồn tại mãi. Người dân Giuđa hãnh diện và ỷ lại vì điều đó. Vì thế họ không nghe lời các ngôn sứ mời gọi hoán cải và 135 năm sau khi Israel sụp đổ, vương quốc Giuđa cũng bị huỷ diệt, vua quan và dân chúng đều bị lưu đày.*

<sup>14</sup> “Ta sẽ ban thần trí của Ta vào trong các người và các người sẽ được sống.” (Ed 37,14; x. Ed 37, 1-14).

#### I. CÁC NGÔN SỨ Ở PHÍA NAM

Dân Giuđa cũng dần dần mắc phải những tội ác của Israel: việc thờ phượng thì chuộng hình thức bên ngoài, tưởng rằng lễ vật có thể thay thế cho lòng yêu mến và vâng phục Thiên Chúa. Trong xã hội, họ bất công đối với kẻ nghèo, lợi dụng đồng loại một cách vô nhân đạo. Họ cũng dần dần chạy theo tà giáo, sùng bái ngẫu tượng.

Trong bối cảnh ấy, nhiều ngôn sứ đã xuất hiện, đấu tranh kịch liệt để giữ cho Giuđa xứng đáng là người bạn trăm năm trinh trắng của Thiên Chúa. Đáng kể là các ngôn sứ Mika và Isaia. Hai vị này có phần thành công nhờ sự sáng suốt của vua Êdêkia, nhưng ngay trong thời cải cách của vua này, tội lỗi Giuđa vẫn còn đầy dẫy. Một thế kỷ sau có ngôn sứ Giêrêmia. Vua Giôsia tìm được sách Luật và hưởng ứng lời Giêrêmia để thực hiện cuộc cải cách, nhưng triều đại của ông chỉ được 13 năm. Các vua kế tiếp lại sa vào đường tà giáo.

Năm 587, sau một cuộc bao vây ác liệt khoảng một năm rưỡi, lực

lượng của đế quốc Babylon đã tiến vào Giêrusalem, phá huỷ cả thành lẫn đền thờ. Vua quan và dân chúng bị lưu đày sang Babylon.

## II. TRONG CẢNH LƯU ĐÀY

Số người Giuđa bị phát lưu lên đến khoảng gần 50.000 người. Họ phải đi bộ 700 dặm đến Babylon. Họ bước đi trong chán chường vô vọng, đau khổ vì cuộc sống thiếu thốn trong những trại tập trung. Điều thử thách lớn nhất cho họ là thử thách về đức tin: Thiên Chúa đã ở đâu khi thành Giêrusalem bị huỷ diệt, và giờ đây Ngài ở nơi nào? Phải chăng tất cả chỉ là ảo vọng? Đền thờ, Khâm giao ước, hàng tư tế có ích gì?

Nhờ ngôn sứ Êzêkiel đi theo dạy dỗ, an ủi, dân Chúa dần dần lấy lại niềm hy vọng. Họ hiểu ra tội lỗi của họ và hiểu rằng điều Thiên Chúa chờ đợi là tấm lòng. Ngài sửa phạt họ vì Ngài muốn họ quay trở về, sống trung thành với Giao ước. Ngài thanh tẩy họ để họ xứng đáng là dân thánh của Ngài. Họ chỉ còn sót lại một nhóm nhỏ, nhưng Thiên Chúa chí thánh là Đấng hằng sống, Ngài không bỏ họ trong cõi chết. Ngài sẽ đổ Thần Khí ban sự sống của Ngài xuống trên họ. Họ sẽ được phục sinh và đổi mới. Thiên Chúa sẽ ghi khắc giao ước mới vào trong tim họ, sẽ thu họ lại thành một dân mới để đem ánh sáng của Ngài đến cho muôn dân.

## III. LẮNG NGHE LỜI CHÚA

Đi đôi với sự gia tăng đời sống thánh thiện chân thật bên trong, là lòng hâm mộ học hỏi Lời Chúa. Sách của các ngôn sứ cũng được sưu tập và quý trọng. Các thánh vịnh được dùng làm lời cầu nguyện chính thức của dân Chúa.

Cuộc thanh tẩy tâm linh của dân Giuđa là do ảnh hưởng lời kêu gọi của các vị ngôn sứ trước kia, đặc biệt là Giêrêmia. Tuy nhiên công trạng lớn nhất là do các ngôn sứ đương thời: Êzêkiel và Isaia đệ nhị.

Lời rao giảng của Êzêkiel gồm 3 điểm chính:

- Thiên Chúa ở khắp mọi nơi, cả nơi đất lưu đày,
- Mỗi người phải chịu trách nhiệm về hành động của mình,
- Chúa sẽ thực hiện cho dân Ngài một cuộc xuất hành mới.

Ngôn sứ Isaia đệ nhị nói về Đấng Cứu Thế là người Tô Tô của Thiên Chúa, phải chịu nhiều đau khổ vì chúng ta (x. Is 52,13 - 53,12).

**Cầu nguyện :** *Xin biết sửa đổi đời sống theo lời Chúa dạy.*

**Tâm niệm :** *Lỗi sai thì nhận là sai,  
Không tìm giải thích đông dài vòng vo.*



## GHI NHỚ

Khi đế dân Ngài bị lưu đày, Thiên Chúa không bỏ rơi họ. Ngài vẫn sai các ngôn sứ đến để nâng đỡ và dạy dỗ họ, nổi bật là ngôn sứ Êzêkiel và Isaia thứ hai.

Ngôn sứ Êzêkiel đã dạy dân biết Thiên Chúa là Đấng chí thánh, và là vị mục tử nhân hậu. Ngài sẽ đổi mới họ bằng Thần Khí của Ngài, sẽ thu họ về quê cha đất tổ, và ký với họ một giao ước muôn đời.

Ngôn sứ Isaia đóng vai trò an ủi dân Chúa, ông loan báo niềm hân hoan của cuộc xuất hành mới. Thiên Chúa hằng yêu thương và làm chủ lịch sử, sẽ ra tay giải phóng dân Ngài và trao cho họ sứ mạng đem ánh sáng của Ngài đến với muôn dân.

Đáp lại lời các ngôn sứ, dân lưu đày đã sửa đổi đời sống, cùng nhau cầu nguyện và học hỏi lời Chúa, vững tin chờ ngày được Thiên Chúa đưa về quê hương.



## Bạn Có Biết ?

### SÁCH MACABÊ 1 VÀ 2

Hai sách Macabê không tiếp nối nhau nhưng cùng thuật lại những hồi quan trọng trong lịch sử dân Israel từ nửa đầu thế kỷ 2 trước công nguyên. Dưới quyền các vua Ba Tư và Hy Lạp, xứ Palestina vẫn được hưởng tự do tôn giáo cho đến năm -167. Vào năm này, vị vua thuộc triều Sôlucô là Antiôcô IV Êpiphanô quyết định dùng vũ lực bắt ép người Do Thái phải thờ phụng và tin tưởng như người Hy Lạp. Ông đã đặt tượng thần Giupiter cả trong đền thờ Giêrusalem. Nhiều người Do Thái thà chết chứ không bỏ đạo.

Tư tế Mattathia đã cùng với 5 người con trốn vào bưng. Một trong 5 người ấy là Giuđa, biệt danh là Macabê nổi bật với những cú đâm ngàn cân. Cuối cùng các vua triều Sôlucô phải bó tay trước đám du kích và

quốc gia Do Thái được tái lập.

### **SÁCH GIÓP**

Tác giả sách Gióp vẽ nên một nhân vật tiêu biểu để giúp ta suy nghĩ về sự đau khổ. Ông Gióp là một người tốt lành, phúc hậu. Bỗng dưng trong phút chốc ông mất hết của cải, con cái và sức khỏe. Bạn hữu nhắc nhở ông rằng ông có phạm tội gì đó mới bị phạt như thế. Nhưng cuối cùng, ông được minh oan và được an ủi: ông được bù đắp cả về sức khỏe, tài sản, gia đình và danh dự.

### **SÁCH THÁNH VỊNH**

Đây là sưu tập các bài thơ dùng để hát trong việc thờ phượng của người Do Thái. Vua Đavít được coi là ông tổ của ngành thánh vịnh, bởi đó, nhiều thánh vịnh được quy cho ông, nhưng rất khó xác định thánh vịnh nào thực sự do ông làm ra. Rất nhiều bài được viết trong thời lưu đầy và sau lưu đầy.

Hội thánh Công giáo đã dùng các thánh vịnh làm lời cầu nguyện chính thức của mình, không sửa đổi, bởi vì những lời ấy diễn tả thái độ mà mọi người phải có trước mặt Thiên Chúa. Nhờ Đức Kitô, các thánh vịnh còn mang thêm những ý nghĩa mới mẻ và phong phú.

## **CÂU HỎI CUỐI PHẦN 2**

1. Lễ Vượt qua và cuộc Xuất hành thời Cựu Ước có ý nghĩa thế nào đối với Hội thánh nói chung và đối với bản thân bạn nói riêng?
2. Kinh nghiệm dám sống hết mình với Thiên Chúa của cụ Abraham gợi cho bạn điều gì trong việc sống đức tin của bạn ?
3. Thiên Chúa luôn trung thành với Giao ước, còn dân Ngài có lúc phản bội, có lúc trung thành. Sự kiện ấy nhắc ta điều gì?
4. Tuổi trẻ của Môisen được Thiên Chúa chuẩn bị để ông trở thành cộng sự viên của Thiên Chúa. Tuổi trẻ của bạn hôm nay cũng đang đứng trước lời mời gọi của Thiên Chúa. Bạn chuẩn bị thế nào để mai ngày gánh vác trách nhiệm đối với Hội thánh và Đất nước?

## PHẦN III

# SỐNG VỚI THIÊN CHÚA VÀ VỚI ANH EM

Người trẻ chúng ta không thích những gì gò bó khuôn phép. Người trẻ chúng ta yêu thích sự tự do.

Từ một đám nô lệ, dân Israel được Thiên Chúa ra tay giải phóng. Giao ước Sinai đã biến họ thành một dân tộc tự do, một dân thánh, dân riêng của Thiên Chúa. Thiên Chúa hứa sẽ luôn đồng hành với họ. Ngài sẽ chiến đấu cho họ, bênh đỡ họ. Với điều kiện, họ phải sống xứng đáng là dân riêng của Ngài, nghĩa là trung thành với Giao ước. Nhưng làm sao để sống xứng đáng là dân riêng của Thiên Chúa? Thiên Chúa đã ban cho họ 10 điều răn như là con đường giúp họ khỏi lạc bước.

10 điều răn là những điều khoản cụ thể của Giao ước. Nó cho ta biết phải sống với Thiên Chúa thế nào và cư xử với anh em đồng loại ra sao. Cốt lõi của 10 điều răn là tình yêu. Chính khi yêu mến Thiên Chúa hết lòng và yêu thương anh em như chính bản thân, người trẻ chúng ta được giải phóng khỏi cái tôi ích kỷ của mình, triển nở thành con người tự do, xứng đáng với phẩm giá cao quý của mình.

Con đường vươn tới con người tự do là con đường hẹp. Dân Israel ngày xưa luôn bị cám dỗ rẽ sang những con đường thênh thang nhưng lại là đường cụt. Người trẻ chúng ta hôm nay cũng vậy. Thế nhưng chúng ta không nao núng sợ hãi vì có Đức Giêsu luôn cùng đi với chúng ta. Chính Ngài đã đi trước và đang vẫy gọi từng người chúng ta.

## Bài 22

### Dậy men tin mừng 5

## SỐNG TỐT VỚI MỌI NGƯỜI

*Trong cuộc sống, có nhiều cảnh thật đáng buồn: giành giật, ghen ghét, giả dối, chiến tranh, thù hận. Thế nhưng cũng không thiếu những người rất tốt, ngay cả nơi những người không cùng niềm tin với chúng ta.*

*Các tôn giáo đều dạy phải sống yêu thương và kính trọng mọi người. Dù gặp người thân thiết hay xa lạ, gặp người dễ mến hay khó thương, dù ưa thích nhau hay không, vẫn phải sống cho hợp với tình người.*

*Kitô giáo có một phần chung với những kinh nghiệm của các tôn giáo khác và một phần vượt xa, đẩy ta đến tận cùng của lòng yêu mến theo gương Chúa chúng ta.*

### I. NĂM NHÂN ĐỨC CĂN BẢN HÀNG NGÀY

Để quan hệ giữa người với người được thêm tốt đẹp, người phương Đông chúng ta nhấn mạnh 5 nhân đức căn bản là: Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín.

- Nhân tức là xử tốt với mọi người.
- Nghĩa tức là sống có tình với nhau như lương tâm nhắc nhở.
- Lễ tức là biết tỏ ra lịch sự, kính trọng người xung quanh.
- Trí tức là biết cân nhắc đắn đo để xử sự cách khôn ngoan.
- Tín tức là có tinh thần trách nhiệm về mọi chuyện, đáng cho người khác tin cậy.

Năm nhân đức ấy không xa lạ với Kitô giáo chúng ta. Chẳng hạn, có thể hiểu nhân là lòng bác ái, trí là biết xử sự theo đúng ý Thiên Chúa...

Trong các nhân đức ấy, lòng nhân gồm tóm cả 4 điều kia, cũng tựa như trong Kitô giáo, đức ái gồm tóm mọi lề luật.

## II. YÊU THƯƠNG NHƯ CHÚA GIÊSU ĐÃ YÊU THƯƠNG

Đạo Chúa dạy hãy yêu thương người bên cạnh như chính mình. Lệnh truyền này đã tiến triển dần dần:

Thoạt đầu, dân Israel còn man dã, luật Cựu Ước cấm họ báo thù quá đáng, chỉ được phép ở mức độ “mắt thế mắt, răng đền răng” (Xh 21,24). Nếu ai vô tình làm chết người mà kịp chạy đến nơi ẩn náu theo luật định thì phải tha cho họ (x. Đnl 19,1-6). Người Israel phải yêu thương đồng bào, yêu thương giúp đỡ người nghèo, người cô thân cô thế (x. Đnl 24,6-22). Sách Tôbia sẽ dạy: *“Điều con không thích kẻ khác làm cho mình thì cũng đừng bao giờ làm cho người ta” (Tb 4, 16)*. Đó không phải là một nguyên tắc cầu an tiêu cực, nhưng là mức độ tối thiểu để giúp ta giữ được lòng kính trọng lẫn nhau.

Khi Chúa Giêsu đến, Ngài dạy: “Tất cả những gì các con muốn người ta làm cho mình, thì chính các con cũng hãy làm cho người ta, vì Luật Môisen và lời các ngôn sứ là thế đó” (Mt 7,12).

Luật của Chúa Giêsu là yêu mến: “Ta ban cho các con một điều răn mới, là hãy yêu mến nhau. Như Ta đã yêu mến các con, các con cũng hãy yêu mến nhau” (Ga 13,34). Yêu mến đòi ta phải có thái độ tích cực: quan tâm phục vụ. Không có tình yêu nào lớn cho bằng tình yêu của người dám thí mạng vì bạn hữu (x. Ga 15,13). Hơn nữa, Chúa Giêsu còn dạy ta yêu mến cả những kẻ thù ghét ta. Chính Chúa đã nêu gương: Khi bị treo trên thập giá, Ngài đã cầu xin Thiên Chúa Cha tha thứ cho những kẻ làm hại Ngài.

Yêu mến đòi chúng ta quên mình nghĩ đến người khác: nghĩ đến từng người và nghĩ đến ích chung.

Ích chung tức là những lợi ích vật chất cũng như tinh thần của mọi người mà mỗi người trong tập thể xã hội đều có quyền được hưởng và có bổn phận phải tôn trọng.

- *Vật chất*: Đường sá, vệ sinh chung, các phương tiện phục vụ công cộng, các công sở, của công...
- *Tinh thần*: Giáo dục, an ninh, quyền tự do, nền dân chủ, sự thật, sự phát triển...



### III. XÉT MÌNH MỖI NGÀY ĐỂ TIẾN LÊN

Ai mà chẳng muốn sống tốt với người, phải không bạn? Thế tại sao người ta không làm được như mình muốn? Tại vì người ta không dám bỏ mình, không dám hy sinh, người ta không quyết tâm thực sự.

Bạn muốn yêu thương, phải không? Hãy mạnh mẽ quyết tâm tập bỏ mình và kiểm điểm về điều đó hằng ngày. Cả bậc đại nhân như Đức Khổng Tử vẫn xét mình liên lỉ: “Mỗi ngày tôi xét mình ba lần”. Người Kitô-hữu cũng thế. Hằng ngày ta cần xét xem đã dứt khoát với tội lỗi chưa và đã tiến bộ trong các nhân đức như thế nào.

Tội lỗi cần dứt khoát ngay, không thương tiếc, không nhượng bộ một phút một giây nào, dù trong những điều rất nhỏ.

Nhân đức thì tập dần, trong những điều nhỏ hằng ngày.

Nhờ xét mình nhiều lần mỗi ngày, ta sẽ thực hiện được những điều đó, để sống tốt với mọi người và sống đẹp lòng Thiên Chúa.

Này bạn nhỏ đang bước vào đời, Chúa Giêsu đang gọi bạn ở hàng trước. Qua bí tích Rửa tội và Thêm sức bạn đã lãnh nhận và mãi mãi vẫn còn hiệu lực, qua bí tích Giao hoà vẫn không ngừng tái tạo bạn, qua bí tích Thánh Thể đang nuôi dưỡng bạn hằng ngày, qua lời Ngài và qua cuộc sống, Chúa Giêsu đang mời gọi bạn, đang thúc đẩy bạn và đang nâng đỡ bạn. Hãy tiến lên đi!

**Cầu nguyện :** *Xin được noi gương bắt chước Chúa Giêsu, sống tốt với mọi người.*

**Tâm niệm :** *Một là tự trọng bản thân,  
Hai là kính trọng người gần kẻ xa.  
Nói năng ý nhị mặn mà,  
Dịu dàng lịch thiệp thật là dễ thương.  
Những người thật sự đáng yêu  
Đến đâu cũng biết khen điều đáng khen.*

### **Suy nghĩ và thảo luận**

1. Muốn cho mọi quan hệ trong xã hội được tốt đẹp, ta phải sống thế nào?
2. Để tích cực xây dựng tình thương giữa mọi người, ta phải làm gì?
3. Cách sống của bạn có làm đẹp lòng người chung quanh không?
4. Một người đã rửa tội được Chúa đòi hỏi hơn người khác những gì?
5. Bạn hãy kể xem trong xã hội hiện nay có những gì ngược với tình yêu thương?



***Bạn Có Biết ?***

### **SÁCH CHÂM NGÔN**

Sách này thu góp nhiều châm ngôn nhằm dạy lẽ khôn ngoan, nghĩa là nghệ thuật ăn ở sao cho phù hợp với thánh ý Thiên Chúa trong mọi hoàn cảnh ở đời.

### **SÁCH GIẢNG VIÊN**

Sách Giảng viên còn gọi là sách Qohêlet (Cô-hê-lét). Tiếng này có nghĩa là “Người lên tiếng trong cộng đoàn”. Sách xuất hiện vào thế kỷ 5 trước công nguyên. Nó trình bày một suy tư khác thường về ý nghĩa của đời người: tất cả đều mong manh, hão huyền.

### **SÁCH DIỆM CA (HAY DIỆU CA)**

Tựa đề sách có nghĩa là ca khúc đẹp nhất. Nó là một sưu tập thơ tình yêu, ca ngợi phẩm giá tình yêu nhân loại, đã được dùng làm hình ảnh diễn tả quan hệ yêu thương mà nhờ giao ước, Thiên Chúa đã thiết lập giữa Ngài với dân Ngài, giữa Ngài và người tín hữu, giữa Đức Kitô và Hội thánh.

## Bài 23

### TỰ DO VÀ TRÁCH NHIỆM

*Con người khác với người máy. Người máy làm gì cũng làm theo những quy định gài sẵn trong bộ nhớ của nó. Còn con người thì có khả năng chọn lựa theo sự cân nhắc của mình, có thể tùy ý mình mà hành động hoặc không hành động. Họ có thể làm chủ các hành vi của mình. Đó là tự do, là dấu hiệu cao cả nhất cho thấy con người là hình ảnh Thiên Chúa. Thiên Chúa ban cho con người khả năng tự định liệu hầu cho mỗi người có thể đích thân kiếm tìm và gặp gỡ Ngài, và nhờ kết hợp với Ngài mà đạt tới hoàn thiện và hạnh phúc thật.*

*Trước sự sống và cái chết, chọn lựa triệt để nhất của con người là chọn Thiên Chúa hay không. Để nêu cao phẩm giá mình và đạt được cùng đích đời mình, con người cần biết ý thức chọn sống đúng theo ý Thiên Chúa.*

*Anh em đã được kêu gọi để hưởng tự do.  
(Gl 1,5,13; x. Gl 5,13-15).*

#### I. TỰ DO

Tự do thường được hiểu là khả năng chọn lựa, nhờ đó con người có thể cân nhắc, quyết định và chịu trách nhiệm về các hành vi của mình; nhưng sâu xa hơn, tự do còn là sức mạnh tinh thần giúp ta lớn mạnh và trưởng thành trong sự thật và sự thiện.

Tự do rất quan trọng vì nó làm cho các hành vi của con người có giá trị tốt hay xấu về mặt luân lý. Tùy mức độ cố ý mà mỗi người phải chịu trách nhiệm về những gì mình nghĩ, nói hay làm.

Có 3 trường hợp khiến ta được giảm bớt trách nhiệm hoặc không bị quy trách nhiệm:

- Một là do không biết
- Hai là do bị ép buộc
- Ba là do sợ hãi.

Tự do làm cho con người trở nên cao cả nhưng nếu lạm dụng tự do để làm điều xấu, người ta sẽ đánh mất phẩm giá của mình và trở thành nô lệ cho tội lỗi.

Thiên Chúa luôn ban ơn trợ giúp. Ân sủng của Thiên Chúa chẳng những không làm mất mà còn tăng thêm tự do đích thực cho con người và giúp họ trở thành cộng tác viên đắc lực của Chúa Thánh Thần. Sự tự do đích thực chính là ở chỗ biết cộng tác với ân sủng của Thiên Chúa mà sống như ý Ngài muốn, hầu đạt được sự hoàn thiện và hạnh phúc trong Ngài.

## II. TRÁCH NHIỆM LUÂN LÝ

Chính trong cảnh lưu đày, người ta khám phá ra trách nhiệm cá nhân. Mỗi người đều phải chịu trách nhiệm về những hành vi có ý thức và tự do của mình, phải trả lời về chính mình trước mặt Thiên Chúa (x. Rm 14,7-12). Những hành vi này tốt hay xấu tùy thuộc vào điều mình chọn, ý hướng mình nhắm và cả các hoàn cảnh của hành vi.

Muốn đánh giá một hành vi là tốt hay xấu, nặng hay nhẹ, ta dựa vào 3 điểm này :

- Một là : điều ta chọn tốt hay xấu,
- Hai là : ta nhắm mục đích tốt hay xấu,
- Ba là : những hoàn cảnh lúc ấy làm cho sự việc thành nặng hoặc nhẹ hơn.

Mục đích ta nhắm rất ảnh hưởng đến việc làm của ta. Một hành động tốt làm vì mục đích xấu, sẽ trở thành xấu, nhưng ngược lại, mục đích dù tốt đến đâu cũng không làm cho hành động xấu trở thành tốt. Tức là mục đích tốt không biện minh cho phương tiện xấu.

Các xúc cảm cũng góp phần vào một hành vi tốt hoặc xấu. Có 7 xúc cảm chính là: mừng, giận, buồn, sợ, yêu, ghét và ước ao (hỉ, nộ, ái, cụ, ái, ố, dục). Chúng được coi là tốt khi góp phần vào một hành động tốt, và bị coi là xấu trong trường hợp ngược lại. Vì thế, ta cần tập làm chủ và quy hướng những xúc cảm ấy đến những điều tốt.

### III. CHỌN LỰA CỦA TÔI

Không phải là người trẻ nếu không khao khát sự tự do. Con người chỉ thực sự là người khi có tự do. Lịch sử các dân tộc cũng như của mỗi người là lịch sử đấu tranh cho tự do. Tuy nhiên tự do không phải là muốn làm gì thì làm, bất luận tốt xấu. Đó chỉ là một thứ tự do giả mà thực chất là một hình thức nô lệ cho bản năng.

Con đường vươn tới sự tự do của người trẻ không phải là con đường “giật nổi”, sống theo những đam mê, nhưng là con đường làm chủ bản thân bằng cách biết nói tiếng “không” và tiếng “vâng” đúng nơi, đúng lúc, như một Giôsuê (x. Gs 24,15) hay như một Giuse (x. St 38,7-20).

Đó là một thách đố vì phải có can đảm và nghị lực để nói tiếng “vâng” đối với cha mẹ, thầy cô, các nhà giáo dục, và nói tiếng “không” đối với những lời mời mọc, quyến rũ không tốt bên ngoài và những dục vọng sâu kín trong bản thân mình.

Thách đố lớn hơn cả là dám nói tiếng “vâng” với Thiên Chúa trong từng giây phút hằng ngày. Mẫu gương con người tự do đã dám nói tiếng “vâng” như thế đối với Thiên Chúa chính là người thầy vĩ đại của chúng ta: Đức Giêsu.

Còn bạn, bạn sẽ dùng tự do của mình để nói tiếng “vâng” với ai?

**Cầu nguyện :** *Chúa đã chết để giải phóng chúng con khỏi nô lệ tội lỗi. Xin cho chúng con biết luôn yêu quý sự tự do mà Chúa đã đem lại cho chúng con.*

**Tâm niệm :** *Tự do và kỷ luật,  
Phẩm giá thật chói ngời.  
Trước cám dỗ của đời,  
Ngước nhìn trời bất khuất.*



### GHI NHỚ

Tự do rất quan trọng vì nó làm cho các hành vi của con người có giá trị tốt hay xấu về mặt luân lý. Tùy mức độ cố ý mà mỗi người phải chịu trách nhiệm về những gì mình nghĩ, nói hay làm.

Tự do làm cho con người trở nên cao cả nhưng nếu lạm dụng tự do để làm điều xấu thì người ta sẽ đánh mất phẩm giá của mình và trở thành nô lệ cho tội lỗi.

Con người chỉ có tự do đích thực khi biết dùng tự do để cộng tác với ân sủng của Thiên Chúa mà sống như ý Ngài muốn, hầu đạt được sự hoàn thiện và hạnh phúc trong Ngài.

Mỗi người trong chúng ta sẽ phải trả lời về chính mình trước mặt Thiên Chúa. (x. Rm 14, 7-12)



### *Bạn Có Biết ?*

#### **SÁCH KHÔN NGOAN**

Đây là cuốn sách ra đời muộn nhất trong các sách Cựu Ước, được soạn bằng tiếng Hy Lạp, vào thế kỷ 1 trước công nguyên. Theo tác giả, sự khôn ngoan đích thật chỉ đến từ Thiên Chúa, ai được nó thì có hạnh phúc, nhưng muốn có, phải cầu nguyện. Ông nhắc đến những kỳ diệu của công trình sáng tạo và của lịch sử để ca ngợi sự quan phòng của Thiên Chúa. Ông cũng quả quyết rằng sau khi chết, người lành sẽ được hưởng hạnh phúc vĩnh viễn với Thiên Chúa.

#### **SÁCH HUẤN CA**

Đây là công trình của một hiền nhân thế kỷ 2 trước công nguyên, tên là “Giêsu con của Sirắc”. Theo ông, sự khôn ngoan chính là sách luật Giao ước, người khôn ngoan đích thật chính là người trung thành phụng sự luật Thiên Chúa.

## Bài 24

### LƯƠNG TÂM VÀ LUẬT CHÚA HƯỚNG DẪN TA

*Trong cảnh lưu đày, dân Chúa nhận ra rằng điều Thiên Chúa chờ đợi nơi họ là một tấm lòng.*

*Thật vậy, con người được Thiên Chúa ghi khắc luật Ngài trong tâm hồn. Càng tuân theo luật ấy con người càng trở nên giá trị.*

*Thoạt đầu, người thiếu niên tưởng lẽ luật là một cái gì làm mất tự do của mình, có tính áp đặt, chèn ép, nhưng rồi dần dần người thiếu niên khám phá ra rằng chính kỷ luật là phương thế cần thiết để định hướng cho đời mình và giúp mình đỡ thất bại cách oan uổng*

*Sống theo luật Chúa cũng tựa như mình biết học hành, làm việc cách có phương pháp và sẽ có kết quả nhiều hơn.*

*“Lương tâm không trách cứ tôi điều gì”*

*(1Cr 4,4; x. 1 Cr 4,3-5)*

#### I. LƯƠNG TÂM

Ánh sáng đầu tiên giúp mỗi người phân biệt tốt xấu chính là lương tâm. Thiên Chúa yêu thương tất cả mọi người, cả những người chưa nhận biết Ngài cũng được Ngài hướng dẫn cho sống tốt đẹp. Ngài ban cho mọi người đều có lương tâm, tức là tấm lòng ngay thẳng biết nhận ra điều lành điều dữ. Thật vậy, mỗi người đều khám phá thấy tự đáy lòng mình có tiếng nói luôn thúc giục mình làm lành lánh dữ, và cũng là tiếng nói luôn phê phán về từng hành động của mình (x. Rm 2,15). Đó là tiếng lương tâm và cũng là tiếng Thiên Chúa nhắc nhở và đòi buộc ta tìm kiếm điều tốt lành và làm theo ý Thiên Chúa.

Lương tâm là trung tâm điểm sâu kín nhất của con người, và là cung thánh, nơi đó con người một mình đối diện với Thiên Chúa và nghe thấy tiếng Ngài vang dội. Vì thế, con người không những có quyền hành động theo lương tâm mà còn phải luôn vâng theo tiếng nói chắc chắn của

lương tâm mình, khi làm bất cứ việc gì. Ai cố tình làm ngược lại với tiếng lương tâm là đã cố tình phạm tội chống lại Thiên Chúa (x. 1Cr 4,3-5). Chúa Thánh Thần nâng đỡ lương tâm mọi người và giúp mỗi người nghe theo tiếng lương tâm (x. Rm 8,26a; Gl 5,22-23).

Đôi khi vì hoàn cảnh, lương tâm người ta có thể bị sai lạc, tuy nhiên cả trong lúc ấy người ta vẫn phải nghe theo tiếng lương tâm mình (x. Lc 12,47-48).

Để có được lương tâm luôn ngay thẳng và sáng suốt, ta cần lắng nghe Lời Chúa và giáo huấn của Hội thánh, cần năng cầu nguyện, học hỏi Lời Chúa, và khi cần thì phải bàn hỏi với những người đạo đức khôn ngoan.

## **II. LUẬT LUÂN LÝ**

Nhờ lương tâm, ta khám phá ra luật tự nhiên, biết được những điều phải làm và những điều phải tránh. Luật tự nhiên được củng cố bằng luật mặc khải trong Cựu Ước và Tân Ước.

Luật tự nhiên là luật được Thiên Chúa ghi khắc trong tâm hồn mọi người, mọi nơi và mọi thời, để giúp lý trí phân biệt điều thiện điều ác. Luật Cựu Ước là luật Thiên Chúa đã mặc khải qua Môisen tại núi Sinai, gồm tóm trong mười điều răn. Luật Tân Ước là luật yêu thương đã được Chúa Kitô công bố trong bài giảng trên núi và trong bữa tiệc ly.

Qua đời sống và lời dạy, Chúa Giêsu đã kiện toàn lề luật, đem lại cho lề luật ý nghĩa sâu xa và cao quý nhất. Ngài là con đường của sự hoàn thiện và là gương mẫu tối cao cho ta xây dựng con người mới. Ngài đã yêu thương đến tận cùng và là mẫu mực cho ta về tình yêu thương.

Cả luật tự nhiên và luật mặc khải hợp thành luật luân lý Kitô giáo, tập trung nơi tình yêu thương. Yêu thương là chu toàn lề luật. (x. Rm 13,8-10).

## **III. GIAO ƯỚC TRONG CÔI LÒNG**

Luật Tân Ước kiện toàn luật tự nhiên và luật Cựu Ước, đòi ta phải thay đổi tận cõi lòng, để nên hoàn thiện như Cha trên trời là Đấng hoàn thiện (x. Gr 31,31-34; Ed 36,26).

Ngoài các điều răn, Tân Ước còn có các lời khuyên Tin mừng là những lời mời gọi và chỉ dẫn đặc biệt giúp ta tiến xa hơn trên đường nên



thánh tùy theo ơn gọi của mỗi người.

**Cầu nguyện :** *Chúa đã đổ máu mà cứu chuộc nhân loại, xin cho chúng con biết nhìn nhận phẩm giá mỗi người, để chúng con tôn trọng tự do và lương tâm của mỗi anh chị em chúng con.*

**Tâm niệm :** *Lương tâm là tấm gương trong  
Dạy ta lẽ phải mà lòng Chúa yêu.  
Ta nên học hỏi sớm chiều,  
Cho lương tâm được điểm kiêu sáng tươi.*



## GHI NHỚ

Để hướng dẫn ta đi trong đường lối Ngài, Thiên Chúa đã ban cho ta lương tâm và luật luân lý.

Lương tâm là sự phán đoán của lý trí mà Thiên Chúa đặt sẵn nơi đáy lòng mỗi người để soi dẫn họ làm lành lánh dữ. Ta buộc phải luôn lắng nghe và làm theo tiếng lương tâm. Để đào tạo lương tâm mình, ta phải xa lánh tội lỗi, phải cầu nguyện, học hỏi Lời Chúa, nghe theo các giáo huấn của Hội thánh, vâng lời những người có trách nhiệm dạy dỗ ta và năng bàn hỏi với những người đạo đức khôn ngoan.

Luật luân lý gồm luật tự nhiên, luật Cựu Ước và luật Tân Ước. Luật Tân Ước là luật của ân sủng và tự do.



## Bạn Có Biết ?

### HALLÊLUIA / ALLÊLUIA

Trong tiếng Hípri, Hallel có nghĩa là ngợi khen. YA là “Giavê” (YHWH). Halleluia nghĩa là “Ngợi khen Giavê”; “Ngợi khen Thiên Chúa”.

### AMEN

Trong tiếng Hípri, “amen” có nghĩa là “Quả thật, đúng như vậy”, cũng có thể dịch là: “Được, hoan hô, đồng ý, tán thành” và “ước được như vậy”.

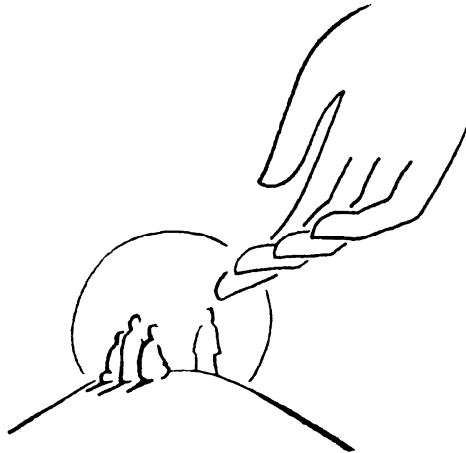
### SÁCH ISAIA

Một thi sĩ là Isaia được Chúa ban nhiệm vụ ngôn sứ vào năm -740, lúc 25 tuổi. Nhiệm vụ của ông là loan báo sự sụp đổ của Israel và của Giuđa, loan báo những hình phạt dành cho sự bất trung của dân. Ông thi hành sứ vụ trong 40 năm, vào thời nước Assiri đang chiếm ưu thế và thường xuyên đe dọa Israel và Giuđa.

Isaia là vị ngôn sứ của lòng tin. Trong những cuộc khủng hoảng của dân tộc, ông đòi hỏi mọi người chỉ tin tưởng nơi một mình Thiên Chúa.

Các chương 40-55 do một tác giả khác (gọi là Isaia thứ hai) viết trong thời lưu đày ở Babylon, nhằm an ủi dân chúng và hướng lòng họ mong chờ ngày Thiên Chúa cứu chuộc. Phần này cũng nhấn mạnh Thiên Chúa là Thiên Chúa duy nhất, khôn ngoan và quan phòng. Trong phần này có 4 bài ca về Người Tôi Tớ Thiên Chúa, báo trước về Đức Kitô.

Các chương 56-66 được coi là công trình của một ngôn sứ khác nữa (gọi là Isaia thứ ba).



## Bài 25

# TỘI LỖI VÀ ƠN CHÚA

*Trong cảnh lưu đày, càng ôn lại quá khứ, dân Israel càng nhận ra tình thương Thiên Chúa và tội lỗi nặng nề của họ. Càng nhận ra tình thương Thiên Chúa, ta càng thấy mình là tội nhân. Đàng khác, càng thấy mình là tội nhân, ta càng nhận ra tình thương vô bờ bến của Thiên Chúa. Thiên Chúa luôn yêu thương và sẵn sàng tha thứ. Ngài chỉ mong mỗi ta từ bỏ tội lỗi để quay lại với Ngài và yêu mến Ngài hơn.*

*“Lạy Chúa, xin hãy nghe, xin thương xót,  
bởi vì chúng con đã phạm tội chống lại Chúa”  
(Br 3,2; x. Br 3,1-8)*

## I. ƠN CHÚA

Các tôn giáo ngoài Kitô giáo thường trình bày ơn cứu rỗi như phần thưởng dành cho sự hoàn thiện của riêng từng người. Nhờ mặc khải Kitô giáo, ta hiểu rằng con người không thể tự làm cho mình nên công chính trước mặt Chúa nhưng cần phải có ơn Chúa Thánh Thần, phải tin vào Chúa Giêsu Kitô mới được nên công chính. Con đường cứu rỗi không bắt đầu từ mỗi người nhưng bắt đầu từ Thiên Chúa. Chính Thiên Chúa yêu thương con người trước nên mới mời gọi con người và ban ơn để họ trở về với Ngài. Chính nhờ ơn cứu chuộc của Chúa Kitô vượt không gian và thời gian mà những người công chính sống ở thời Cựu Ước xưa và những người lương thiện ngày nay đang sống ngoài các cộng đoàn Kitô giáo, vẫn có thể được Thiên Chúa cứu vớt.

Ơn Chúa là sự trợ giúp Thiên Chúa ban để ta sống xứng đáng là con cái Ngài và được dự phần vào sự sống thâm sâu của Ba Ngôi. Có hai thứ ơn Chúa:

- Một là ơn thánh hoá có tính cách thường xuyên,
- Hai là ơn trợ giúp tùy hoàn cảnh.

Ơn Chúa thúc giục ta tin vào Chúa Kitô, rồi khi chịu phép rửa tội ta được công chính hoá, tức là được tha tội, được thánh hoá và trở nên con người mới, tức là :

- Được giải thoát khỏi tội lỗi,
- Được tha thứ và giao hoà với Thiên Chúa,
- Được đổi mới tâm hồn.

Ngoài sự thánh hoá do bí tích rửa tội, ta còn được nhiều ơn riêng do các bí tích khác, rồi những ơn dành cho chức phận mình và có khi được những ơn đặc biệt để phục vụ cộng đoàn, gọi là các đoàn sủng.

## II. TỘI LỖI

Để cộng tác với ơn Chúa, trước hết ta cần dứt khoát với những tội ta đã phạm và tránh xa mọi dịp tội. Tội lỗi là lạm dụng tự do và ơn Chúa, làm ngược tiếng lương tâm và phạm đến luật Chúa. Tội lỗi phá hỏng chương trình tốt lành Thiên Chúa đã vạch ra cho con người, khiến nó phải lìa xa Thiên Chúa và anh em, đánh mất hình ảnh Thiên Chúa nơi mình.

Có hai thứ tội: một là tội trọng, hai là tội nhẹ.

Tội trọng là cố tình phạm luật Thiên Chúa trong những điều quan trọng mà ta đã kịp suy biết. Tội trọng phá hủy đức mến và phẩm giá cao quý của con người, đồng thời cắt đứt tình nghĩa với Thiên Chúa, và nếu không hối cải thì sẽ phải xa cách Ngài đời đời. Khi trót phạm tội trọng thì phải thực lòng thống hối và lo đi xưng tội ngay, đồng thời dùng mọi phương thế để không phạm lại nữa.

Tội nhẹ là chỉ lỗi phạm một điều luật nhẹ, hoặc có thể là một điều quan trọng, nhưng chưa kịp suy biết đầy đủ, hay là chưa hoàn toàn ưng theo. Tội nhẹ tuy không huỷ diệt đức mến nhưng cũng khiến ta bớt lòng mến Chúa, dễ hướng chiều về điều xấu và dễ phạm tội trọng hơn.

Các tội ta phạm thường do bảy nét xấu quen gọi là bảy mối tội đầu: kiêu ngạo, hà tiện, dâm ô, hờn giận, mê ăn uống, ghen ghét, lừa dối (x. Gl 5,16-25; Ep 4,17-24). Để đáp lại lòng Chúa thương xót, ta cần phải dứt khoát với tội lỗi, xa tránh các dịp tội, năng xưng tội rước lễ và đổi mới đời sống.

### III. CHỌN LỰA CỦA TÔI : LUÔN ĐỨNG VỀ PHÍA THIÊN CHÚA

Lịch sử cứu rỗi là lịch sử tình thương của Thiên Chúa. Thiên Chúa ban Con Một Ngài đến giải cứu ta khỏi ách nô lệ tội lỗi và ban cho ta phẩm giá cao quý là được làm con cái Thiên Chúa. Vì thế, ta cần thay đổi đời sống, mặc lấy Chúa Kitô và các nhân đức Ngài. Ta nhận biết mình là tội nhân và để cho Chúa Kitô cứu khỏi tội lỗi. Ta cương quyết xa tránh tội lỗi và quyết tâm yêu mến Chúa nhiều hơn để đền bù lại những lỗi lầm của mình (x. Đn 9,4-19; Đn 3,39-41).

Muốn trung thành trong quyết định ấy, ta sẽ xét mình hằng ngày để kịp thời nhận ra tại sao mình sai lỗi và nhờ đó mà dứt khoát với tội và tỉnh táo sáng suốt hơn để thực hiện ý Thiên Chúa (x. Kh 2,4-5).

Dứt khoát với tội lỗi là tránh mọi dịp tội lớn nhỏ. Vừa hơi có ý định muốn nghĩ, muốn nhìn, muốn nói hay muốn làm điều gì xấu là ta gạt bỏ ngay, nhất định không chiều theo một giây phút nào, dù là một điều xấu rất nhỏ cũng vậy (x. Mt 11,12; 17,21).

Muốn toàn thắng tội lỗi, ta cần vững lòng trông cậy Chúa. Ngoài ra ta cũng cần biết rõ chỗ yếu của mình để đề phòng, cần thẳng thắn cởi mở với bề trên, và cương quyết đi ngược lại các đầu mối của tội lỗi (x. 1Cr 10,12-13; 2Cr 12,19; 1Pr 5,8-10; 1Cr 10,27).

**Cầu nguyện :** *Lạy Chúa,  
Xin lấy lòng nhân hậu xót thương con,  
Mở lượng hải hà, xóa tội con đã phạm.  
Xin tạo cho con một tấm lòng trong trắng. (Tv 50/51,3.12)*

**Tâm niệm :** *Chúa ban ơn giữa đời thường,  
Giữa điều trái ý, giữa đường khó đi.*



#### GHI NHỚ

Ơn Chúa là sự trợ giúp Thiên Chúa ban để ta sống xứng đáng là con cái Ngài và được dự phần vào sự sống thâm sâu của Ba Ngôi.

Ơn Chúa thúc giục ta tin vào Chúa Kitô, rồi khi chịu phép rửa tội ta được công chính hoá, tức là được tha tội,

được thánh hoá và trở nên con người mới.

Ngoài sự thánh hoá do bí tích rửa tội, ta còn được nhiều ơn riêng do các bí tích khác, rồi những ơn dành cho chức phận mình và có khi được những ơn đặc biệt để phục vụ cộng đoàn, gọi là các đoàn sủng.

Để cộng tác với ơn Chúa, ta cần biết hy sinh từ bỏ mình và yêu mến hơn trong từng giây phút đang sống để ngày càng kết hợp thân mật với Chúa Kitô, tức là nên thánh.



*Bạn Có Biết ?*

### SÁCH GIÊRÊMIA

Giêrêmia làm ngôn sứ ở Giêrusalem sau Isaia khoảng một thế kỷ (năm -650). Ông đầy lòng yêu dân, nhưng ông lại là người cô độc, không được cảm thông, thường bị ngược đãi. Ông đã rao giảng, đe dọa, báo trước sự sụp đổ và cảnh cáo nhưng vô hiệu. Các vua bất tài kế tiếp nhau trên ngai vàng Đavít. Ông bị giới quân sự tố cáo là chủ bại, rồi bị bỏ tù. Năm -597, vua Nabucôđônôso chinh phục Giêrusalem và bắt dân đi đày. Năm -587, dân Giêrusalem nổi loạn, quân Candê lại kéo đến chiếm thành, đốt đền thờ và bắt thêm dân đi lưu đày. Sau khi Giêrusalem mất, Giêrêmia quyết ở lại quê nhà, nhưng sau đó, một nhóm người Do Thái chạy trốn sang Ai Cập đã lôi ông đi theo, và có lẽ ông đã chết ở Ai Cập.



## Bài 26

### THỜ PHƯỢNG THIÊN CHÚA HẾT LÒNG

*Thiên Chúa tỏ cho dân Ngài biết rằng chỉ một mình Ngài là Thiên Chúa. Ngoài Ngài ra không ai khác là Thiên Chúa. Tất cả đều là thụ tạo do Thiên Chúa làm nên. Vì thế, không được thờ phượng bất cứ thụ tạo nào như Thiên Chúa. Đối với ông bà tổ tiên và các vị thánh, ta chỉ tôn kính chứ không thờ lạy. Kể cả các quan hệ thân nhân ruột thịt cũng không được ngăn cản ta yêu mến Thiên Chúa hết lòng (x. Mt 10,37-38). Phải yêu mến Thiên Chúa trên hết mọi sự, hơn cả bản thân mình. (x. Mt 16,24-26).*

*Hãy yêu mến Chúa Thiên Chúa anh em hết lòng,  
hết linh hồn và hết sức lực anh em. (Đnl 6,5; x. Đnl 6,4-9)*

#### I. ĐIỀU RĂN THỨ NHẤT

Điều răn thứ nhất dạy ta nhận biết và chỉ tôn thờ một Thiên Chúa, cùng biểu lộ lòng tôn thờ ấy bằng đức tin, đức cậy và đức mến.

◆ Phải tin kính Thiên Chúa với tất cả lòng thành, không bao giờ nghi ngờ hoặc chối bỏ những gì Thiên Chúa đã mặc khải và Hội thánh dạy phải tin.

Những tội phạm đến đức tin:

- Một là chệnh mảng không chịu tìm hiểu các chân lý mặc khải,
- Hai là chủ ý nghi ngờ các chân lý ấy,
- Ba là cố ý chối bỏ các chân lý ấy mà trở thành rối đạo, bỏ đạo hoặc ly khai khỏi Hội thánh.

Để ngày càng lớn lên trong đức tin, ta cần đào sâu giáo lý, siêng năng cầu nguyện và góp phần truyền bá đức tin.

◆ Phải trông cậy Thiên Chúa vững vàng, luôn phó thác mọi sự trong tay Thiên Chúa và mong chờ phúc lành Chúa ban ở đời này cũng như đời sau.

Những tội phạm đến đức trông cậy:

- Một là tuyệt vọng vì thiếu tin tưởng vào tình thương của Chúa
- Hai là chỉ dựa vào sức mình hoặc quá ỷ lại vào tình thương của Chúa.

◆ Ta phải yêu mến Thiên Chúa hết lòng, hết sức, trên hết mọi sự và mau mắn làm theo ý Chúa để đáp lại tình Chúa thương ta.

Những tội phạm đến đức mến:

- Một là dừng đứng trước tình yêu Thiên Chúa,
- Hai là vô ơn, không đáp lại tình yêu Thiên Chúa,
- Ba là lừa dối trong các bổn phận đối với Thiên Chúa,
- Bốn là thù ghét, chống lại và nguyên rửa Thiên Chúa.

Các nhân đức quy về Thiên Chúa (tin, cậy, mến) định hướng và đem lại sức mạnh cho đời sống luân lý của ta.

## **II. YÊU CHÚA HẾT TÂM HỒN**

Bổn phận phải tin kính, tôn thờ và yêu mến Thiên Chúa là điều răn thứ nhất và quan trọng nhất trong mười điều răn. Tất cả các điều răn khác đều tùy thuộc vào đó. Nhận biết và yêu mến Thiên Chúa cũng như tránh làm những điều trái ngược với sự nhận biết và lòng yêu mến ấy, chính là khởi điểm cho đời sống luân lý của người Kitô-hữu.

Yêu mến Thiên Chúa trên hết mọi sự là chỉ thờ phượng một mình Thiên Chúa và dùng mọi sự ở đời này để phụng sự Ngài. Trong cuộc sống, điều gì làm cho ta xa Thiên Chúa thì ta từ bỏ ngay (x. Mt 5,29-30; 10,37-39; 1Cr 8,13).

Yêu mến Thiên Chúa mọi nơi mọi lúc là bất cứ lúc nào và ở đâu, ta cũng đều sống dưới cái nhìn yêu thương của Thiên Chúa và làm mọi việc vì lòng yêu mến Ngài (x. Tv 138/139).

## **III. DÀNH ƯU TIÊN CHO THIÊN CHÚA**

Kính mến Thiên Chúa hết lòng, hết sức, trên hết mọi sự là luôn biết ơn và dành ưu tiên cho Thiên Chúa trong mọi điều ta nghĩ, mọi lời ta nói,



mọi việc ta làm và mau mắn làm theo ý Ngài ngay từ trong những điều nhỏ.

✧ Dành ưu tiên cho Thiên Chúa trong mọi điều ta nghĩ, nghĩa là thường xuyên hướng lòng về Chúa, yêu mến Chúa trong mọi việc ta làm để tôn vinh danh Chúa hơn (x. 1Cr 10,31).

✧ Dành ưu tiên cho Thiên Chúa trong mọi điều ta nói, nghĩa là không gọi tên Chúa cách bất kính nhưng dùng lời nói để ca tụng Chúa và rao truyền cho mọi người biết Chúa (x. Ep 4,29; 5,3-4).

✧ Dành ưu tiên cho Thiên Chúa trong mọi điều ta làm, nghĩa là dành những giờ thuận tiện nhất trong ngày để gặp gỡ Chúa và dành ngày Chúa nhật để thờ phượng Chúa.

**Cầu nguyện :** *Lạy Chúa, xin tuôn đổ tình yêu nồng nhiệt xuống tâm hồn chúng con, giúp chúng con một niềm mến Chúa trong mọi sự và hơn mọi loài.*

**Tâm niệm :** *Từng hơi con thở,  
Đều nhớ Chúa luôn.  
Dù vui, dù buồn,  
Vẫn luôn cảm tạ.*



## GHI NHỚ

Yêu mến Thiên Chúa trên hết mọi sự là chỉ thờ phượng một mình Thiên Chúa và dùng mọi sự ở đời này để phụng sự Ngài, nghĩa là: Điều gì làm cho ta xa Ngài thì ta từ bỏ ngay.

Yêu mến Thiên Chúa hết lòng hết sức là hướng mọi ý nghĩ, lời nói, việc làm về Thiên Chúa, và mọi nơi mọi lúc đều yêu mến Ngài.

Yêu mến Thiên Chúa trong lời nói là tránh nói những lời không xứng đáng người làm con cái Chúa, nhưng luôn dùng miệng lưỡi để ca ngợi Thiên Chúa và xây dựng tình yêu thương giữa mọi người.

Yêu mến Thiên Chúa mọi nơi mọi lúc là bất cứ lúc nào và ở đâu, ta cũng đều sống dưới cái nhìn yêu thương của Thiên Chúa và làm mọi việc vì lòng yêu mến Ngài.



*Bạn Có Biết ?*

### **SÁCH AI CA**

Sách Ai ca được soạn ở Palestina sau khi Giêrusalem sụp đổ năm - 587. Sách gồm 5 bài thơ buồn dâng lên Thiên Chúa lời thương tiếc thành Giêrusalem sụp đổ. Tuy nhiên, từ những lời ai oán ấy, lại toát ra một niềm tin không lay chuyển nơi Thiên Chúa và một tâm tình thống hối sâu xa.

### **SÁCH BARÚC**

Theo lời mở đầu thì sách này do ông Barúc là thư ký của Giêrêmia viết tại cảnh lưu đày ở Babylon và gửi về Giêrusalem để đọc trong các buổi nhóm phụng vụ. Sách cũng an ủi những người lưu đày bằng cách nhắc lại niềm tin vào thời cứu thoát.

### **SÁCH ÊZÉKIEL**

Trong đám người bị lưu đày đợt 2, năm -587, có một vị ngôn sứ đi theo để an ủi khích lệ dân chúng. Đó là Êzêkiel. Thiên Chúa đã cho ông nhận thấy và tả lại cảnh vinh quang Thiên Chúa rời bỏ đền thờ Giêrusalem để đến với những người bị lưu đày ở Babylon. Ông kêu gọi đồng bào thật lòng hoán cải. Ông mạnh mẽ đòi hỏi họ phải ý thức về trách nhiệm cá nhân, và ông mở cho họ thấy viễn tượng một giao ước mới trong Thánh Thần. Ông cũng báo trước rằng một ngày kia họ sẽ được trở về trong một Đất thánh đã đổi mới, trong một Giêrusalem mới hoàn toàn trung thành với Thiên Chúa, mà tên mới của thành ấy sẽ là "Thiên Chúa ở đó".

## Bài 27

### Dậy men tin mừng 6

## XÂY DỰNG BẦU KHÍ GIA ĐÌNH

*Nhạc sĩ Phanxicô Nguyễn Đình Diễm dường như không bao giờ cạn lời khi viết về công cha nghĩa mẹ, về mái ấm gia đình. Trong một ca khúc, anh viết: “Ai qua là bao chốn xa, thấy đâu vui cho bằng mái nhà”. Nghe hoặc hát ca khúc của anh, ai không hạnh nghị đến gia đình mình?*

### I. HÃY QUAN TÂM TỚI BẦU KHÍ GIA ĐÌNH

Phản bạn, nghĩ về gia đình, điều gì hiện ra trong trí bạn trước hết? Một bầu khí êm đềm hạnh phúc hay là một chuỗi những điều không vui?

Nếu bạn đang sống trong một gia đình luôn ấm êm hoà thuận, thật là một hồng ân lớn lao. Còn nếu chẳng may gia đình bạn lúc nào cũng có vẻ như ngột ngạt, dễ cãi vã, ngay cả bữa ăn cũng không ngon, không vui, mỗi người chỉ biết đến mình, không để ý gì đến người khác... thì quả là đáng buồn.

Khi gặp cảnh người cha say rượu hoặc người mẹ mê cờ bạc, gặp cảnh bất hoà bất thuận hoặc có khi chỉ vì hay bị cha mẹ la rầy, nhiều thiếu niên có khuynh hướng chạy trốn gia đình, thích la cà chỗ này chỗ nọ hơn ở nhà. Nhưng bạn là người môn đệ Chúa, bạn có tin rằng với ơn Ngài, dù còn rất nhỏ, bạn vẫn có thể làm cho bầu khí gia đình bạn đổi khác không? Hãy nghĩ xem, nếu bạn biết trở thành niềm an ủi cho cha mẹ, mọi sự lại không dần dần khả quan hơn sao?

Này bạn, dù bạn còn nhỏ, hãy quan tâm đóng góp xây dựng cho bầu khí gia đình được êm ấm. Đừng quên rằng sự hư hỏng của con cái là nguyên nhân gây ra tình trạng bi đát của nhiều gia đình.

Cũng có thể bạn đã thật sự là người con ngoan biết cố gắng, và đã cầu nguyện nhiều mà gia đình vẫn còn lắm chuyện đáng buồn. Hãy cứ tiếp tục kiên trì cầu nguyện và cố gắng chăm ngoan hơn. Chúa Giêsu và Mẹ Maria sẽ thực hiện điều bạn ước nguyện và cầu xin.

## II. LÀM CHO CHA MẸ ĐƯỢC VUI

Bạn có thể làm cho cha mẹ được vui nhờ những sự quan tâm vừa sức bạn.

### 1. Bằng lời nói

Mẹ bạn sẽ rất vui nếu bạn vừa đi học về đã chạy ngay xuống bếp: “Mẹ ở nhà có vui không? Để con giúp mẹ một chút nhé”.

Cha bạn sẽ quên hết mọi mệt nếu vừa đi làm về đã nghe bạn dịu dàng hỏi: “Ba có mệt lắm không? Công việc ra sao hả ba?”

Nụ cười trên môi, nét mặt vui vẻ, có khi như nũng nịu vời vĩnh, sự thân mật, thái độ ngoan ngoãn và tình thương yêu của bạn sẽ khiến cho bao nhiêu vất vả của cha mẹ tan biến và từ đó bầu khí gia đình thêm hạnh phúc.

### 2. Bằng sự giúp đỡ

Cha bạn vừa đi làm về đã được bạn nhanh tay mở cổng, dắt xe giúp, đỡ hàng giúp v.v... Chắc chắn cha bạn sẽ rất hài lòng.

Mẹ bạn sẽ rất được an ủi khi bạn đoán ra điều mẹ cần và giúp tay trước khi mẹ nhờ; múc sẵn xô nước, xếp dọn đồ đạc...

Rót ly nước, trao một cái quạt khi cha mẹ đang cần. Những cử chỉ ấy có gì khó, phải không?

Là người con có hiếu, bạn mau mắn giúp đỡ cha mẹ trong những việc nhỏ hằng ngày, nhất là khi cha mẹ đau yếu.

Nếu gia đình lâm phải túng quẫn, bạn không ngần ngại góp tay làm lụng kiếm tiền.

Để ý thêm một chút, bạn sẽ thấy ngay cha mẹ đang cần gì .

### 3. Bằng sự tin cậy

Đặc biệt cha mẹ rất hạnh phúc khi thấy con cái tin cậy các ngài, dễ dàng tâm sự cởi mở với các ngài. Tại sao mỗi bữa ăn bạn không kể cho cha mẹ nghe những chuyện vui buồn ở trường, ở lớp giáo lý... ?

Có những chuyện không thể hỏi ai, những điều riêng tư, những

khó khăn của tuổi mới lớn... chính cha mẹ là những người đáng cho bạn tin cậy nhất. Các ngài cũng đã trải qua những khó khăn ấy và các ngài yêu thương bạn. Thổ lộ với các ngài không những bạn tránh được những lo lắng không cần thiết mà hơn nữa, còn làm cho các ngài được hạnh phúc vì thấy con cái tin cậy các ngài.

#### 4. Bằng nhiều sáng kiến

Ngày kỷ niệm lễ cưới của cha mẹ là ngày lễ gia đình, bạn chuẩn bị cho cha mẹ những món quà tinh thần và vật chất nào?

Rồi lễ bốn mạng của các ngài, lễ giáng sinh, tết nguyên đán, bạn làm gì để tỏ lòng hiếu thảo?

Năm nay bạn đã lớn, cha mẹ đang chờ đợi bạn tập gánh vác một số việc trước đây bạn chưa làm được. Có những em mới 7, 8 tuổi đã giữ em, trông nhà, rửa chén, nấu ăn... Còn bạn? Bạn cũng có thể giúp cha mẹ dạy dỗ các em nhỏ chứ? Không phải chỉ làm những điều được cha mẹ dặn bảo, chính bạn phải tập có con mắt nhìn để thấy ngay điều phải làm, như con mắt của Đức Mẹ ở Cana. Thánh Âu Tinh nói: *“Cứ yêu mến đi rồi sẽ biết phải làm gì.”* Ta có thể nói thêm: *“Cứ yêu mến đi, rồi sẽ thấy không có gì khó”*.

### III. YÊU THƯƠNG ANH CHỊ EM RUỘT THỊT

Cha mẹ thật hạnh phúc khi thấy con cái yêu thương nhau. Anh chị em trong nhà cần biết:

- Nói năng dịu dàng với nhau.
- Chia sẻ với nhau từ quà bánh đến những chuyện vui buồn.
- Giúp đỡ nhau trong công việc
- Khích lệ nâng đỡ nhau trong việc học hành
- Cảm thông với nhau, bênh vực che chở cho nhau.

*“Anh em như thể tay chân,  
Anh em hoà thuận song thân vui vầy.”*

*“Ai không biết lo lắng đến người thân thuộc và nhất là gia quyến mình, là đã chối bỏ đức tin và còn tệ hơn là người không tin.” (1Tm 5,8)*

Này bạn nhỏ, rồi một ngày kia bạn sẽ sống xa gia đình, và một ngày kia cha mẹ bạn sẽ từ trần, sẽ không còn nữa những ngày được sống trong vòng tay cha mẹ, không còn nữa những ngày đầy thân tình đùa vui với anh chị em ruột thịt... Lúc ấy bạn có tiếc nuối vì hôm nay bạn chưa biết sống thân tình trong tổ ấm? Từ hôm nay, bạn hãy quý trọng gia đình và hãy góp công xây dựng một bầu khí gia đình êm ấm.

**Cầu nguyện :** *Hát bài “Cầu cho cha mẹ”.*

**Tâm niệm :** *Tin cha cậy mẹ chia sẻ ngọt bùi,  
Kể hết buồn, vui, thành công, thất bại.*

### **Suy nghĩ và thảo luận**

1. Theo ý bạn, bạn cần làm gì để gia đình bạn được vui?
2. Khi gia đình gặp chuyện buồn, chuyện lo, bạn làm gì để chia sẻ với cha mẹ?
3. Bạn có cố gắng thêm một chút để ở nhà với cha mẹ nhiều hơn?
4. Theo ý bạn, cách sống hiện nay của gia đình bạn đã nêu gương sáng về yêu thương cho những người chung quanh chưa? Cần làm gì cho tình trạng được tốt hơn?
5. Hãy viết những ngày kỷ niệm của những người trong gia đình bạn (ngày sinh, bổn mạng, lễ cưới, qua đời...)



### ***Bạn Có Biết ?***

#### **SÁCH DANIEL**

Sách Daniel được viết vào khoảng năm 165 trước công nguyên, trong thời kỳ có cuộc bách hại của vua Antiôcô Êpiphanô và cuộc chiến tranh giải phóng. Mục đích là nâng đỡ ý chí kháng chiến của người Do Thái.

6 chương đầu kể chuyện một thiếu niên Do Thái tên là Daniel, phục vụ trong triều đình Babylon và Ba Tư, mà vẫn luôn luôn trung thành với luật Chúa, bất chấp những khổ hình: bị ném vào lò lửa hay vào hang sư tử. Daniel còn giải thích các giấc mơ, tỏ rõ ý muốn của Thiên Chúa và báo trước về các đế quốc sẽ nối tiếp nhau trong tương lai cho tới ngày

chiến thắng dứt khoát của Thiên Chúa và của những kẻ lành mà Thiên Chúa sẽ cho sống lại.

6 chương sau ghi lại các thị kiến về Nước Thiên Chúa sẽ đến trong tương lai. Đó là một quốc gia bao quát mọi dân nước, và không bao giờ chấm dứt. Đó là nước của các thánh, của Thiên Chúa, của Đấng Con người đã được trao mọi quyền bính.

### **CÁC NGÔN SỨ NHỎ**

Sau 4 ngôn sứ lớn, là 12 ngôn sứ nhỏ. Gọi là “nhỏ” không phải vì vai trò, sứ mạng hoặc ảnh hưởng của những vị này không đáng kể, ngược lại, đôi khi lại rất quan trọng, nhưng gọi là nhỏ, chỉ vì các sách đều ngắn. Theo thứ tự trong Kinh Thánh, danh sách 12 vị này là: Ôsê (Hôsê), Gioel, Amos, Abdia (Ôvađia), Giona, Mika, Nahum (Nakhum), Habacúc (Khabacúc), Sôphônia, Aggêô (Khácgai), Dacaria và Malakia.



## Bài 28

### CẦU NGUYỆN LÀ GÌ ?

*Trong Cựu Ước, ta gặp nhiều gương cầu nguyện chói sáng: Cụ Abraham luôn đi trước nhan Thiên Chúa, thưa chuyện với Chúa cách chân thành và đầy tin cậy; cụ Môisen cung kính cúi dấp ra khi đến với Thiên Chúa; cậu bé Samuel túc trực ngày đêm trong nhà Chúa và luôn lắng nghe lời Chúa; vua Đavít ca tụng Chúa mỗi ngày 7 lần...*

*Ta cũng gặp nhiều khuôn mặt phụ nữ đầy tâm tình cầu nguyện: Bà Anna mẹ của Samuel, bà Este, bà Susana, bà Giudich, chị Sara vợ anh Tôbia,...*

*Ngay từ rạng đông, con hướng về Ngài,  
Linh hồn con khao khát Chúa.*

*(x. Tv 62/63)*

#### I. CẦU NGUYỆN

Trong cảnh lưu đày, người Do Thái hướng lòng về đền thờ:

*Như nai rừng khát mong đến nguồn nước,  
Lạy Thiên Chúa,  
linh hồn con cũng khát mong tìm đến Ngài.  
Linh hồn con khát khao Thiên Chúa hằng sống,  
bao giờ con được đến và ra trước tôn nhan Ngài?*

*(Tv 41/42,2-3).*

Khi tạo dựng con người giống hình ảnh Ngài, Thiên Chúa đã đặt nơi đáy lòng mỗi người một nỗi khát khao Ngài. Nói được là Thiên Chúa ước mong con người khao khát Ngài. Cầu nguyện chính là sự gặp gỡ chan hoà giữa nỗi khát khao của Thiên Chúa mong con người đến với Ngài là mạch sống sự sống, và nỗi khao khát của con người hằng khát vọng Thiên Chúa như cùng đích hạnh phúc của mình.

Cầu nguyện là đến gặp gỡ Thiên Chúa, mở lòng lắng nghe và thưa chuyện thân mật với Ba Ngôi như con nói chuyện với người cha hay



người mẹ tốt lành. (x. Ga 15,4; Mt 6,6-8).

Khi cầu nguyện ta phải có tâm tình muốn lệ thuộc vào Thiên Chúa và tin, cậy, yêu mến Ngài (x. Mt 6,7-8; 7,7-11; Xh 3,5).

Khi bắt đầu cầu nguyện ta cần xin Chúa Thánh Thần đến mở lòng ta để biết lắng nghe và nói chuyện với Thiên Chúa (x. Rm 8,26-27).

Khi ta cầu nguyện, Thiên Chúa cho ta nhận biết Ngài hơn. Ngài còn an ủi, nâng đỡ và thúc giục ta sống theo ý Ngài (x. Mt 11,28-30).

Khi cầu nguyện, ta có thể nói lên tâm tình thờ lạy, biết ơn, thống hối hoặc hiến dâng. Ta cũng có thể xin ơn lành phần hồn và phần xác cho mình và cho mọi người (x. Lc 17,11-19).

## II. CẦU NGUYỆN TRONG THINH LẶNG

Ngoài việc đọc kinh và cầu nguyện tự phát thành lời, ta có thể thính lặng mà kiểm điểm đời sống, thính lặng mà suy niệm hoặc chiêm niệm.

✧ *Kiểm điểm đời sống* là nhớ lại những điều ta đã nghĩ, đã nói, đã làm trong ngày và xét xem phải sửa đổi thể nào cho đẹp lòng Chúa hơn.

✧ *Suy niệm* là nâng tâm hồn lên với Thiên Chúa, mà suy nghĩ về những sự thật đức tin và những lời Chúa dạy rồi tâm sự với Ngài.

✧ *Chiêm niệm* là ngắm nhìn Thiên Chúa hoặc các sự thật đức tin bằng tâm trí mình và thính lặng kết hiệp với Chúa trong tình yêu mến.

## III. CẦU NGUYỆN RIÊNG

Người Do Thái đạo đức cầu nguyện 7 lần mỗi ngày. Trong các đan viện Kitô giáo người ta vẫn còn giữ nhịp cầu nguyện vào 7 lúc khác nhau trong ngày.

Là người Kitô-hữu thiếu niên sống giữa đời, mỗi ngày bạn có 2 lần cầu nguyện: Sáng khi vừa thức dậy, tối thì sau khi ăn cơm một lúc. Bạn không cần xếp một chương trình cầu nguyện nhiều giờ, vì sẽ không làm được, nhưng cần trung thành đều đặn mỗi ngày với chương trình đã đề ra.

Ngoài ra, bạn cần để ý thêm:

Sau mỗi giờ cầu nguyện nên dành ít phút nhìn lại xem mình đã dành ưu tiên cho việc gặp Chúa chưa và đã gặp Chúa ra sao.

Trong ngày, bạn nên tập tạ ơn theo hơi thở nhiều lần.

**Cầu nguyện :** *Lạy Chúa Trời, xin mở miệng con  
Cho con vang tiếng ngợi khen Ngài.*

**Tâm niệm :** *Chúa hẹn giữa cõi lòng ,  
Như căn phòng đóng kín.  
Muốn chìm sâu cầu nguyện,  
Hãy lắng quyền vào trong.*



## GHI NHỚ

Cầu nguyện là nâng tâm hồn lên cùng Thiên Chúa để gặp gỡ và hiệp thông với Ngài trong tình yêu thương.

Ta cần năng cầu nguyện, vì Thiên Chúa là nguồn sống của ta, chính Ngài hằng mời gọi và mong chờ ta tới gặp gỡ Ngài.

Ngoài việc đọc kinh và cầu nguyện tự phát thành lời, ta có thể cầu nguyện trong thinh lặng bằng kiểm điểm đời sống, suy niệm chiêm niệm và tâm đàm.



## Bạn Có Biết ?

### SÁCH HÔSÊ

Ngôn sứ Hôsê quê ở vương quốc phía bắc. Ông khởi sự rao giảng vào khoảng năm -750 dưới triều vua Giêrôbôam II và kéo dài dưới các triều vua kế tiếp, có lẽ cho đến trước khi thủ đô Samari sụp đổ (-721). Đây là một giai đoạn đen tối đối với Israel: trong nước hỗn loạn, tôn giáo và luân lý sa đọa, lại thường bị ngoại xâm.

Hô-sê là người đầu tiên đã diễn tả quan hệ giữa Thiên Chúa và Israel trong ngôn ngữ một cuộc hôn nhân. Ông đã cưới một người vợ và người vợ này đã bỏ ông, nhưng ông vẫn tiếp tục yêu quý và đón nhận nàng về lại sau khi đã thử luyện. Kinh nghiệm đau thương ấy của ông

được Thiên Chúa dùng làm hình ảnh diễn tả cách cư xử của Ngài đối với dân Ngài. Dân Israel đã được Thiên Chúa cưới lấy, nhưng họ đã ăn ở bất trung khiến Thiên Chúa phải nổi giận, nhưng Thiên Chúa vẫn còn thương mến, Ngài sẽ sửa trị để đưa Israel về lại với Ngài và ban lại niềm vui thuở ban đầu. Cách diễn tả của Hôsê đã được các ngôn sứ Giêrêmia, Êzêkiel và Isaia 40-55 cũng như các sách Tân Ước lấy lại.

### **SÁCH GIOEL**

Sách này có lẽ được soạn vào khoảng năm 400 trước công nguyên. Sách tiên báo ngày của Chúa sắp đến và kêu gọi độc giả ăn chay, sám hối để nhận lấy Thánh Thần.

### **SÁCH AMOS**

Amos là một người chăn cừu quê ở vương quốc Giuđa. Sau một thời gian ngắn thi hành sứ vụ tại Israel, ông bị trục xuất về lại Giuđa.

Ông rao giảng cùng thời với Hôsê, dưới triều vua Giêrôbôam. Thời này, vương quốc có thịnh vượng về kinh tế, nhưng sự chênh lệch giữa người giàu và người nghèo cũng gia tăng. Các lễ nghi có vẻ huy hoàng nhưng lại thiếu lòng đạo đích thực. Amos lên án cuộc sống bất công của thành thị, sự an tâm giả tạo mà người ta đặt ở lễ nghi không hồn. Ông loan báo sẽ đến ngày Thiên Chúa đoán phạt Israel bất trung, tuy nhiên Ngài vẫn sẽ chữa lại cho một số ít ỏi.

#### **TẠ ƠN THEO HƠI THỞ**

Cả khi tập thể dục, khi đi đường, khi học, khi ăn, khi đi ngủ,... bạn luôn kết hiệp với Chúa:

- Hít vào thật sâu với lời nguyện thầm trong trí: *"Cha đang cho con tất cả"*.
- Thở ra thật chậm với lời nguyện thầm trong trí: *"Xin Cha nhận lấy con đây"*.

## Bài 29

### CẦU NGUYỆN CHUNG: PHỤNG VỤ

*Năm 539 trước Chúa giáng sinh, vua Ba Tư là Kyrô chiếm được Babylon. Năm sau, ông liền cho phép những người Do Thái bị lưu đày trở về quê cũ của họ là Giuđa. Lúc đó là năm 538 trước Chúa giáng sinh, tức là 49 năm sau khi nước Giuđa bị tiêu diệt (x. 2Sb 36,14-16.19-23).*

*Dân Chúa đã hân hoan trở về quê nhà, xây lại đền thờ Giêrusalem và thề trung thành giữ luật Thiên Chúa dạy. Vì đa số người về quê là những người Do Thái tức là thuộc nước Giuđa trước ấy, nên đạo Thiên Chúa thời này được gọi là Do Thái giáo.*

*Mỗi lần đến với cộng đoàn, với giờ kinh chung gia đình, bạn hãy mang tâm tình người đi xa mới về:*

*Hãy tới đây, ta reo mừng Chúa,  
tưng hô Ngài theo tiếng đàn ca.  
(x. Tv 94/95,1a.2b)*

### I. CẦU NGUYỆN CHUNG

Mỗi ngày thứ bảy, người Do Thái đến hội đường cầu nguyện. Ngày nay, ta thường cầu nguyện chung ở gia đình và ở nhà thờ. Chúa Giêsu chúc phúc đặc biệt cho việc cầu nguyện chung: *“Ở đâu có hai hay ba người họp lại nhân danh Ta, thì có Ta ở đó, giữa họ” (Mt 18, 20).*

Ta có thể cầu nguyện chung ở gia đình, ở nhà thờ hoặc những nơi thuận tiện khác (x. Cv 2,46-47). Việc cầu nguyện chung ở gia đình rất cần thiết, vì cầu nguyện chung như thế giúp cho gia đình luôn sống trong ân sủng, tình yêu và sự thông hiệp của Ba Ngôi Thiên Chúa.

Khi cầu nguyện chung, ta có thể làm các việc sau đây như: nghe lời Chúa, giữ thinh lặng, cầu nguyện tự phát, hát thánh ca hoặc đọc kinh chung với nhau (x. Cl 3,16-17).

Khi đọc kinh, nên đọc thật chậm rãi, miệng đọc lòng suy, để thưa chuyện với Thiên Chúa. Cần đọc cho sốt sắng hơn là đọc nhiều (x. Mt 15, 8).

## II. PHỤNG VỤ

Phụng vụ là việc tôn thờ chính thức của toàn thể Hội thánh để tôn vinh Thiên Chúa Ba Ngôi và thánh hoá con người. Phụng vụ gồm thánh lễ, các bí tích và các giờ kinh phụng vụ.

Mọi tín hữu, dù là linh mục hay giáo dân đều tùy chức phận mình mà kết hợp với Chúa Kitô là đầu để cử hành phụng vụ. Mỗi người cần biết tham dự phụng vụ cách tích cực, thành kính, đầy ý thức và yêu mến. Muốn được vậy, ta cần tìm hiểu ý nghĩa những lời nói, cử chỉ và các dấu hiệu tượng trưng trong nghi thức phụng vụ, nhất là lắng nghe Lời Chúa. Lời Chúa giúp ta thấm nhuần ý nghĩa những điều đang cử hành để đáp lại bằng đức tin. Ca nhạc giúp cho phụng vụ thêm tươi đẹp và trang trọng, đồng thời giúp ta tham dự cách tích cực và sống động.

Trong phụng vụ, ta liên kết với cả Ba Ngôi Thiên Chúa. Ta tuyên xưng và tôn thờ Chúa Cha là nguồn mạch mọi phúc lành mà Ngài ban cho ta nơi Con Ngài. Ta kết hợp với Chúa Kitô là Linh mục Tối cao, đứng đầu Hội thánh để tôn vinh Chúa Cha. Ngài hiện diện trong Hội thánh để cử hành phụng vụ và được Hội thánh kêu cầu như Đấng trung gian duy nhất giữa Thiên Chúa và con người. Ta còn phải cử hành phụng vụ trong Chúa Thánh Thần. Chính Chúa Thánh Thần làm cho màu nhiệm Chúa Kitô trở thành sống động nơi ta trong hiện tại, khơi dậy lòng tin và giúp ta được sẵn sàng gặp gỡ Chúa Kitô trong màu nhiệm ấy.

## III. VAI TRÒ CỦA BẠN

Để chuẩn bị cho mình biết chủ sự giờ cầu nguyện, bạn nên tập:

- Để ý xem xét cách người khác hướng dẫn cầu nguyện,
- Cầu nguyện tự phát lớn tiếng khi cần, để chia sẻ với người khác,
- Phục vụ trước và sau giờ cầu nguyện: dọn chỗ, soạn sách...
- Khi được chia phiên hướng dẫn cầu nguyện hoặc dọn lời cầu nguyện, nhớ chuẩn bị chu đáo,
- Những lúc thấy cần gợi ý cho nhóm cầu nguyện chung, nên mạnh dạn gợi ý.

**Cầu nguyện :** *Con sẽ bước tới bàn thờ Thiên Chúa,  
Tới gặp Thiên Chúa, nguồn vui của lòng con.*

**Tâm niệm :** Nhìn cho kỹ, nghĩ cho đúng,  
Lòng mở rộng, sống Tin Mừng.



## GHI NHỚ

Phụng vụ là việc tôn thờ chính thức của toàn thể Hội thánh để tôn vinh Thiên Chúa Ba Ngôi và thánh hoá con người. Phụng vụ gồm thánh lễ, các bí tích, các giờ kinh phụng vụ và các phụ tích.

Mọi tín hữu, dù là linh mục hay giáo dân đều tùy chức phận mình mà kết hợp với Chúa Kitô là đầu để cử hành phụng vụ.

Muốn tham dự phụng vụ cách tích cực, thành kính, đầy ý thức và yêu mến, ta cần tìm hiểu ý nghĩa những lời nói, cử chỉ và các dấu hiệu tượng trưng trong nghi thức phụng vụ.

Việc cầu nguyện chung ở gia đình rất cần thiết, giúp cho gia đình luôn sống trong ân sủng, tình yêu và sự thông hiệp của Ba Ngôi Thiên Chúa.

Khi cầu nguyện chung, ta nghe lời Chúa, giữ thinh lặng, cầu nguyện tự phát, hát thánh ca hoặc đọc kinh chung với nhau.



## *Bạn Có Biết ?*

### SÁCH ABĐIAS (Ô-VA-ĐI-A)

"Sách" này chỉ có 21 câu, không rõ được biên soạn vào thời nào. Tác giả tiên báo dân Êđôm sẽ bị trừng phạt vì đã can thiệp để chống Giêrusalem năm -587.

### SÁCH GIONA

Sách này thuộc về một loại khác hẳn. Sách kể lại một ngôn sứ bất tuân. Thiên Chúa sai ông đi Ninivê, thủ đô đế quốc Assiri để kêu gọi dân chúng ăn năn sám hối. Thoạt đầu, ông trốn tránh sứ vụ, nhưng rồi lại kêu

trách Thiên Chúa về những thành công bất ngờ của việc rao giảng của mình.

Sách được biên soạn sau thời lưu đày, không có tính cách lịch sử, nhưng nhằm mục đích giáo huấn. Theo đó, những đe dọa là biểu hiện lòng thương xót của Thiên Chúa. Thiên Chúa chỉ chờ một dấu hối cải để tha thứ. Sách rao giảng một tinh thần đại đồng hết sức cởi mở: mọi người, mọi vật đều dễ thương, Thiên Chúa không chỉ là Thiên Chúa của người Do Thái mà còn là của dân ngoại.

### **SÁCH MIKA**

Mika là người ở Giuđa, rao giảng dưới thời vua Acáp và Êzêkia, từ trước khi Samari sụp đổ (-721) cho tới khoảng năm -700 (đồng thời với Hôsê và Isaia). Ông tố cáo bất công xã hội và loan báo sự xét xử của Thiên Chúa. Tuy nhiên, ông vẫn trông cậy rằng Thiên Chúa sẽ dành lại một số sót cho nhân loại. Ông loan báo vị vua hoà bình sẽ sinh ra tại Bêlem.

### **SÁCH NAHUM (NA-KHUM)**

Sách viết vào thế kỷ -7. Tác giả hớn hỏ loan báo sự sụp đổ của Ninivê, thủ đô của đế quốc Assiri, tượng trưng cho những sức mạnh của sự dữ đang thao túng trên thế gian.



## Bài 30

### CÁC QUAN HỆ XÃ HỘI

*Qua Cự Uớc, ta thấy Thiên Chúa muốn cứu chuộc con người cách liên đới với nhau chứ không phải riêng rẽ từng người. Từ gia đình cụ Abraham, dần dần tiến đến gia tộc rồi dân tộc. Trong đó, ta có những gương sáng về đủ mọi quan hệ trong xã hội. Cụ Abraham nêu gương tốt trong đời sống làm chồng, làm cha, làm người bà con lối xóm, người tiếp khách đến nhà. Vua Đavít nêu gương người tôi trung, người bạn tốt, người cha nhân từ... Có những người vợ thương chồng, những người mẹ hiền như bà Rêbêca, bà Anna,... những cô dâu thảo như bà Rút,... Cũng có những phụ nữ quên mình vì nước vì dân như bà Este, bà Giuditơ...*

*Giữa những quan hệ khác nhau trong xã hội, Lời Chúa luôn là ánh sáng:*

*Người hãy yêu thương tha nhân như chính mình.*

*(Lv 19,18; x. Lv 19,1-3. 11-18)*

#### I. CON NGƯỜI CÓ TÍNH XÃ HỘI

Thiên Chúa không muốn con người sống cô đơn lẻ loi, nhưng được sống thành xã hội (x. St 2,18). Trong đời sống xã hội, có 5 quan hệ chính, gọi là ngũ luân, tức là các quan hệ:

- giữa tổ quốc và công dân
- giữa cha mẹ và con cái,
- giữa vợ chồng với nhau,
- giữa anh chị em với nhau,
- giữa bạn hữu với nhau.

Ngoài ra còn có những quan hệ xã hội quan trọng khác nữa. Ở trường học, ta phải vâng lời, kính mến và biết ơn thầy cô. Trong Hội thánh, ta vâng lời, kính mến và biết ơn những vị có trách nhiệm chăm sóc ta. Đối với mọi người sống chung quanh, ta đoàn kết, yêu thương kính trọng và giúp đỡ, nhất là đối với những người nghèo khổ.



## II. VUI TƯƠI, CHUYÊN CẦN, PHỤC VỤ

Trong 10 điều răn, 7 điều sau qui định về các quan hệ xã hội. Về các quan hệ giữa tổ quốc và công dân, giữa cha mẹ và con cái, giữa anh chị em với nhau, ta học ở điều răn thứ 4. Về quan hệ giữa vợ chồng và người khác phái, ta có điều răn 6 và 9. Về quan hệ bạn hữu và các quan hệ khác, ta học ở điều răn 5, 7, 8, 10. Các sách Châm ngôn, khôn ngoan và Huấn ca trong Kinh Thánh chỉ dẫn rất cặn kẽ về những quan hệ ấy.

Muốn cho xã hội được tốt đẹp, mỗi người phải biết chu toàn trách nhiệm mình. Những đức tính căn bản cho các quan hệ xã hội là:

- Đối với tổ quốc, phải trung thành tận tụy,
- Đối với cha mẹ, phải hiếu thảo
- Đối với vợ chồng, phải yêu thương và kính trọng nhau suốt đời,
- Đối với anh chị em, phải yêu thương nâng đỡ nhau, kính trên, nhường dưới.
- Đối với bạn hữu, phải chân thành.

Đó là phương hướng cho từng quan hệ. Còn nói chung lại là tình yêu thương. Đối với người thiếu niên, tình yêu thương này có thể diễn tả đơn giản bằng ba chữ: *Vui tươi, chuyên cần và phục vụ*.

## III. ĐI BƯỚC TRƯỚC

Trong sách Lêvi, Thiên Chúa mời gọi ta bắt chước Ngài: *“Hãy nên thánh vì Ta là Đấng thánh” (Lv 11,44)*. Trong quan hệ với người khác, ta có thể học theo cách Thiên Chúa đã xử sự với dân Ngài:

- Luôn có sáng kiến trước để làm cho quan hệ được tốt đẹp hơn,
- Dù gặp khó khăn, dù bị đáp trả bạc bẽo, vẫn trung thành yêu thương không mệt mỏi,
- Luôn quên mình và âm thầm hy sinh lo cho người khác.

**Cầu nguyện :** *Xin Chúa cho con biết sống tốt với mọi người, và trong mọi trường hợp đều xử sự đúng vai trò của con.*

**Tâm niệm :** *Ai ơi, suy nghĩ nói năng  
Phải đầy sự thật, công bằng, mến yêu.*



## GHI NHỚ

Trong đời sống xã hội, có 5 quan hệ chính, gọi là ngũ luân, tức là các quan hệ: tổ quốc và công dân; cha mẹ và con cái; vợ chồng; anh chị em; bạn hữu.

Muốn cho xã hội được tốt đẹp, mỗi người phải biết chu toàn trách nhiệm mình trong tình yêu thương.

Riêng đối với người thiếu niên, tình yêu thương này có thể diễn tả đơn giản bằng ba chữ: Vui tươi, chuyên cần và phục vụ.



## *Bạn Có Biết ?*

### **SÁCH HABACÚC (KHA-BA-CÚC)**

Sách được viết vào cuối thế kỷ -7 hoặc đầu thế kỷ -6. Đây là một sách được soạn thảo công phu: Mở đầu là một cuộc đối thoại căng thẳng giữa vị ngôn sứ và Thiên Chúa về việc người Candê áp bức dân Chúa. Sách và kết thúc bằng lời ca ngợi sự toàn thắng cuối cùng của Thiên Chúa.

### **SÁCH SÔPHÔNIA (XÔ-PHÔ-NI-A)**

Ngôn sứ Sôphônia rao giảng dưới triều vua Giôđia (-640 đến -609) ở Giuđa, trước thời ngôn sứ Giêrêmia ít lâu. Lúc ấy Giuđa bị đế quốc Assiri đô hộ, lại thêm các vị vua vô đạo càng làm gia tăng thêm sự hỗn loạn về tôn giáo. Nay Assiri bắt đầu suy yếu, người ta tin rằng sẽ khôi phục được quốc gia kèm theo một cuộc cải cách về tôn giáo. Tác giả loan báo sự phán xét của Thiên Chúa trên các dân tộc, để kêu gọi dân chúng hoán cải. Ông cũng gọi lên niềm hy vọng cho dân nghèo.

### **SÁCH AGGÊÔ (KHÁC-GAI)**

Sách này viết năm -520. Lúc ấy những người Do Thái đầu tiên từ Babylon về tái thiết đền thờ, đã sớm rơi vào tuyệt vọng. Ngôn sứ Aggêô và Dacaria đã lay tỉnh mọi người, đã thúc giục thống đốc Giôrôbabel và thượng tế Giôsuê tiếp tục công việc tái thiết đền thờ. Ngôn sứ Aggêô đã báo trước vinh quang tương lai để an ủi mọi người.

## Bài 31

### Dậy men tin mừng 7

### DƯỚI MÁI TRƯỜNG THÂN YÊU

*Từ ngày được mẹ cầm tay dẫn đến lớp mẫu giáo tới nay, bạn đã có biết bao kỷ niệm với các thầy cô và bạn bè. Những năm tháng đẹp của tuổi học trò sẽ còn kéo dài cho đến ngày vào đời. Suốt những năm tháng ấy bạn đừng quên rằng bạn vừa là học sinh vừa là Kitô-hữu.*

#### I. ĐỜI HỌC SINH LÀ MỘT HỒNG ÂN

Trong những năm qua, vì hoàn cảnh xã hội khó khăn, nhiều học sinh có ấn tượng không tốt về nhà trường. Có những em đi học với đầu óc phá phách, thậm chí lười em còn bỏ học. Nhiều em bỏ học vì nghĩ rằng đi học không đem lại đời sống sung túc cho bằng đi buôn. Thế nhưng việc học không nhằm lợi ích vật chất mà trước hết là để nâng cao giá trị con người. Việc học giúp ta mở mang trí tuệ, biết suy nghĩ, phán đoán và biết sống với mọi người. Trước cùng một công việc, người có học bao giờ cũng nắm bắt và giải quyết vấn đề cách bén nhạy và chính xác hơn. Bỏ học không những thiệt hại cho chính mình mà còn gây thiệt thòi cho cả đất nước và Hội thánh. Đất nước sẽ thiếu những người có khả năng phục vụ để bắt kịp đà tiến của thế giới. Hội thánh cũng sẽ thiếu những người có điều kiện để gây men Tin mừng trong những môi trường khác nhau của cuộc sống. Thử hỏi Hội thánh sẽ ra sao nếu chỉ gồm toàn những người thiếu học?

Này bạn, đời học sinh là hồng ân của Chúa. Mỗi buổi sáng, bạn được hoà mình vào dòng thác cuộn cuộn hàng chục triệu học sinh trên đất nước. Bạn có nhớ rằng quê hương dân tộc đang mong chờ nhiều nơi bạn? Bạn có nhớ rằng Hội thánh đang dõi mắt nhìn theo bạn? Bạn có nhớ rằng cha mẹ đang trả giá bằng bao nhiêu hy sinh vất vả để mua sắm cho bạn quãng đời học sinh tuyệt diệu?

## II. CÔNG ƠN THẦY CÔ

Bạn có thường đến thăm nhà thầy cô? Có dịp gần gũi thầy cô trong đời thường của họ, ta sẽ thấy các thầy cô ngày nay phải cố gắng hy sinh vượt bậc để có thể tiếp tục đứng trên bục giảng. Nhiều vị vừa dạy học vừa làm thêm nghề khác để kiếm tiền nuôi sống gia đình. Trong những điều kiện hết sức eo hẹp khó khăn, các thầy cô đang tận tụy hy sinh cho thế hệ trẻ.

Mà giả như đời sống của thầy cô không chật vật, thầy cô vẫn là ân nhân của bạn, vẫn là những người đang hy sinh với một mục đích rất rõ là mong cho bạn nên người.

Đừng tưởng nghề giáo nhàn hạ. Khi các học sinh đã đi ngủ hết, người thầy vẫn còn thức để dọn bài, chấm bài. Không những vất vả vì giảng bài và hướng dẫn học sinh trong lớp, mỗi thầy cô còn mang trên vai trách nhiệm về các học sinh mình: các em sẽ nên hay hư?

Có bao giờ bạn nghĩ đến nỗi khổ tâm của thầy cô khi có những học sinh hỗn hào, phá phách, không chịu học? Có bao giờ bạn cảm thông với nỗi buồn tủi của thầy cô khi không được học trò kính trọng?

Này bạn,

*Cơm cha, áo mẹ, công thầy,*

*Đáp đền sao đủ, dạ này khắc sâu!*

Ta biết ơn không chỉ riêng những hy sinh vất vả của cha mẹ, mà còn bao công lao khó nhọc của thầy cô. Một ngày kia bạn nên danh nên phận, bạn tìm về cảm tạ thầy cô, thầy cô thật cảm động; thế nhưng thầy cô còn sung sướng hơn nếu ngày hôm nay bạn là một học sinh tốt. Không riêng những vị đang dày công dạy dỗ bạn, tất cả những ai đang tận tụy hy sinh trên bục giảng nhà trường đều là ân nhân của loài người, đều đáng cho tất cả chúng ta yêu kính.

## III. LÀM THƠM DANH CHO TRƯỜNG, CHO LỚP

Đáp lại công ơn của thầy cô và niềm hy vọng của mọi người, bạn

nhỏ của Chúa Giêsu sẽ luôn:

- Chăm chỉ học hành.
- Kính thầy mến bạn.
- Bảo vệ và làm đẹp cho lớp, cho trường.
- Luôn nêu cao tác phong đáng mến của người học sinh tốt và người Kitô-hữu.
- Làm thơm danh cho lớp, cho trường.

Có những ngôi trường đã lừng danh và đi vào sử sách. Có những ngôi trường mà bậc phụ huynh nào cũng muốn gởi con vào học. Danh dự ấy không những là do ban giảng huấn gây tạo được mà còn do trường đã có nhiều thế hệ học sinh tích cực học hành.

Hôm nay chính bạn đang có cơ may được góp phần cho uy tín của trường mình. Mong rằng rồi những lớp đàn em sẽ có thể tự hào vì đã có những đàn anh như bạn và họ sẽ thi đua với cung cách sống và học tập của bạn để cho mái trường yêu dấu ngày càng được thơm danh.

Lớn lên vào đời, ai cũng thích nhắc lại những kỷ niệm trường xưa lớp cũ. Lúc ấy bạn sẽ có nhiều điều để nhắc lại một cách hãnh diện chứ? Tại sao không? Vì đó là những điều hôm nay đang ở trong tâm tay của bạn.

Này bạn,

Trường học là một ơn Chúa ban, bạn bè và thầy cô giáo là những ơn Chúa ban. Mỗi sáng mai thức dậy, hãy cảm tạ Chúa vì bạn đang được đi học. Hãy quyết tâm tận dụng những ơn lành của Thiên Chúa đang ban trên ghế nhà trường, cho tương lai của chính mình, của dân tộc và của Hội thánh.

**Cầu nguyện :** Cầu cho thầy cô và các bạn.

**Tâm niệm :** Chân thật, khiêm nhường,  
Thầy thương, bạn mến.

### Suy nghĩ và thảo luận

1. Theo ý bạn, đâu là nỗi khổ tâm của các thầy cô hôm nay?
2. Người học sinh Kitô-hữu có gì khác với các học sinh khác?
3. Các học sinh Kitô-hữu ở trường bạn đã làm chứng cho Chúa trong cách sống ở trường như thế nào? Hoặc ngược lại, đã gây gương xấu như thế nào?
4. Lớp của bạn có điều gì chưa tốt ? Bạn có thể đóng góp gì cho tinh thần và bầu khí trong lớp?
5. Bạn đang sống đời học sinh thế nào? Bạn có phải là người học sinh đang đem lại an ủi cho thầy cô không?



### *Bạn Có Biết ?*

#### **SÁCH ZACARIA (DA-CA-RI-A)**

Sách Zacaria gồm hai phần rõ rệt:

Phần đầu gồm các chương 1-8: với 8 thị kiến, viết vào cuối năm -520, chú trọng đến việc tái thiết đền thờ, đồng thời cũng nói về sự xây dựng lại quốc gia, với những đòi hỏi phải tinh sạch về luân lý và phải thức tỉnh về tôn giáo.

Phần 2 gồm các chương 9-14: do những tác giả khác viết vào khoảng năm -300: loan báo về thời cứu chuộc:

Đấng Cứu Thế sẽ đến và thiết lập vương quốc của Thiên Chúa.

#### **SÁCH MALAKHI**

"Malakhi" có nghĩa là "Thần sứ của tôi" (lấy theo ý Ml 3,1). Sách được viết vào nửa đầu thế kỷ -5, trước khi ông Nêhêmia về nước (-445). Lúc ấy, sự hừng khởi do Aggêô và Zacaria gây nên đã sớm tàn lụi, dân chúng bắt đầu chán nản và thờ ơ: Malakhi chống lại tình trạng ấy, và mời gọi phải kính trọng những đòi hỏi của lề luật. Ông cũng báo trước về vị sứ giả dọn đường cho Đấng Cứu Thế, tức là Gioan Tẩy Giả.

## Bài 32

### ĐÓN LÒNG ĐÓN NHẬN ĐÁNG CỨU THẾ

*Bài học kết thúc chương trình Giáo lý Kinh Thánh 1 cũng đưa ta tới đoạn chót của chương trình Thiên Chúa chuẩn bị cho Đáng Cứu Thế ra đời. Nhìn lại, lịch sử cuộc đối thoại giữa Thiên Chúa và con người thật kỳ diệu. Bên cạnh tiếng "Không" của Adam cũng như của nhiều người trong dân Israel, có tiếng thưa "Vâng" của những người luôn lắng nghe Chúa như cậu bé Samuel, như Abraham, Môisen, Đavít và các ngôn sứ. Lịch sử cứu rỗi không phải là công việc của riêng một mình Thiên Chúa nhưng còn có sự cộng tác của con người. Lịch sử ấy vẫn đang tiếp diễn nơi mỗi người chúng ta. Lịch sử ấy xấu hay đẹp cũng tùy câu trả lời của bản thân ta trong ngày hôm nay. Ta sẽ không trả lời tùy hứng nhưng sẽ luôn theo gương mẫu của Đáng Cứu Thế mà Cựu Ước đã dọn lòng ta đón nhận, là người Tôi Trung vẫn hằng chuyên tâm nghe lời Thiên Chúa.*

*“Mỗi sáng Ngài thức tỉnh, mỗi sáng Ngài thức tỉnh tại tôi,  
để tôi lắng nghe như một môn đồ.”*

*(Is 50,4b; x.Is 50,4-7)*

#### I. DƯỚI ÁCH NGOẠI BANG

Từ khi về quê, dân Do Thái bị đế quốc Ba Tư cai trị gần 200 năm, đế quốc Hy Lạp cai trị gần 200 năm nữa. Năm 166 trước Chúa giáng sinh, anh em nhà Macabê đã lãnh đạo toàn dân vùng lên khởi nghĩa và giành độc lập được khoảng 100 năm. Đến năm 63 trước Chúa giáng sinh, họ lại rơi vào tay đế quốc Rôma.

Dưới ách thống trị của ngoại bang, dân Do Thái ngày đêm mong đợi Đáng Mêsia mà các ngôn sứ đã loan báo. Mêsia là tiếng Do Thái, dịch sang tiếng Hy Lạp là Kitô, nghĩa là Đáng được Thiên Chúa xức dầu thánh hiến để thi hành một sứ mạng Ngài giao phó, chẳng hạn như để chặn dất cai trị dân Chúa (làm vua), để tế lễ (làm tư tế), hoặc để rao giảng lời Chúa (làm ngôn sứ).

Tuy nhiên, đa số dân chúng lúc ấy chưa hiểu được vai trò đích thật của Đấng Mêsia là cứu chuộc loài người khỏi ách nô lệ tội lỗi. Họ mong ước được giải phóng về mặt chính trị cho nên họ hình dung Đấng Cứu Thế sẽ đến như một vị vua trần gian, một nhà cải cách xã hội hoặc một sứ giả từ trời xuống dùng đủ thứ quyền phép để bình định thiên hạ.

## II. Đấng Cứu Chuộc Về Mặt Tâm Linh

Cũng có những người sống tinh thần nghèo khó, họ khao khát mong chờ Đấng Cứu Thế theo hướng các ngôn sứ loan báo:

- ✧ Ngôn sứ Isaia cho biết Đấng Cứu Thế sẽ do một trinh nữ sinh ra và được đặt tên là Emmanuel, nghĩa là “Thiên Chúa ở cùng chúng ta” (Is 7,14).
- ✧ Ngôn sứ Mika báo trước rằng Đấng Cứu Thế sẽ sinh ra ở Bê lem nước Giuđa (x. Mk 5,1).
- ✧ Ngôn sứ Isaia thứ hai nói về Đấng Cứu Thế là người Tội Tớ của Thiên Chúa, phải chịu nhiều đau khổ vì chúng ta (x. Is 52,13-53, 12).
- ✧ Ngôn sứ Giêrêmia và ngôn sứ Êzêkiel báo trước Đấng Cứu Thế sẽ lập giao ước mới, ban Thánh Thần Ngài cho ta (x. Gr 31,31-34; Ed 36,24-28). Chuyện ông Gio-na ở trong bụng cá ba ngày nhằm báo trước rằng Đấng Cứu Thế sẽ chết chôn trong mồ và ngày thứ ba sẽ sống lại (x. Mt 12,40).

Những người mong đợi Đấng Cứu Thế theo hướng tâm linh này được gọi là nhóm những người nghèo của Chúa. Tiêu biểu là Đức Maria, Mẹ Chúa Giêsu, thánh Giuse, ông Da-ca-ri-a và bà Êlisabét, cụ Simêon, cụ bà Anna... Họ mong đợi Đấng Cứu Thế đến thiết lập Nước Thiên Chúa, một nước rộng lớn lan tràn khắp thế giới. Ngài sẽ xây một đền thờ mới cho các dân tộc đến thờ phượng Thiên Chúa. Thiên Chúa sẽ lập một giao ước mới và đổi mới tâm hồn mọi người. Đó là những hình ảnh về Nước Thiên Chúa mà Đấng Cứu Thế sẽ thiết lập.

## III. TIẾNG GỌI TRONG SA MẠC

Vào những ngày Đức Giêsu sắp xuất hiện rao giảng Tin mừng,



người ta xô nhau nhắc lại cho nhau một lời sách ngôn sứ Isaia: “*Có tiếng người hô trong hoang địa : Hãy dọn đường cho Chúa, sửa lối cho thẳng để Ngài đi*” (Lc 3,1-18). Người ta xô nhau như thế bởi vì ông Gioan Tẩy giả đã khởi sự rao giảng. Ông làm phép rửa giúp mọi người thống hối, sửa đổi đời sống để tiếp nhận Đấng Cứu Thế.

Hằng năm mỗi lần mùa Vọng trở về, hình ảnh vị ngôn sứ của rừng thẳm và sa mạc lại đến với ta. Ta lại có dịp sống tâm tình mong đợi Chúa Giêsu, đổi mới tâm hồn để đón chào Ngài đến trong đời ta và trong ngày tận thế.

**Cầu nguyện :** *Lạy Chúa Giê-su, con khao khát Chúa.*

**Tâm niệm :** *Nước Trời ngọc quý, hỡi ai!  
Bán hết gia tài dốc vốn mà mua.*



## GHI NHỚ

Các ngôn sứ loan báo Đấng Mêsia sẽ thuộc dòng dõi vua Đavít, sinh tại Bêlem bởi một trinh nữ. Ngài là người tôi trung của Thiên Chúa, sẽ phải chịu nhiều đau khổ và chịu chết để cứu chuộc mọi người và thông ban Thánh Thần cho ta.

Phần đông dân chúng Do Thái chỉ mong đợi Đấng Mêsia đến để cứu giúp họ về vật chất. Chỉ có những người đơn sơ khiêm nhường, thật lòng mến Chúa yêu người là những người nghèo của Thiên Chúa, mới biết chờ đợi Ngài đến cứu chuộc loài người khỏi tội lỗi.

Trước khi Đấng Cứu Thế xuất hiện, Thiên Chúa đã cho ông Gioan Tẩy giả đi trước dọn đường. Ông làm phép rửa giúp mọi người thống hối, sửa đổi đời sống để đón nhận Đấng Cứu Thế.



## ***Bạn Có Biết ?***

### **CÁC NGÀY LỄ DO THÁI**

Luật Do Thái ấn định 5 ngày lễ lớn: 3 lễ vui, cũng là dịp hành hương (Lễ Vượt qua, Lễ Ngũ tuần, Lễ Lều) và 2 ngày lễ hoán cải (Lễ Đầu năm và Lễ Đền tội).

- *Lễ Vượt qua*: là lễ mừng mùa xuân và kỷ niệm ngày Israel được giải phóng khỏi ách nô lệ Ai Cập. Nghi thức chính là bữa ăn vượt qua tại gia đình với thịt chiên nướng, bánh không men, rau diếp đắng và 4 tuần rượu.

- *Lễ Ngũ tuần* : 50 ngày sau lễ Vượt qua, mừng hoa quả đầu mùa và tạ ơn Thiên Chúa đã ban giao ước Sinai.

- *Lễ Lều*: mừng vụ thu hoạch mùa thu, và ôn lại hành trình trong sa mạc xưa, khi dân Israel sống dưới những mái lều và chỉ có một nguồn cứu trợ duy nhất là Thiên Chúa.

- *Lễ Đầu năm*: là tết của người Do Thái, ca ngợi việc sáng tạo và hoán cải quay về với Thiên Chúa. Lễ này mở ra 10 ngày thống hối, sẽ kết thúc bằng lễ Đền tội.

- *Lễ Đền tội*: nhịn ăn 25 giờ liền, thú nhận tội lỗi của cá nhân và cộng đoàn để xin ơn Chúa tha thứ.

Ngoài ra còn 2 lễ nhỏ:

- *Lễ cung hiến Đền thờ*: giữa tháng 12, kéo dài 8 ngày, kỷ niệm việc cung hiến đền thờ thời Macabê.

- *Lễ Số mệnh*: vào tháng 2 hoặc tháng 3, kỷ niệm việc giải thoát thời hoàng hậu Este.

### **CÂU HỎI CUỐI PHẦN 3**

1. Trong năm qua, bạn đã gặp gỡ nhiều nhân vật Cựu Ước, nhân vật nào khiến bạn thán phục nhất và đã ảnh hưởng thế nào trên cuộc sống của bạn?
2. Các bài học Cựu Ước năm qua đã giúp ích cho đức tin của bạn thế nào?
3. Việc cầu nguyện chung và cầu nguyện riêng của bạn trong năm qua thế nào? Bạn rút kinh nghiệm gì cho năm tới?

## NGHI THỨC TUYÊN XƯNG ĐỨC TIN

Nghi thức cử hành trong thánh lễ. Sau bài Tin mừng và bài giảng, giáo lý viên hướng dẫn các em tiến lên trước cộng đoàn và linh mục chủ sự.

GLV: *Kính thưa cha, con xin giới thiệu lên cha, những em đã học xong chương trình giáo lý khối Kinh Thánh và đã chuẩn bị tâm hồn để đích thân tuyên xưng đức tin trước toàn thể cộng đoàn dân Chúa hôm nay.*

LM: *Con có biết chắc các em này xứng đáng không?*

GLV: *Sau thời gian hướng dẫn các em, nhờ ơn Chúa giúp, con xác nhận những em này được coi là xứng đáng.*

LM: *Các con thân mến, cha vui mừng được chứng kiến sự tuyên xưng đức tin của chúng con. Chúng con hiểu việc tuyên xưng này như thế nào?*

HS: *Thưa cha, chúng con biết ơn Hội thánh đã chuyển trao đức tin cho chúng con qua cha mẹ, người đỡ đầu, các giáo lý viên và các chủ chăn trong Hội thánh. Nay, sau khi đã học hỏi và cầu nguyện, chúng con muốn tự mình tuyên xưng đức tin trước toàn thể cộng đoàn dân Chúa và nói lên quyết tâm sống đức tin đó.*

LM: *Chúng con sẽ sống đức tin của mình hằng ngày như thế nào?*

HS: *Thưa cha, theo gương Mẹ Maria và các thánh, nhờ ơn Chúa giúp, chúng con quyết mỗi ngày một sống gắn bó với Chúa Giêsu Kitô hơn. Chúng con quyết luôn làm đẹp lòng Chúa Thánh Thần để sống xứng đáng là con cái Chúa Cha. Chúng con quyết thẳng tiến chính mình trên con đường nên thánh bằng vui vẻ, chuyên cần và phục vụ.*

LM: *Vậy chúng con hãy trông cậy vào ơn Chúa và tuyên xưng đức tin.*

Các em mỗi người tự nói tên mình và sau đó cùng tuyên xưng:

-Tôi là: .....

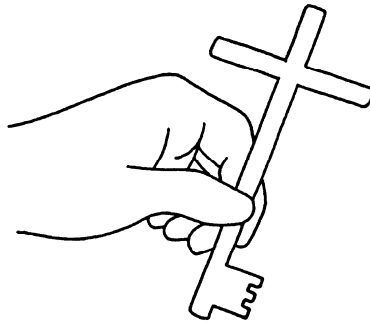
-Tôi là: .....

*Vững tin vào tình thương của Thiên Chúa Ba Ngôi, trong niềm*

*hiệp thông với Hội thánh hữu hình và vô hình, hôm nay, trước mặt cha chủ sự và cộng đoàn, tôi xin công khai tuyên xưng đức tin của Hội thánh Công giáo:*

*Tôi tin kính một Thiên Chúa là Cha toàn năng ...*(Đọc đồng đặc từng mệnh đề của kinh Tin kính, sau mỗi câu, ngắt đều và rõ).

Sau lời tuyên xưng của các em, cha chủ sự trao Kinh Thánh và nến sáng cho từng em. Ngài nói vắn tắt đôi lời nhắn nhủ rồi mời gọi cộng đoàn cầu nguyện chung. Một số em thay lời các bạn, xướng lên những lời nguyện mà chính các em đã tự viết lấy. Cha chủ sự dâng lời nguyện chung. Nghi thức kết thúc và thánh lễ tiếp tục.



## PHỤ LỤC

### BẢN VĂN LỜI CHÚA CHO CÁC GIỜ HỌC

*Bản dịch dùng trong sách này là của Ủy Ban Phụng Tự trực thuộc Hội Đồng Giám Mục Việt Nam. Lời lẽ hơi khác với bản dịch trong quyển Kinh Thánh bạn đang dùng, nhưng nội dung giống nhau.*

#### 1. Thiên Chúa nói với ta

##### ✧ 1 Samuel 3,1-10.19

*Bài trích sách Samuel quyển thứ nhất.*

<sup>1</sup>Trong những ngày ấy, trẻ Samuel phục vụ Chúa trước mặt Hêli. Chúa ít phán bảo vào thời đó, thị kiến cũng hiếm hoi. <sup>2</sup>Vào một ngày nọ, Hêli nằm trong phòng, mắt ông đã mờ nên ông không thể nhìn thấy. <sup>3</sup>Đèn thấp trước Thiên Chúa chưa tắt, và Samuel nằm ngủ trong điện thờ Giavê, nơi đặt hòm bia Thiên Chúa.

<sup>4</sup>Chúa gọi Samuel, em trả lời: “Con đây.” <sup>5</sup>Rồi em chạy đến cùng Hêli và thưa: “Con đây, vì thầy đã gọi con.” Hêli nói: “Ta không có gọi. Về ngủ đi!” Em đi ngủ.

<sup>6</sup>Chúa lại gọi Samuel. Samuel trỗi dậy đi đến cùng Hêli và thưa: “Con đây, vì thầy đã gọi con.” Hêli đáp: “Con ạ, ta không có gọi con. Về ngủ đi!”

<sup>7</sup>Samuel chưa biết Chúa, và lời Chúa chưa được mạc khải cho em.

<sup>8</sup>Chúa lại gọi Samuel lần thứ ba. Em trỗi dậy, đi đến cùng Hêli <sup>9</sup>và thưa: “Con đây, vì thầy đã gọi con.” Hêli liền hiểu là Chúa đã gọi đứa trẻ, nên nói với Samuel: “Con hãy đi ngủ; nếu có tiếng gọi con nữa, con hãy thưa: Lạy Chúa, xin hãy phán, vì tôi tớ Chúa đang lắng nghe.” Samuel về ngủ lại nơi chỗ mình.

<sup>10</sup>Chúa đến đứng bên và gọi, như đã gọi những lần trước: Samuel, Samuel.” Samuel thưa: “Lạy Chúa, xin hãy phán, vì tôi tớ Chúa đang lắng nghe.”

<sup>19</sup>Samuel lớn lên. Thiên Chúa ở cùng em và thực hiện mọi điều Ngài đã nói cùng em.

## 2. Kinh Thánh, sách ghi lại lịch sử cứu rỗi

### ✧ *Gioan 20,30-31*

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan*

<sup>30</sup>Trước mặt các môn đệ, Chúa Giêsu còn làm nhiều dấu lạ khác mà không được ghi chép lại trong sách này. <sup>31</sup>Còn các điều này đã được ghi chép lại để anh em tin rằng Chúa Giêsu là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa, và bởi tin thì anh em được sống nhờ danh Ngài.

## 3. Kinh Thánh, Lời Thiên Chúa nói với ta

### ✧ *2 Timôthê 3,14-17*

*Bài trích thư thứ hai của Thánh Phaolô Tông đồ gửi cho Timôtê.*

<sup>14</sup>Phần con, con hãy vững vàng trong các điều con đã học hỏi và tin chắc, con biết con đã học cùng ai, <sup>15</sup>vì từ thuở bé, con đã biết Sách Thánh, và Sách Thánh có thể dạy con sự khôn ngoan để con được ơn cứu độ nhờ tin vào Đức Kitô Giêsu. <sup>16</sup>Tất cả Kinh Thánh đã được Chúa linh hứng, và hữu ích để giảng dạy, biện bác, sửa dạy và giáo dục trong sự công chính, <sup>17</sup>nhờ vậy người của Thiên Chúa được hoàn hảo, sẵn sàng làm mọi việc lành.

## 4. Dậy men Tin mừng 1: Bước đi trong sự thật

### ✧ *Gioan 8.31-36*

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan*

<sup>31</sup>Khi ấy, Chúa Giêsu nói với những người Do Thái đã tin vào Ngài rằng: “Nếu các ông ở lại trong lời tôi, các ông sẽ thật là môn đệ của tôi, <sup>32</sup>và sẽ biết sự thật, và sự thật sẽ giải thoát các ông.”

<sup>33</sup>Họ thưa lại: “Chúng tôi là dòng giống Abraham và không bao giờ làm nô lệ cho ai cả. Làm sao ông lại nói: “Các ông sẽ được tự do.” <sup>34</sup>Chúa Giêsu trả lời: “Quả thật, quả thật, Tôi bảo các ông: Ai phạm tội, thì làm nô lệ cho tội. <sup>35</sup>Mà nô lệ thì không được ở trong nhà mãi mãi; người con mới được ở lại mãi mãi. <sup>36</sup>Vậy nếu Chúa Con giải thoát các ông, thì các ông sẽ được tự do thực sự.

## 5. Các sách Cựu Ước

### ✧ *Lu-ca 24, 13-27*

#### *Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca*

<sup>13</sup>Cùng ngày thứ nhất trong tuần, có hai người trong nhóm môn đệ đi đến một làng tên là Emmau, cách Giêrusalem độ sáu mươi dặm. <sup>14</sup>Đọc đường các ông nói với nhau về mọi việc vừa xảy ra. <sup>15</sup>Đang khi họ nói chuyện và trao đổi ý kiến với nhau, thì chính Chúa Giêsu tiến lại gần cùng đi với họ; <sup>16</sup>nhưng mắt họ bị cản trở nên không nhận ra Ngài. <sup>17</sup>Ngài hỏi họ: “Các ông có chuyện gì mà vừa đi vừa trao đổi với nhau vậy?” Họ dừng lại, vẻ mặt buồn rầu.

<sup>18</sup>Một người tên là Clêôpas trả lời: “Phải chăng ông là người khách duy nhất trú ngụ tại Giêrusalem, mà không hay biết những sự việc vừa xảy ra trong thành mấy ngày nay sao?”. <sup>19</sup>Ngài hỏi họ: “Việc gì thế?” Các ông thưa cùng Ngài: “Việc liên can đến ông Giêsu Nazareth, Ngài là một vị tiên tri có quyền lực trong hành động và lời nói, trước mặt Thiên Chúa và toàn dân; <sup>20</sup>thế mà các thượng tế và thủ lãnh của chúng ta đã nộp Ngài, để Ngài bị kết án tử và đã đóng đinh Ngài vào thập giá. <sup>21</sup>Phần chúng tôi, chúng tôi vẫn hy vọng rằng chính Ngài sẽ cứu chuộc Israel; hơn thế nữa các việc ấy đã xảy ra đến nay là ngày thứ ba rồi. <sup>22</sup>Nhưng có vài phụ nữ trong nhóm chúng tôi đã làm chúng tôi sợ hãi, họ đến mộ từ tảng sáng, <sup>23</sup>và không thấy xác Ngài, họ trở về nói đã thấy thiên thần hiện ra bảo rằng Ngài đang sống. <sup>24</sup>Vài người trong chúng tôi đi ra mộ và thấy mọi sự đúng như lời các phụ nữ đã nói; còn Ngài thì họ không gặp”.

<sup>25</sup>Bấy giờ Chúa Giêsu bảo họ: “Ôi kẻ không hiểu biết và lòng trí chậm tin vào các điều tiên tri đã nói! <sup>26</sup>Nào Đức Kitô đã chẳng phải chịu đau khổ như vậy rồi mới vào trong vinh quang của Ngài sao?” <sup>27</sup>Rồi bắt đầu từ Môisen và tất cả các tiên tri, Ngài giải thích cho họ những gì liên quan đến Ngài trong toàn bộ Thánh kinh.

## 6. Thiên Chúa sáng tạo

### ✧ *Sáng thế 1,1-2,4a*

#### *Bài trích sách Sáng thế*

1, <sup>1</sup>Lúc khởi thủy Thiên Chúa đã tạo thành trời và đất. <sup>2</sup>Đất còn trống rỗng và hoang vu, tối tăm bao phủ mặt vực thẳm, và thần khí của Thiên Chúa bay lượn trên nước.

<sup>3</sup>Thiên Chúa phán: “Hãy có ánh sáng”. Liền có ánh sáng. <sup>4</sup>Thiên Chúa thấy ánh sáng tốt đẹp, Ngài phân tách ánh sáng khỏi tối tăm. <sup>5</sup>Thiên Chúa gọi ánh sáng là Ngày và tối tăm là Đêm. Đã qua một buổi chiều và một buổi sáng, đó là ngày thứ nhất.

<sup>6</sup>Thiên Chúa phán: “Hãy có một cái vòm ở giữa nước và phân tách nước với nước”. <sup>7</sup>Thiên Chúa làm nên cái vòm, và phân tách nước ở dưới vòm với nước ở trên vòm. Liền xảy ra như vậy. <sup>8</sup>Thiên Chúa gọi cái vòm là Trời. Đã qua một buổi chiều và một buổi sáng, đó là ngày thứ hai.

<sup>9</sup>Thiên Chúa lại phán: “Nước dưới trời hãy tụ lại một nơi, để lộ ra chỗ khô ráo”. Liền xảy ra như vậy. <sup>10</sup>Thiên Chúa gọi chỗ khô ráo là Đất, và gọi nơi nước tụ lại là Biển. Thiên Chúa thấy thế là tốt đẹp.

<sup>11</sup>Và Thiên Chúa phán: “Đất hãy trở sinh thảo mộc xanh tươi: rau cỏ mang hạt giống và cây có trái sinh trái tùy theo giống, và trái trên mặt đất chứa hạt giống. Liền xảy ra như vậy. <sup>12</sup>Đất sản sinh thảo mộc xanh tươi: rau cỏ mang hạt giống tùy theo giống, và cây sinh trái trong có hạt giống tùy theo loại. Và Thiên Chúa thấy thế là tốt đẹp. <sup>13</sup>Đã qua một buổi chiều và một buổi sáng, đó là ngày thứ ba.

<sup>14</sup>Thiên Chúa phán: “Hãy có những vầng sáng trên vòm trời để phân tách ngày và đêm, và trở nên dấu chỉ cho biết mùa, ngày và năm, <sup>15</sup>để chúng chiếu sáng trên vòm trời và soi sáng mặt đất”. Liền xảy ra như vậy. <sup>16</sup>Thiên Chúa đã làm nên hai vầng sáng lớn: vầng sáng lớn hơn làm chủ ban ngày, và vầng sáng nhỏ hơn làm chủ ban đêm, và các ngôi sao. <sup>17</sup>Thiên Chúa đặt chúng trên vòm trời để chiếu sáng mặt đất, <sup>18</sup>làm chủ ngày và đêm, và phân tách ánh sáng với tối tăm. Thiên Chúa thấy thế là tốt đẹp. <sup>19</sup>Đã qua một buổi chiều và một buổi sáng, đó là ngày thứ tư.

<sup>20</sup>Thiên Chúa lại phán: “Nước hãy đầy lúc nhúc các sinh vật, và loài



chim hãy bay lượn trên mặt đất, dưới vòm trời. <sup>21</sup>Vậy Thiên Chúa tạo dựng những thủy quái và mọi sinh vật động đậy, lúc nhúc trong nước theo loại của chúng, và mọi chim bay tùy theo giống. Thiên Chúa thấy thế là tốt đẹp. <sup>22</sup>Thiên Chúa ban phúc lành cho chúng và phán: “Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, đầy nước biển, còn loài chim hãy sinh sản cho nhiều trên mặt đất”. <sup>23</sup>Đã qua một buổi chiều và một buổi sáng: đó là ngày thứ năm.

<sup>24</sup>Thiên Chúa lại phán: “Đất hãy sinh ra động vật tùy theo giống: gia súc, loài bò sát, dã thú tùy theo loại”. Và đã xảy ra như vậy. <sup>25</sup>Thiên Chúa đã làm nên dã thú tùy theo loại, gia súc, và mọi loài bò sát tùy theo giống. Thiên Chúa thấy thế là tốt đẹp.

<sup>26</sup>Đoạn Thiên Chúa phán: “Chúng ta hãy dựng nên con người theo hình ảnh và giống chúng ta, và họ hãy làm chủ cá biển, chim trời, mọi dã thú và tất cả loài bò sát di chuyển trên mặt đất”. <sup>27</sup>Thiên Chúa đã tạo dựng con người theo hình ảnh mình. Ngài tạo dựng con người theo hình ảnh Thiên Chúa. Ngài tạo dựng họ có nam có nữ. <sup>28</sup>Thiên Chúa ban phúc lành cho họ và Thiên Chúa phán với họ: “Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, đầy mặt đất, và chế ngự nó; hãy làm chủ trên cá biển, chim trời và toàn thể sinh vật di chuyển trên mặt đất”.

<sup>29</sup>Thiên Chúa lại phán: “Đây Ta ban cho các ngươi làm thức ăn mọi thứ thảo mộc mang hạt giống trên mặt đất và mọi cây sinh trái có hạt giống nơi mình. <sup>30</sup>Ta cũng ban mọi thứ cây cỏ xanh tươi làm thức ăn cho mọi dã thú, chim trời và toàn thể sinh vật di chuyển trên mặt đất”. Và đã xảy ra như vậy. <sup>31</sup>Thiên Chúa nhìn xem mọi sự Ngài đã làm, kìa chúng tốt đẹp quá đỗi. Đã qua một buổi chiều và một buổi sáng: đó là ngày thứ sáu.

2,<sup>1</sup>Thế là trời đất cùng muôn loài của chúng đã được tạo thành. <sup>2</sup>Vào ngày thứ bảy Thiên Chúa đã kết thúc công việc Ngài đã làm. Và ngày thứ bảy Ngài nghỉ ngơi sau mọi công việc Ngài đã thực hiện. <sup>3</sup>Thiên Chúa chúc phúc cho ngày thứ bảy và thánh hoá ngày ấy, vì trong ngày ấy Thiên Chúa nghỉ ngơi sau mọi công việc Ngài đã tạo dựng để làm ra. <sup>4</sup>Đó là gốc tích trời đất, khi chúng được tạo dựng.

## 7. Con người là hình ảnh Thiên Chúa

### ✧ *Sáng thế 2, 4b-7*

*Bài trích sách Sáng Thế.*

<sup>4b</sup>Vào thời Chúa là Thiên Chúa làm nên đất và trời, <sup>5</sup>chưa có bụi cây đồng ruộng nào xuất hiện trên đất và chưa có cỏ đồng nội nào mọc lên, vì Chúa là Thiên Chúa chưa cho mưa xuống trên đất, và chưa có con người để canh tác đất đai. <sup>6</sup>Nhưng có một dòng suối từ đất vọt lên tưới toàn bộ mặt đất. <sup>7</sup>Bấy giờ Chúa là Thiên Chúa lấy bụi từ đất nặn ra con người và thổi sinh khí vào lỗ mũi nó: thế là con người trở thành một sinh vật.

## 8. Dạy men Tin mừng 2: Lòng biết ơn

### ✧ *1 Samuel 1, 9-11. 20.24-28*

*Bài trích sách Samuel quyển thứ nhất.*

<sup>9</sup>Trong những ngày ấy, sau khi họ đã ăn uống tại Silô, bà Anna trỗi dậy. Tư tế Hêli đang ngồi trên ghế trước cửa đền thờ Chúa. <sup>10</sup>Bà Anna lòng đầy cay đắng cầu nguyện với Chúa mà nước mắt tuôn trào. <sup>11</sup>Bà khấn hứa rằng:

“Lạy Chúa các đạo binh, nếu Chúa nhìn đến nỗi đau khổ của nữ tỳ Chúa và nhớ đến con, chứ không bỏ quên nữ tỳ Chúa và ban cho nữ tỳ Chúa một con trai, thì con sẽ dâng hiến nó cho Chúa suốt đời nó, và dao cạo sẽ không chạm đến đầu nó.”

<sup>20</sup>Một thời gian sau Anna mang thai và sinh một con trai, mà bà đặt tên là Samuel, vì bà đã xin Chúa ban nó.

<sup>24</sup>Khi đã cho con cai sữa, bà đem con theo mình, cùng một con bò ba tuổi, một gia bột và một vò rượu. Bà đã đưa con vào nhà Thiên Chúa ở Silô. Đứa trẻ vẫn còn thơ dại. <sup>25</sup>Họ đã hạ bò và dẫn đứa trẻ đến với Hêli.

<sup>26</sup>Bà nói:

- Thưa đức ông,... chính tôi là người phụ nữ đã đứng gần ông tại đây để khấn xin Thiên Chúa. <sup>27</sup>Chính là để được trẻ này mà tôi đã khấn nguyện và Thiên Chúa đã ban cho tôi như tôi đã xin. <sup>28</sup>Vì thế tôi xin ký thác nó cho Thiên Chúa. Mọi ngày đời nó, nó sẽ được ký thác cho Thiên Chúa.

Đoạn họ thờ lạy ở đó, trước nhan Thiên Chúa.

## 9. Sống theo đúng mục đích

### ✧ *Giêrêmia 1,1.4-10*

*Khởi đầu sách Tiên tri Giêrêmia.*

<sup>1</sup> Đây là những lời của ông Giêrêmia, con ông Helkia thuộc hàng tư tế ở Anatôt, trong đất Bengiamin. <sup>4</sup> Có lời Chúa phán với tôi rằng:

<sup>5</sup> “Trước khi Ta tạo thành người trong dạ mẹ, Ta đã biết người; trước khi người lọt lòng mẹ, Ta đã thánh hoá người, và đặt người làm tiên tri cho các dân tộc.”

<sup>6</sup> Tôi liền thưa: “Ôi! lạy Chúa là Thiên Chúa, con không biết nói năng, vì con còn con nít.”

<sup>7</sup> Nhưng Chúa phán với tôi: “Người đừng nói: con còn con nít; người sẽ đi đến với những người Ta sẽ sai người đến, và người sẽ nói tất cả những gì Ta truyền cho người. <sup>8</sup> Đừng run sợ trước mặt chúng, vì Ta ở cùng người để giải cứu người.” Chúa phán như vậy.

<sup>9</sup> Rồi Chúa đưa tay chạm đến miệng tôi; và Chúa phán với tôi: “Này, Ta đặt lời Ta vào miệng người; <sup>10</sup> này, hôm nay Ta cho người đứng trên các dân tộc và các vương quốc, để người nhổ và lật đổ, phá huỷ và tiêu diệt, để người xây dựng và trồng.”

## 10. Loài người đã không vâng phục Thiên Chúa

### ✧ *Sáng thế 3, 1-19*

*Bài trích sách Sáng Thế.*

<sup>1</sup> Rắn là loài xảo quyệt hơn mọi thú vật đồng nội, mà Chúa là Thiên Chúa đã làm ra. Nó nói với người đàn bà: “Có phải Thiên Chúa đã truyền lệnh cho các người không được ăn bất cứ cây nào trong vườn địa đàng chẳng?”

<sup>2</sup> Người đàn bà trả lời: “Trái cây ở trong vườn địa đàng thì chúng tôi được ăn; <sup>3</sup> nhưng trái cây ở giữa vườn địa đàng, thì Thiên Chúa đã truyền lệnh cho chúng tôi không được ăn, không được đụng đến, kéo phải chết.”

<sup>4</sup> Rắn nói với người đàn bà: “Chẳng chết chóc gì đâu! <sup>5</sup> Nhưng Thiên Chúa biết rằng ngày nào các người ăn trái ấy, mắt các người sẽ mở ra, và các người nên như Thiên Chúa biết điều thiện điều ác.”

<sup>6</sup>Người đàn bà thấy cây ăn thì ngon, nhìn thì đẹp và đáng ao ước để được thông minh. Bà hái trái cây mà ăn và cũng đưa cho chồng đang ở cạnh bà ăn nữa. <sup>7</sup>Thế là mất cả hai mở ra. Khi nhìn thấy mình trần truồng, họ kết lá vả làm khố để mặc.

<sup>8</sup>Rồi khi họ nghe tiếng Chúa là Thiên Chúa đi dạo trong vườn địa đàng vào lúc gió nhẹ sau trưa, Adam và vợ trốn vào đám cây vườn địa đàng để tránh mặt Chúa là Thiên Chúa.

<sup>9</sup>Chúa là Thiên Chúa gọi Adam và hỏi: “Người ở đâu?”

<sup>10</sup>Adam thưa: “Con nghe tiếng Ngài trong vườn địa đàng và sợ hãi vì con trần truồng, nên con ẩn núp.”

<sup>11</sup>Chúa phán với ông: “Ai cho người biết là người trần truồng, có phải người đã ăn trái cây mà Ta đã truyền lệnh cho người không được ăn chăng?”

<sup>12</sup>Adam đáp: “Người đàn bà mà Ngài đã cho làm bạn con, chính nàng đã cho con trái cây và con đã ăn.”

<sup>13</sup>Chúa là Thiên Chúa phán với người đàn bà: “Tại sao người làm thế?”

Nàng đáp: “Rắn đã lừa dối con, nên con đã ăn.”

<sup>14</sup>Chúa là Thiên Chúa phán với con rắn: “Vì người đã làm thế, nên người bị chúc dữ giữa mọi súc vật và mọi dã thú! Người sẽ đi bằng bụng và ăn bụi đất suốt đời người. <sup>15</sup>Ta sẽ đặt mối thù nghịch giữa người và người đàn bà, giữa dòng giống người và dòng giống người đàn bà; dòng giống ấy sẽ đâm đạp đầu người, còn người sẽ cắn vào gót chân Ngài.”

<sup>16</sup>Với người đàn bà, Chúa phán: “Ta sẽ làm cho người chịu nhiều đau đớn lúc mang thai, người sẽ sinh con trong khổ cực; lòng thèm muốn thúc đẩy người đến với chồng người, và nó sẽ thống trị người.”

<sup>17</sup>Còn với Adam, Chúa phán: “Vì người đã nghe lời vợ người và ăn trái cây, mà Ta đã truyền lệnh cho người không được ăn, nên đất bị chúc dữ vì người! Người phải lao động vất vả mới có của ăn từ đất trong suốt đời người. <sup>18</sup>Đất sẽ mọc ra gai góc cho người, và người sẽ ăn rau cỏ của đất; <sup>19</sup>người sẽ phải đổ mồ hôi trán mới có bánh ăn, cho tới khi người trở về đất, vì từ đất mà người được lấy ra. Người là bụi đất, nên người sẽ trở về bụi đất.”

## 11. Cụ Abraham, tổ phụ những người tin vào Thiên Chúa

### ✧ *Sáng thế 17,1-8*

*Bài trích sách Sáng Thế.*

<sup>1</sup>Khi ông Abram được chín mươi chín tuổi, Thiên Chúa hiện ra với ông và phán: “Ta là Thiên Chúa Toàn Năng. Hãy bước đi trước mặt Ta và ở cho trọn lành. <sup>2</sup>Ta sẽ ban giao ước giữa Ta với người, và sẽ cho người trở nên đông, thật đông.” <sup>3</sup>Ông Abram cúi sấp mặt xuống.

Thiên Chúa phán với ông rằng: <sup>4</sup>“Phần Ta, này là giao ước của Ta với người: người sẽ làm cha của vô số dân tộc. <sup>5</sup>Tên người sẽ không còn là Abram nữa, nhưng là Abraham, vì Ta cho người trở cha của vô số dân tộc. <sup>6</sup>Ta sẽ cho người sinh ra đông, thật đông: Ta sẽ làm cho phát xuất từ người nhiều dân tộc và vua chúa. <sup>7</sup>Ta sẽ lập giao ước của Ta giữa Ta với người và dòng dõi người sau này, qua các thế hệ. Đây sẽ là giao ước muôn đời, do đó Ta sẽ là Thiên Chúa của người và của dòng dõi người sau này. <sup>8</sup>Ta sẽ ban cho người và dòng dõi người sau này tất cả đất Canaan, làm sở hữu vĩnh viễn; và Ta sẽ là Thiên Chúa của chúng.”

## 12. Ông Môisen, người của Thiên Chúa

### ✧ *Xuất hành 2,1-10*

*Bài trích sách Xuất Hành.*

Khi ấy, <sup>1</sup>một người thuộc nhà Lêvi đi lấy vợ cùng dòng tộc. <sup>2</sup>Bà mang thai và sinh hạ một con trai. Thấy đứa bé xinh đẹp, bà giấu nó trong ba tháng. <sup>3</sup>Khi bà không thể giấu được nữa, bà lấy một cái thúng làm bằng cội, trét hắc ín và nhựa chai, rồi đặt đứa bé vào đó. Bà đem đặt cái thúng trong đám sậy bên bờ sông. <sup>4</sup>Chị đứa bé đứng xa xa để xem sự việc xảy ra thế nào.

<sup>5</sup>Hôm ấy, công chúa của Pharaô xuống tắm dưới sông, các thị nữ đi đi lại lại trên bờ. Công chúa nhìn thấy cái thúng trong đám sậy, nàng sai một thị nữ đi lấy. <sup>6</sup>Mở thúng ra, nàng thấy một đứa bé đang khóc. Nàng động lòng thương nói: “Đây là một đứa bé Do thái.” <sup>7</sup>Chị đứa bé nói với nàng: “Công chúa có muốn con đi gọi cho công chúa một phụ nữ Do thái,

để có thể nuôi đứa bé cho công chúa không?” <sup>8</sup>Nàng trả lời: “Được, đi đi!” Cô gái liền đi kêu mẹ đứa bé. <sup>9</sup>Công chúa của Pharaô nói với bà: “Hãy nhận lấy đứa bé này và nuôi nó cho tôi; tôi sẽ trả công cho bà.” Người phụ nữ nhận về nuôi đứa bé. Khi nó lớn, bà đem giao nó cho công chúa của Pharaô. <sup>10</sup>Công chúa nhận nó làm con, nàng đặt tên cho nó là Môisen, nàng nói: “Vì ta đã cứu nó khỏi nước.”

### 13. Lễ Vượt qua và ngày giải thoát

#### ✧ *Xuất hành 12, 1-8. 11-14*

*Bài trích sách Xuất Hành.*

<sup>12,1</sup>Chúa phán với ông Môisen và ông Aaron trong xứ Ai cập: <sup>2</sup>“Các người phải coi tháng này là tháng đầu tiên, tháng thứ nhất trong năm. <sup>3</sup>Các người hãy nói với toàn thể cộng đồng con cái Israel rằng: ‘Ngày mừng mười tháng này mỗi người hãy bắt một con chiên cho gia đình mình. <sup>4</sup>Nếu số người ít, không đủ để ăn hết con chiên, thì phải mời người hàng xóm ở bên cạnh nhà mình, cho đủ số người ăn con chiên. <sup>5</sup>Con chiên phải lành lặn, giống đực, một năm tuổi. Các người chọn lấy nó từ đàn chiên hoặc đàn dê <sup>6</sup>và bảo quản nó cho đến ngày mười bốn tháng này. Toàn thể cộng đồng con cái Israel sẽ sát tế nó vào buổi chiều. <sup>7</sup>Họ phải lấy máu nó mà bôi lên hai cánh cửa và khung cửa nơi nhà họ ăn nó. <sup>8</sup>Đêm ấy họ ăn thịt nướng lửa và bánh không men cùng với rau đắng. <sup>11</sup>Các người sẽ ăn chiên như thế này: Phải thắt lưng, chân đi dép, tay cầm gậy và ăn vội vã, vì đó là Đêm Vượt Qua của Chúa!

<sup>12</sup>Thật vậy, trong đêm ấy Ta sẽ băng qua xứ Ai Cập, Ta sẽ giết các con đầu lòng trong xứ Ai cập, thuộc cả loài người lẫn súc vật, và Ta sẽ trừng trị mọi thần linh của xứ Ai Cập, vì Ta là Chúa. <sup>13</sup>Máu sẽ là dấu trên nhà các người ở. Ta sẽ thấy máu và sẽ băng qua các người. Các người sẽ không bị tai ương tiêu diệt khi Ta đánh phạt xứ Ai Cập. <sup>14</sup>Các người hãy ghi nhớ ngày này, và qua các thế hệ, các người hãy cử hành ngày này cách trọng thể, để kính Chúa bằng một việc phụng tự tồn tại muôn đời.”

## 14. Dậy men Tin mừng 3: Niềm vui làm con Thiên Chúa

### ✧ *Philippê 4, 4-9*

*Bài trích thư gửi tín hữu Philípphê.*

<sup>4</sup> Anh em hãy vui luôn trong niềm vui của Chúa. Tôi nhắc lại: vui lên anh em! <sup>5</sup> Sao cho mọi người thấy anh em sống hiền hoà rộng rãi, Chúa đã gần đến. <sup>6</sup> Anh em đừng lo lắng gì cả. Nhưng trong mọi hoàn cảnh, anh em cứ đem lời cầu khẩn, van xin và tạ ơn, mà giải bày trước mặt Thiên Chúa những điều anh em thỉnh nguyện. <sup>7</sup> Và bình an của Thiên Chúa, bình an vượt trên mọi hiểu biết, sẽ giữ cho lòng trí anh em được kết hợp với Đức Kitô Giêsu. <sup>8</sup> Ngoài ra, thưa anh em, những gì là chân thật, cao quý, những gì là chính trực tinh tuyền, những gì là đáng mến và đem lại danh thơm tiếng tốt, những gì là đức hạnh, đáng khen, thì xin anh em hãy để ý. <sup>9</sup> Những gì anh em đã học hỏi, đã lãnh nhận, đã nghe, đã thấy ở nơi tôi, thì hãy đem ra thực hành, và Thiên Chúa là nguồn bình an sẽ ở với anh em.

## 15. Giao ước Xi-nai

### ✧ *Xuất hành 24, 3-8*

*Bài trích sách Xuất Hành.*

Khi ấy, <sup>3</sup>ông Môisen đến thuật cho dân mọi lời của Chúa và mọi điều luật. Toàn dân đồng thanh đáp: “Mọi lời Chúa đã phán, chúng tôi sẽ thi hành.”

<sup>4</sup>Ông Môisen chép lại mọi lời của Chúa. Sáng sớm, ông trời dậy, lập một bàn thờ dưới chân núi và dựng mười hai trụ đá cho mười hai chi tộc Israel. <sup>5</sup>Rồi ông sai các thanh niên trong con cái Israel dâng những lễ toàn thiêu, và hiến tế bò làm hy lễ kỳ an cho Chúa. <sup>6</sup>Ông Môisen lấy nửa phần máu, cho vào những cái chậu, còn nửa kia thì đổ lên bàn thờ.

<sup>7</sup>Ông lấy cuốn sách giao ước đọc cho dân nghe. Họ thưa: “Tất cả những gì Chúa đã phán, chúng tôi sẽ thi hành và tuân theo.” <sup>8</sup>Bấy giờ, ông Môisen lấy máu rảy trên dân và nói: “Đây là máu giao ước Chúa đã lập với anh em, thể theo mọi lời này.”

## 16. Cuộc tôi luyện trong sa mạc

### ✧ *Dân số 9,15-23*

*Bài trích sách Dân Số.*

<sup>15</sup> Ngày dựng Nhà tạm, mây bao phủ Nhà tạm và Trướng Tao Phùng. Chiều đến, dường như có lửa hiện trên Nhà tạm mãi cho đến sáng. <sup>16</sup> Và hằng có luôn như vậy: mây phủ Nhà tạm ban ngày và lửa hiện ban đêm.

<sup>17</sup> Mỗi khi mây bốc lên khỏi Trướng, con cái Israel lại ra đi, và mây đậu lại nơi nào, con cái Israel cắm trại nơi đó. <sup>18</sup> Chiếu theo lệnh Thiên Chúa, con cái Israel ra đi, và cũng theo lệnh Thiên Chúa, họ cắm trại; bao lâu mây đậu lại trên Nhà tạm, thì bấy lâu họ cắm trại. <sup>19</sup> Khi nào mây hoãn lại lâu ngày trên Nhà tạm, con cái Israel sẽ vâng lệnh Thiên Chúa truyền, chứ không ra đi. <sup>23</sup> Theo lệnh Thiên Chúa họ cắm trại, theo lệnh Thiên Chúa họ ra đi. Họ giữ điều Thiên Chúa truyền giữ, theo những lệnh Thiên Chúa truyền qua Môisen.

## 17. Đất hứa

### ✧ *Giôsuê 1,1-9*

*Bài trích sách Giôsuê.*

<sup>1</sup> Sau khi Môisen, tôi tớ Thiên Chúa chết rồi, Thiên Chúa phán với Giôsuê, con của Nun, tôi bộc của Môisen rằng:

<sup>2</sup> “Môisen, tôi tớ của Ta đã chết. Vậy bây giờ, ngươi và toàn dân này hãy chỗi dậy qua sông Giordan, mà vào đất Ta ban cho chúng. <sup>3</sup> Mọi nơi bàn chân các ngươi dẫm lên, thì Ta đã ban cho các ngươi rồi. Như Ta đã phán với Môisen: <sup>4</sup> Từ sa mạc và Liban đằng kia cho đến Sông Cả, sông Êuphrát, cho đến biển cả, phía mặt trời lặn: Đó là bờ cõi của các ngươi. <sup>5</sup> Bao lâu ngươi còn sống, sẽ không còn ai đứng cự được trước mặt ngươi. Như Ta đã ở với Môisen, Ta cũng sẽ ở với ngươi. Ta sẽ không bỏ rơi ngươi cũng không để mặc ngươi đâu!”

<sup>6</sup> “Hãy ở cho mạnh mẽ và can đảm! Vì chính ngươi sẽ cho dân này chiếm lĩnh đất Ta đã thề với tổ tiên chúng là sẽ ban cho chúng làm cơ nghiệp. <sup>7</sup> Ngươi chỉ việc ở cho mạnh mẽ, và hết sức can đảm mà chú tâm



thi hành tất cả lề luật Môisen, tôi tớ của Ta đã truyền dạy cho người. Đối với luật ấy, người đừng xiêu qua phải vẹo qua trái, ngõ hầu người được thành công bất cứ người đi đâu. <sup>8</sup> Sách luật này chớ hề lia khỏi miệng người; và người sẽ gẫm suy ngày đêm, ngõ hầu người tuân giữ để thi hành theo mọi điều đã viết trong đó. Có thể người mới được việc trong đường đi nước bước của người; và bấy giờ người sẽ thành công.”

## 18. Dậy men Tin mừng 4: Học để phục vụ hữu hiệu

### ✧ *Mátthêu 25,14-30*

*Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Mattheu.*

<sup>14</sup> “Quả thế, cũng như có người kia sắp đi xa, liền gọi đầy tớ riêng của mình đến mà giao phó của cải mình cho họ. <sup>15</sup> Ông cho người này năm nén, người kia hai nén, người khác nữa một nén, tùy khả năng riêng của mỗi người. Rồi ông ra đi. Lập tức, <sup>16</sup> người đã lãnh năm nén lấy số tiền ấy đi làm ăn buôn bán, và gây lời được năm nén khác. <sup>17</sup> Cũng vậy, người đã lãnh hai nén gây lời được hai nén khác. <sup>18</sup> Còn người đã lãnh một nén thì đi đào lỗ chôn giấu số bạc của chủ. <sup>19</sup> Sau một thời gian lâu dài, ông chủ của các đầy tớ ấy đến và thanh toán sổ sách với họ. <sup>20</sup> Người đã lãnh năm nén tiến lại gần, đưa năm nén khác, và nói: “Thưa ông chủ, ông đã giao cho tôi năm nén, tôi đã lời được năm nén khác đây”. <sup>21</sup> Ông chủ nói với người ấy: “Khá lắm! hỡi người đầy tớ tài giỏi và trung thành! Trong việc ít mà anh đã trung thành, thì tôi sẽ đặt anh lên coi việc nhiều. Hãy vào mà hưởng niềm vui của chủ anh!” <sup>22</sup> Người đã lãnh hai nén cũng tiến lại gần và nói: “Thưa ông chủ, ông đã giao cho tôi hai nén, tôi đã gây lời được hai nén khác đây!” <sup>23</sup> Ông chủ nói với người ấy: “Khá lắm! hỡi người đầy tớ tài giỏi và trung thành! Trong việc ít mà anh đã trung thành, thì tôi sẽ đặt anh lên coi việc nhiều. Hãy vào mà hưởng niềm vui của chủ anh!” <sup>24</sup> Rồi người đã lãnh một nén cũng tiến lại gần và nói: “Thưa ông chủ, tôi biết ông là người hà khắc, gặt chỗ không gieo, thu nơi không vãi. <sup>25</sup> Vì thế, tôi đâm sợ, mới đem chôn giấu nén bạc của ông dưới đất. Của ông đây, ông cầm lấy!” <sup>26</sup> Ông chủ đáp: “Hỡi tên đầy tớ tồi tệ và biếng nhác! Người đã biết ta gặt chỗ không gieo, thu nơi không vãi, <sup>27</sup> thì đáng lý người phải gởi số bạc của ta cho các chủ ngân hàng, để khi ta đến, ta

thu hồi của thuộc về ta cùng với số lời chúc! <sup>28</sup> Vậy các người hãy lấy nén bạc khỏi tay nó mà đưa cho người đã có mười nén. <sup>29</sup> Vì phàm ai đã có, thì được cho thêm và sẽ có dư thừa; còn ai không có, thì ngay cái đang có, cũng sẽ bị lấy đi. <sup>30</sup> Còn tên đầy tớ vô dụng kia, hãy quăng nó ra chỗ tối tăm bên ngoài: ở đó, sẽ phải khóc lóc nghiêng rãng.

## 19. Vua Đavít

### ✧ 2 Samuel 7, 4-5.12-16

*Bài trích sách Samuel quyển thứ hai.*

Khi ấy, <sup>4</sup>có lời Chúa phán cùng Nathan rằng: <sup>5</sup>“Hãy đi nói với Đavít tôi tớ Ta: Chúa phán thế này: Người định xây cho Ta một ngôi nhà để ở ư?

<sup>12</sup> Chúa báo trước cho người hay Chúa sẽ làm cho người một ngôi nhà. Khi ngày đời người đã mãn và người an giấc cùng tổ tiên người, Ta sẽ cho dòng giống người lên kế vị người, dòng giống phát xuất từ lòng dạ người, và Ta sẽ củng cố vương triều của nó. <sup>13</sup>Chính nó sẽ xây nhà kính danh Ta, và Ta sẽ làm cho ngai vàng của nó vững bền đến muôn đời.

<sup>14</sup>Chính Ta sẽ như là cha đối với nó, và nó sẽ như là con đối với Ta. Nếu nó làm điều gì sai trái, Ta sẽ sửa phạt nó bằng roi của người phạm, bằng đòn vọt của người trần. <sup>15</sup>Nhưng Ta sẽ không rút lại lòng thương xót đối với nó, như Ta đã rút lại đối với Saul, mà Ta đã loại bỏ khỏi mặt người. <sup>16</sup>Nhà người và vương quyền của người sẽ kiên cố mãi mãi trước mặt Ta, và ngai vàng của người sẽ muôn đời vững chắc.”

## 20. Êlia, vị ngôn sứ của lòng nhiệt thành

### ✧ 1 Vua 17,1-6

*Bài trích sách Các Vua quyển thứ nhất.*

Khi ấy, <sup>1</sup>ông Êlia, người gốc Tesbi trong miền Galaát, nói với vua Akáp: “Nhân danh Chúa hằng sống là Thiên Chúa của Israel, Đấng tôi phục vụ, sẽ không có sương, cũng không có mưa trong những năm tới đây, nếu tôi không ra lệnh.”

<sup>2</sup>Có lời Chúa nói cùng ông rằng: <sup>3</sup>“Hãy rời khỏi đây và đi về hướng đông. Người hãy ẩn núp ở suối Carít, nằm đối diện với sông Giođan. <sup>4</sup>Ở đó

người sẽ uống nước suối và Ta truyền cho quạ nuôi người tại đó.”<sup>5</sup>Vậy ông ra đi và làm theo lời Chúa. Ông đi đến ở suối Carít, nằm đối diện với sông Giođan.<sup>6</sup>Các con quạ mang đến cho ông bánh mì và thịt vào buổi sáng, cũng bánh mì và thịt vào buổi chiều. Ông uống nước suối.

## 21. Thiên Chúa huấn luyện dân Ngài trong thời lưu đày

### ✧ *Êzêkiel 37, 1-14*

#### *Bài trích sách tiên tri Êzêchiel*

Khi ấy, <sup>1</sup>bàn tay của Chúa đặt trên tôi, và dẫn tôi đi trong thần trí của Chúa, rồi để tôi đứng giữa cánh đồng đầy xương cốt. <sup>2</sup>Ngài dẫn tôi đi rảo quanh những bộ xương ấy. Có rất nhiều xương nằm trên mặt cánh đồng và đã khô hết. <sup>3</sup>Bấy giờ Ngài phán cùng tôi: “Hỡi con người, người có nghĩ các xương này sẽ sống chăng?” Tôi thưa: “Lạy Chúa, chỉ có Ngài mới biết”. <sup>4</sup>Ngài liền phán cùng tôi: “Hãy tuyên sấm trên các xương này, hãy bảo chúng: Hỡi các xương khô, hãy nghe lời của Chúa. <sup>5</sup>Chúa là Thiên Chúa phán cùng các xương khô thế này: Đây Ta sẽ đưa hồn nhập vào các người và các người sẽ được sống. <sup>6</sup>Ta sẽ cho gân dính vào các người, sẽ khiến thịt mọc ra trên các người, và trải da bọc các người. Ta sẽ ban hồn cho các người, và các người sẽ được sống và biết Ta là Chúa”. <sup>7</sup>Tôi đã tuyên sấm như Ngài đã truyền cho tôi. Đang lúc tôi tuyên sấm, thì xảy ra tiếng ồn: đó là tiếng chuyển động của các xương đang xích lại với nhau, theo đúng khớp nối. <sup>8</sup>Tôi quan sát, thì này gân đã mọc ra và thịt đã phủ lên trên, rồi da bọc lại, nhưng chúng chưa có hồn. <sup>9</sup>Đoạn Ngài phán cùng tôi: “Người hãy tuyên sấm cho hồn, hỡi con người, hãy tuyên sấm và bảo hồn rằng: Chúa là Thiên Chúa phán thế này: Hỡi hồn, từ bốn phương trời hãy đến thổi trên những kẻ chết này, để chúng được sống”. <sup>10</sup>Tôi đã tuyên sấm như Ngài đã truyền cho tôi. Hồn liền nhập vào chúng và chúng được sống. Chúng đứng dậy, nhiều như một đạo quân cực kỳ đông đảo.

<sup>11</sup>Rồi Ngài phán cùng tôi: “Hỡi con người, các xương này chính là toàn thể nhà Israel. Chúng nói: Xương chúng tôi đã khô, niềm hy vọng của chúng tôi đã mất, chúng tôi đã tiêu đời. <sup>12</sup>Bởi đó, người hãy tuyên sấm cho chúng rằng Chúa là Thiên Chúa phán thế này: Hỡi dân Ta, này

Ta sẽ mở mồ các người, sẽ dẫn các người ra khỏi huyệt, và đưa các người về đất Israel. <sup>13</sup>Hỡi dân Ta, các người sẽ biết Ta là Chúa, khi Ta mở huyệt các người, và đưa các người ra khỏi mồ. <sup>14</sup>Ta sẽ ban thần trí của Ta vào trong các người và các người sẽ được sống, Ta sẽ định cư các người trên đất của các người, và các người sẽ biết Ta là Chúa. Ta đã phán thì Ta thi hành”. Sấm ngôn của Chúa là Thiên Chúa.

## **22. Dậy men Tin mừng 5: Sống tốt với mọi người**

### **✧ *Mátthêu 7,12-14***

*Trích Tin Mừng theo Thánh Matthêu.*

Khi ấy, Chúa Giêsu nói với các môn đệ: <sup>12</sup>“Vậy tất cả những gì các con muốn người ta làm cho mình, thì chính các con hãy làm cho người ta như thế; vì đây là điều mà Lề luật và các tiên tri dạy.

<sup>13</sup>Các con hãy vào qua cửa hẹp, vì cửa rộng và đường thênh thang, là đường đưa đến hư mất, và có nhiều kẻ đi qua đường đó; <sup>14</sup>còn cửa hẹp và đường chật thì đưa đến sự sống, và ít người tìm thấy.”

## **23. Tự do và trách nhiệm**

### **✧ *Galát 5,1.13-15***

*Trích thư Thánh Phaolô Tông đồ gửi tín hữu Galata.*

<sup>1</sup>Anh em thân mến, chính để chúng ta được tự do mà Đức Kitô đã giải thoát chúng ta. Vậy anh em hãy đứng vững và đừng để bị đặt dưới ách nô lệ một lần nữa.

<sup>13</sup>Vì hỡi anh em, anh em được kêu gọi để hưởng tự do, nhưng đừng lợi dụng tự do mà sống theo xác thịt, trái lại anh em hãy lấy đức ái mà phục vụ lẫn nhau. <sup>14</sup>Vì tất cả lề luật được nên trọn trong một câu này: “Người hãy yêu mến người thân cận như chính mình người.” <sup>15</sup>Nếu anh em cắn xé nhau, thì hãy coi chừng kéo hủy diệt lẫn nhau.

<sup>16</sup>Nhưng tôi nói: anh em hãy sống theo Thần Khí, và đừng tìm thỏa mãn đam mê xác thịt. <sup>17</sup>Vì xác thịt thì có những đam mê chống lại Thần Khí, còn Thần Khí thì chống lại xác thịt; đôi bên đối nghịch nhau, khiến anh em không làm được những điều anh em muốn. <sup>18</sup>Nhưng nếu anh em để Thần Khí hướng dẫn, anh em không còn sống dưới lề luật nữa.

## 24. Lương tâm và Luật Chúa hướng dẫn ta

### ✧ 1 Côrintô 4, 3-5

*Trích thư thứ nhất gửi tín hữu Côrintô.*

Anh em thân mến, <sup>3</sup>Phần tôi, tôi chẳng coi là gì khi bị anh em hay tòa đời xét xử. Nhưng tôi cũng không xét xử chính mình. <sup>4</sup>Vì mặc dù lương tâm không trách cứ tôi điều gì, nhưng không vì thế mà tôi đã được công chính hóa. Đáng xét xử tôi chính là Chúa!

<sup>5</sup>Thế nên anh em đừng xét xử trước thời hạn, cho đến khi Chúa đến. Ngài sẽ đưa ra ánh sáng những điều giấu kín trong bóng tối và phơi bày những ý định của tâm hồn; bấy giờ mỗi người sẽ được Thiên Chúa ban khen tương xứng.

## 25. Tội lỗi và Ôn Chúa

### ✧ Barúc 3, 1-8

*Trích sách ngôn sứ Barúc*

<sup>1</sup> Lạy Chúa toàn năng, Thiên Chúa của Israel, này là một tâm hồn sầu muộn, một lòng trí rã rượi đang kêu lên với Chúa: <sup>2</sup> Lạy Chúa, xin hãy nghe, xin thương xót, bởi vì chúng con đã phạm tội chống lại Chúa; <sup>3</sup> bởi vì Chúa ngự trị đời đời, còn chúng con, chúng con đời đời diệt vong. <sup>4</sup> Lạy Chúa toàn năng, Thiên Chúa của Israel, xin nghe lời cầu nguyện của những thân ma Israel và của con cái những kẻ phạm tội chống lại Chúa, những kẻ đã không nghe tiếng Chúa là Thiên Chúa của chúng, bởi đó mà tai họa hằng bám theo chúng con. <sup>5</sup> Xin Chúa đừng nhớ lại những lỗi lầm của cha ông chúng con, nhưng xin hãy nhớ đến bàn tay và Danh của Chúa; <sup>6</sup> bởi vì Chúa là Chúa, Thiên Chúa của chúng con, và chúng con sẽ ngợi khen Ngài, lạy Chúa. <sup>7</sup> Quả thật, Chúa đã đặt lòng kính sợ Chúa vào lòng dạ chúng con để chúng con kêu cầu Danh Chúa. Chúng con sẽ ngợi khen Chúa trong cuộc lưu đầy của chúng con, vì chúng con đã loại khỏi lòng dạ chúng con mọi lỗi lầm mà cha ông chúng con đã phạm chống lại Chúa. <sup>8</sup> Này, hôm nay chúng con đang ở trên đất lưu đầy, nơi mà Chúa đã làm cho chúng con tan tác để chúng con trở thành một điều ô nhục, một câu nguyện rửa, một sự lên án, xứng với tất cả những lỗi lầm của cha ông chúng con, những người đã rời bỏ Chúa là Thiên Chúa chúng con.

## 26. Thờ phượng Thiên Chúa hết lòng

### ✧ *Đệ nhị luật 6, 4-9*

*Trích sách Đệ Nhị Luật*

Ông Môisen nói với dân rằng: <sup>4</sup> “Nghe đây, hỡi Israel, Chúa Thiên Chúa chúng ta là Chúa duy nhất. <sup>5</sup> Hãy yêu mến Chúa Thiên Chúa anh em hết lòng, hết linh hồn và hết sức lực anh em. <sup>6</sup> Những lời tôi truyền cho anh em hôm nay, phải giữ lấy trong lòng. <sup>7</sup> Phải ghi khắc những lời ấy vào trí con cái anh em, phải nói những lời ấy lúc ngồi trong nhà cũng như khi đi ngoài đường, lúc nằm ngủ cũng như khi thức dậy. <sup>8</sup> Anh em phải buộc những lời ấy vào tay làm dấu, mang như đồ trang sức giữa hai mắt, <sup>9</sup> phải viết lên cột lên cửa nhà anh em.

## 27. Dậy men Tin mừng 6: Xây dựng bầu khí gia đình

### ✧ *Huấn ca 7,27-28; 30,1-8*

*Trích sách Huấn Ca*

<sup>7</sup> <sup>27</sup> Hãy hết lòng tôn trọng cha con và đừng quên những cơn đau đớn của mẹ. <sup>28</sup> Hãy nhớ rằng nhờ cha mẹ, con mới sinh ra. Làm sao con báo đền được điều cha mẹ cho con?

<sup>30</sup> <sup>1</sup> Yêu con thì cho roi cho vọt, mới trông vui được về tương lai của nó.

<sup>2</sup> Ai biết sửa dạy con, sẽ được hả hê vì nó; và giữa người quen biết, sẽ có thể tự hào. <sup>3</sup> Ai biết dạy con, thì kẻ thù cũng phải đâm ghen, và trước mặt bằng hữu sẽ được vui sướng vì con cái.

<sup>4</sup> Người cha biết dạy con thì dù có qua đời cũng như không chết, vì đã để lại một người khác y hệt như mình. <sup>5</sup> Khi sống ông đã nếm biết niềm vui, và khi chết sẽ không phiền muộn, <sup>6</sup> vì đã để lại người báo phục đối với địch thù, và có kẻ đền ơn cho bạn hữu.

<sup>7</sup> Kẻ nuông chiều con sẽ phải ràng rịt vết thương nó. Mỗi tiếng nó la khiến cho tôi bời lòng dạ. <sup>8</sup> Ngựa không trị, ngựa bất kham; con nuông chiều, con ngỗ nghịch. ..

## 28. Cầu nguyện là gì ?

✧ **Thánh vịnh 62/63,2-6. 8-9**

*Bài trích sách Thánh Vịnh.*

<sup>2</sup> Lạy Thiên Chúa, Ngài là Thiên Chúa của con,  
ngay từ rạng đông, con hướng về Ngài.

Linh hồn con khao khát Chúa,  
thân xác con mòn mỏi ngóng trông,  
Như đất hoang khô cằn không giọt nước.

<sup>3</sup> nên con diện kiến Ngài nơi thánh điện  
để chiêm ngắm uy lực và vinh quang của Ngài.

<sup>4</sup> Bởi lượng từ bi Chúa quý hơn mạng sống,  
môi miệng con những tán dương hoài.

<sup>5</sup> Suốt đời con, nguyện chúc tụng Chúa,  
tay giơ cao xưng tụng danh Ngài.

<sup>6</sup> Hồn con no thỏa như được hưởng cao lương mỹ vị,  
môi miệng con hớn hở ngợi ca.

<sup>8</sup> Vì Chúa là Đấng phù trợ con,  
và con hoan hỉ nương bóng cánh Ngài.

<sup>9</sup> Hồn con gắn kết với Chúa,  
và tay hữu Chúa đã đỡ nâng con.

## 29. Cầu nguyện chung: Phụng vụ

✧ **Thánh vịnh Tv 94/95,1-2.6-7**

*Bài trích sách Thánh Vịnh.*

<sup>1</sup> Hãy tới đây, ta reo mừng Chúa,  
tung hô Thiên Chúa, Đấng cứu độ ta.

<sup>2</sup> Hãy ra trước nhan Chúa, dâng lời cảm tạ,  
tung hô Ngài theo tiếng đàn ca.

<sup>6</sup> Hãy tới đây, ta cúi mình thờ lạy,  
quỳ gối trước nhan Chúa, Đấng tạo thành ta.

<sup>7</sup> Bởi chính Ngài là Thiên Chúa chúng ta,  
còn ta là dân Ngài nuôi dưỡng,  
là đoàn chiên tay Ngài dẫn đưa.

### 30. Các quan hệ xã hội

#### ✧ *Sách Lêvi 19,1-2.11-18*

##### *Bài trích sách Lêvi*

<sup>1</sup>Chúa phán cùng ông Môisen rằng: <sup>2</sup>“Người hãy nói với toàn thể cộng đồng con cái Israel và bảo họ: Các người hãy nên thánh, vì Ta, Chúa Thiên Chúa của các người, là Đấng Thánh.

<sup>11</sup>Các người đừng trộm cắp, đừng nói dối, đừng ai lừa gạt tha nhân.

<sup>12</sup>Người đừng lấy danh Ta mà thề gian trá, và đừng xúc phạm danh Thiên Chúa của người. Ta là Chúa.

<sup>13</sup>Người đừng vu khống tha nhân, cũng đừng bóc lột họ. Người đừng cầm giữ lương của người làm công cho đến sáng hôm sau.

<sup>14</sup>Người đừng nguyên rửa kẻ điếc, đừng đặt chướng ngại trước người mù; nhưng hãy kính sợ Thiên Chúa người. Ta là Chúa.

<sup>15</sup>Người đừng làm điều bất công khi xét xử. Đừng thiên vị kẻ nghèo, cũng đừng nể mặt người quyền thế. Hãy cứ công minh mà xét xử tha nhân. <sup>16</sup>Người đừng làm kẻ cáo tội và vu khống giữa dân người. Người đừng đứng lên đòi mạng sống của tha nhân. Ta là Chúa.

<sup>17</sup>Người đừng để lòng giận ghét anh em người. Người phải sửa dạy nó, để người khỏi mang tội vì nó. <sup>18</sup>Đừng tìm báo oán, cũng đừng tức giận người đồng bào. Người hãy yêu thương tha nhân như chính mình. Ta là Chúa.”

### 31. Dậy men Tin mừng 7: Dưới mái trường thân yêu

#### ✧ *Huấn ca 6,18-21.23.26-28*

##### *Bài trích sách Huấn Ca.*

<sup>18</sup> Hỡi con, lúc thiếu thời, con hãy chú tâm vào lời giáo huấn, đến khi tóc bạc, con đạt được khôn ngoan. <sup>19</sup> Hãy ở gần bên khôn ngoan! Như người cày hay thợ gặt, con có thể trông thu lượm được nhiều hoa lợi, bởi



vì ngày nay khó nhọc chút ít vào việc khôn ngoan, đến mai ngày con sẽ được hưởng hoa trái.<sup>20</sup> Đối với kẻ ngu dốt, khôn ngoan là chuyện quá vất vả, trí thiển cận sẽ không kham nổi.<sup>21</sup> Khôn ngoan như quả tạ đè trên nó, chẳng mấy chốc nó sẽ quăng đi.<sup>23</sup> Hỡi con, hãy nghe, hãy đón nhận ý nghĩ của ta, đừng ruồng rẫy lời ta khuyên nhủ.<sup>26</sup> Với tất cả sinh lực con, con hãy lại gần, và với toàn lực con, con hãy giữ vững đường lối khôn ngoan.<sup>27</sup> Hãy theo đuổi, hãy đào, hãy tìm, hãy kiếm, hãy nắm lấy, đừng buông.<sup>28</sup> Vì sau cùng con sẽ hưởng được sự an nghỉ của khôn ngoan, nó sẽ đổi thành hoan lạc cho con.

## 32. Dọn lòng đón nhận Đáng Cứu Thế

### ✧ *Isaia 50,4-7*

*Bài trích sách tiên tri Isaia*

<sup>4</sup> Chúa là Thiên Chúa đã ban cho tôi miệng lưỡi khôn ngoan, để tôi biết dùng lời nói nâng đỡ kẻ nhọc nhằn. Mỗi sáng Ngài thức tỉnh, mỗi sáng Ngài thức tỉnh tai tôi, để tôi lắng nghe như một môn đồ.

<sup>5</sup> Chúa là Thiên Chúa đã mở tai tôi, mà tôi không cưỡng lại, cũng chẳng quay gót bỏ đi. <sup>6</sup> Tôi đã đưa lưng cho kẻ đánh tôi, đưa má cho kẻ giạt râu; tôi đã không quay mặt tránh chửi mắng và khạc nhổ.

<sup>7</sup> Chúa là Thiên Chúa, Đáng trợ giúp tôi, nên tôi không hổ thẹn, nên tôi trở mặt chai như đá cứng, và tôi biết tôi sẽ không hổ thẹn.

## MỤC LỤC

<b>PHẦN I: THIÊN CHÚA ĐẾN GẶP GỠ CON NGƯỜI .....</b>	<b>7</b>
Bài 1: Thiên Chúa nói với ta.....	8
Bài 2: Kinh Thánh, sách ghi lại lịch sử cứu rỗi .....	12
Bài 3: Kinh Thánh, Lời Thiên Chúa nói với ta .....	17
Bài 4: Dậy men tin mừng 1: Bước đi trong sự thật .....	20
Bài 5: Các sách Cựu Ước.....	24
Bài 6: Thiên Chúa sáng tạo .....	27
Bài 7: Con người là hình ảnh Thiên Chúa .....	31
Bài 8: Dậy men tin mừng 2: Lòng biết ơn.....	35
Bài 9: Sống theo đúng mục đích .....	38
Bài 10: Loài người không vâng phục Thiên Chúa.....	42
<b>PHẦN II: DÂN CHÚA SỐNG KINH NGHIỆM GIAO ƯỚC .....</b>	<b>47</b>
Bài 11: Cụ Abraham, tổ phụ những người tin vào Thiên Chúa .....	50
Bài đọc thêm: Trời kêu ai nấy dạ .....	53
Bài 12: Ông Môisen, người của Thiên Chúa .....	55
Bài 13: Lễ vượt qua và ngày giải thoát.....	59
Bài 14: Dậy men tin mừng 3: Niềm vui làm con Thiên Chúa .....	63
Bài 15: Giao ước Sinai.....	67
Bài 16: Cuộc tôi luyện trong sa mạc .....	71
Bài 17: Đất hứa .....	74
Bài 18: Dậy men tin mừng 4: Học để phục vụ hữu hiệu .....	77
Bài 19: Vua Đavít.....	80
Bài đọc thêm: Sứ điệp các ngôn sứ.....	84
Bài 20: Êlia, vị ngôn sứ của lòng nhiệt thành .....	86
Bài 21: Thiên Chúa huấn luyện dân Ngài trong thời lưu đày .....	90

<b>PHẦN III: SỐNG VỚI THIÊN CHÚA VÀ VỚI ANH EM .....</b>	<b>94</b>
Bài 22: Dậy men tin mừng 5: Sống tốt với mọi người .....	95
Bài 23: Tự do và trách nhiệm .....	99
Bài 24: Lương tâm và luật Chúa hướng dẫn ta .....	103
Bài 25: Tội lỗi và ơn Chúa.....	107
Bài 26: Thờ phượng Thiên Chúa hết lòng.....	111
Bài 27: Dậy men tin mừng 6: Xây dựng bầu khí gia đình .....	115
Bài 28: Cầu nguyện là gì ? .....	120
Bài 29: Cầu nguyện chung: Phụng vụ .....	124
Bài 30: Các quan hệ xã hội .....	128
Bài 31: Dậy men tin mừng 7: Dưới mái trường thân yêu.....	131
Bài 32: Dọn lòng đón nhận Đấng Cứu Thế .....	135
Nghi thức tuyên xưng đức tin .....	139
Phụ lục: Bản văn Lời Chúa cho các giờ học .....	141

# **GIÁO LÝ KINH THÁNH 1 BƯỚC ĐI TRONG SỰ THẬT**

**BAN GIÁO LÝ GIÁO PHẬN QUI NHƠN  
TÒA GIÁM MỤC QUI NHƠN**

## **NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO**

Nhà số 25 – Trần Duy Hưng – Hà Nội

ĐT: 04-5566701 – Fax: 04-5566702

Chịu trách nhiệm xuất bản	: Nguyễn Công Oánh
Biên tập	: Phạm Gia Thoan
Sửa bản in	: Lm. Lê Kim Ánh
Trình bày, bìa	: Phan Quốc Dũng

---

In 1.000 cuốn, khổ 14,5cm x 20,5cm, tại Công Ty in Việt Hưng

Số xuất bản: 369-2009/CXB/26-150/TG

Cấp ngày 14 tháng 05 năm 2009

In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2009